

Giải Nghĩa Sách

# **Giô – Suê**

Nhận Lấy Gia Tài

Của Chúng Ta

Norman Holmes

Giô-Suê: Nhận Lấy Gia Tài Của Chúng Ta

Tác Giả: Norman Holmes. Giữ Bản Quyền

In Năm 1999

## **LIÊN HỆ CHÚNG TÔI**

**Địa Chỉ Gửi Thư: POBox 161, Q Plaza, 1900  
Cainta, Rizal, Philippines.**

**Địa Chỉ Trường: B6 Florida St. Joyous Heights  
Subdivision Sitio Hinapao, Bgy San Jose, Antipolo,  
Rizal 1870, Philippines**

**Điện Thoại Bàn: (+63) 2 880-4558 | Di Động: (+63)  
917-5.382.697 (Globe), (63) 998-5.387.054 (Smart)**

**Email: [info@zionph.com](mailto:info@zionph.com)**

## MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: LỜI GIỚI THIỆU .....	4
CHƯƠNG 2: SỰ CHUẨN BỊ CỦA GIÔ-SUÊ .....	9
CHƯƠNG 3: TIẾN VÀO XỨ' . .....	22
CHƯƠNG 4: CHINH PHỤC CANAAN .....	50
CHƯƠNG 5: PHÂN CHIA XỨ' .....	85
CHƯƠNG 6: GIỮ LẤY SẢN NGHIỆP .....	127

# Chương 1

## LỜI GIỚI THIỆU

Sách Giô – suê là một sách giá trị và thú vị cho Cơ đốc nhân trưởng thành. Lịch sử sách mô tả có những đối chiếu thuộc linh và ứng dụng mang tính tiên tri quan trọng cho ngày nay. Khi chúng ta nghiên cứu chi tiết, Giô – suê là một biểu tượng và hình bóng tiên tri về Chúa Jesus của chúng ta. Khi Giô – suê lãnh đạo quân đội tự nhiên đến chiến thắng, Chúa Giê – xu chúng ta hiện đang lãnh đạo đội quân thuộc linh là Hội thánh. Các nghiên cứu của chúng ta sẽ bày tỏ thể nào chúng ta là “thế hệ Giô – suê” sẽ dấy lên trong những ngày sau rốt này để chiến thắng các cửa âm phủ.

Thay vì chiến đấu những cuộc chiến đẫm máu trong thời kỳ Cựu ước trên đất, Cơ đốc nhân hiện nay tổ chức những trận chiến thuộc linh ở các miền trên trời. Ê-phê-sô 6:12 nói cùng chúng ta rằng “vì chúng ta đánh trận chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy”. Trong Cựu ước chúng ta thấy dân Israel chiến trận chiếm lấy sản nghiệp tự nhiên là một xứ “đượm sữa và mật”. Hiện nay Cơ đốc nhân đang đánh trận, không phải để đạt lấy vương quốc trên trần gian, nhưng đạt lấy cơ nghiệp thuộc linh trong vương quốc Đức Chúa Trời.

### **Con Người Tự Nhiên Đến Trước, Con Người Thuộc Linh Đến Sau**

Trong I Cô-rinh-tô 15:46, sứ đồ Phao Lô cho chúng ta bí quyết để hiểu đường lối Đức Chúa Trời. Tại đây chúng ta thấy “Không phải con người thuộc linh đến trước mà là con người tự nhiên; sau đó là con người thuộc linh”. Xuyên suốt Kinh thánh chúng ta thấy cách Đức Chúa Trời hành động theo kiểu mẫu này. Cựu ước viết về những con cái thuộc thể (tự nhiên) của Áp-ra-ham trong khi tân ước nói cho chúng ta về con cái đức tin của ông. Trong Cựu ước có những đền thờ thuộc thể của Đức Chúa Trời cư ngụ, nhưng hiện nay Đức Chúa Trời cư ngụ trong đền thờ thuộc

linh là Hội thánh. Tại sao Cựu ước đầy đầy những điều tự nhiên rồi sau đó lại được lập lại theo nghĩa thuộc linh cho chúng ta trong thời kỳ Tân ước? Đức Chúa Trời hành động cách này để tỏ cho chúng ta kiểu mẫu và khuôn mẫu những điều Ngài muốn thực hiện trong thuộc linh. Điều chúng ta không thể thấy về kế hoạch vô hình của Đức Chúa Trời thì có thể bắt đầu hiểu từ những công việc tự nhiên của Ngài (Rôma 1:20). Khi nghiên cứu sách Giô – suê chúng ta sẽ thấy lập di lập lại những sự kiện tự nhiên được ký thuật là những điều có sự ứng dụng thuộc linh cho chúng ta ngày nay. Những nguyên tắc thuộc linh được tỏ qua cách Giô – suê và đội quân ông chiếm xứ hứa có thể giúp chúng ta trở thành những người lính giỏi của Chúa Giê – xu Christ là những người sẽ đoạt lấy sản nghiệp của mình trong nước Đức Chúa Trời.

Biểu đồ sau đây chỉ cho chúng ta những sự tương tự này

<b>CHIẾM LẤY SẢN NGHIỆP CỦA CHÚNG TA</b>		
<b>KINH THÁNH:</b>	<b>Cựu Ước</b>	<b>Tân Ước</b>
<b>KHUÔN MẪU:</b>	Điều thuộc thể tự nhiên trước	Rồi đến điều thuộc linh
<b>NGƯỜI LÃNH ĐẠO:</b>	Giô – Suê	Giê – Xu
<b>DÂN SỰ:</b>	Dân Israel	Cơ đốc nhân
<b>KẺ THÙ:</b>	Người Ca – na – an	Quân đội của Satan
<b>CUỘC CHIẾN:</b>	Trên đất	Trong những nơi trên trời
<b>CƠ NGHIỆP:</b>	Đất Israel	Nước Đức Chúa Trời

Dĩ nhiên sách Giô – suê có thể được học như môn lịch sử tự nhiên. Sách cho chúng ta biết thể nào Giô – suê dẫn dân Israel vào miền đất Đức

Chúa Trời hứa ban cho họ. Sau đó, dân Israel chinh phục các bộ tộc của người Ca – na – an sống ở đó, phân chia xứ và cư ngụ tại những khu vực được ban cho 12 chi phái của họ.

Dầu vậy, sứ điệp quan trọng nhất cho chúng ta trong sách này là sự ứng nghiệm thuộc linh của nó. Giống như dân Israel được nói về miền Đất Hứa họ có thể chinh phục, còn có “Miền Đất Hứa” cho dân sự Đức Chúa Trời bước vào chiếm lấy. Cơ nghiệp thuộc linh này là nước Đức Chúa Trời. Nó bao gồm những lời Hứa Đức Chúa Trời, các ân tứ và chức vụ, và cũng là địa vị và phần thưởng đời đời Đức Chúa Trời ban cho chúng ta thừa hưởng trong nước Ngài.

Đối với chúng ta, sự ứng dụng thuộc linh sách Giô – suê là Giê – xu vi Tướng Chỉ huy của chúng ta muốn dẫn chúng ta vào những lời hứa Đức Chúa Trời cho đời sống chúng ta. Chúng ta phải chinh phục những kẻ thù thuộc linh của chúng ta và thiết lập nước Đức Chúa Trời trong đời sống, gia đình, Hội thánh, khu vực địa phương, và quốc gia của chúng ta. Chúng ta sẽ có nhiều cuộc chiến thuộc linh trước khi có thể bước vào mọi phẩm chất, chức vụ, và phần thưởng của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên trước khi bắt đầu bước vào sản nghiệp của chúng ta trong Đấng Christ, chúng ta cũng cần học biết thể nào sử dụng và giữ lấy điều Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta. Có những bí quyết chúng ta có thể nhận được từ sự hiểu biết đầy đủ về sách này.

### **Dàn Bài Của Sách Giô – Suê**

sách Giô – suê dạy chúng ta những bài học này từng bước rõ ràng. Nội dung sách được phân thành hai phần tương xứng gồm 12 đoạn. Nửa phần đầu (đoạn 1 – 12) có thể được đặt tên là “sự chinh phục xứ”. Trong phần này chúng ta học biết việc Giô – suê vượt sông Giô-Đanh và đánh bại những quân đội của người Ca – na – an trong Xứ Hứa như thế nào.

Nửa phần sau của sách (đoạn 13-24) có thể đặt tên là “chiếm lấy sản nghiệp”. Sau khi dân Israel đi vào đánh bại những kẻ thù của mình, họ

phải học cách làm thế nào định cư và chiếm lấy của cải trong xứ. Mỗi chi phái có khu vực địa lý riêng của họ đánh dấu rõ ràng nơi họ sinh sống. Chúng ta cũng đọc về những sản nghiệp đặc biệt mà những người khác nhau tìm và nhận được, chẳng hạn như Ca-Lép, A-Cha, những con gái của Xê-lô-phe-hát và chính cả Giô – suê.

Biểu đồ sau đây chỉ cho chúng ta bố cục thể nào sách Giô – suê chia thành hai phần:

<b>DÀN BÀI CỦA SÁCH GIÔ – SUÊ</b>			
<b>Nửa phần đầu: chinh phục xứ</b>		<b>Nửa phần sau: chiếm lấy sản nghiệp</b>	
Phần 1: Bước vào xứ	Phần 2: chinh phục xứ canaan	Phần 3: phân chia xứ	Phần 4: giữ lấy sản nghiệp
Đoạn 1-5	Đoạn 6-12	Đoạn 13:1 – 22:9	Đoạn 22:10 – 24:33

Dòng cuối của sơ đồ hơn nữa đã phân chia 2 nửa của sách thành mỗi 2 phần. Chúng ta có thể gọi những phần này là bốn “phần tư” của sách. Mỗi phần liên quan đến chủ đề chính của phần nửa tương ứng của chúng, nhưng rồi tiếp tục giải thích chi tiết thế nào dân Israel chinh phục và chiếm lấy xứ Hứa.

Mỗi phần trong 4 phần này cần được ứng nghiệm về phương diện thuộc linh trong đời sống mỗi Cơ đốc nhân là người vươn tới để hoàn tất chương trình Đức Chúa Trời cho đời sống của họ. Trước tiên Cơ đốc nhân trưởng thành cần được bước vào những lời hứa về cơ nghiệp của họ trong Đấng Christ. Thứ hai là điều sẽ tiếp tục đem họ đối diện những xung đột cần được thắng hơn để chiếm lấy những lời hứa này. Thứ ba, khi họ bắt đầu nhận lấy phẩm hạnh, chức vụ và phần thưởng của Đức Chúa Trời, họ

cần phải có sự khôn ngoan đủ để sắp đặt và vững lập những phước hạnh này. Rồi để hoàn tất kế hoạch Đức Chúa Trời cho đời sống mình, họ cần phải giữ và nhân bội sản nghiệp họ bằng cách chuyển giao nó cho những thế hệ con cái thuộc thế và thuộc linh về sau.

### **Quyền Tác Giả Và Niên Đại**

Truyền thống Do Thái và Sách Talmud tuyên bố chính Giô – suê là tác giả của sách. Gần cuối sách chúng ta thấy “rồi Giô – suê viết những lời này vào sách luật pháp của Đức Giê hô va” (Giô 24:26). Điều này ít nhất đề cập đến sứ điệp sau cùng của Giô – suê, nhưng cũng có thể chỉ về toàn bộ sách. Giô – suê là người có đầy đủ phẩm chất nhất để viết bản ký thuật này, với tư cách vừa là một người chứng kiến tận mắt những sự kiện này vừa là người của Đức Chúa Trời thành thạo trong việc tuyên bố lời Đức Chúa Trời. Có vài phần của sách (chẳng hạn như sự qua đời của Giô – Suê trong đoạn 24:29-31) chắc đã được thêm vào do người cuối cùng cho ra sách, có lẽ là một trong những thầy tế lễ cả hay quan xét ban đầu của Israel. Tuy nhiên nếu về căn bản sách không được viết bởi chính Giô – suê, thì được viết bởi một người đồng thời của Giô – suê là người chứng kiến về những điều mình viết. Điều này được tác giả xác nhận bằng việc dùng từ “chúng ta” trong Giô – suê 5: 6 được viết. Điều này có thể cho thấy việc viết sách là giai đoạn đầu của thế kỷ thứ 14 trước công nguyên.



## Chương 2

# SỰ CHUẨN BỊ CỦA GIÔ – SUÊ

Trước khi nghiên cứu sách Giô – suê, thật quan trọng để xem xét việc chuẩn bị người lãnh đạo mà sách được đặt tên. Chúa chỉ Giô – suê ra giữa vòng hơn 1 triệu rưỡi người nam bởi một số phẩm chất rất rõ ràng trong đời sống ông.

Trong thời đại chúng ta, Đức Chúa Trời vẫn tiếp tục tìm kiếm những người nam và người nữ là những người Ngài có thể chọn lựa và xúc dầu để mang chiến thắng cho những gia đình, cộng đồng và ngay cả quốc gia. Ai là người đủ phẩm chất cho một đặc ân to lớn như vậy? Khi chúng ta học biết Chúa chuẩn bị Giô – suê thế nào, thì chúng ta cũng học được những bài học giá trị có thể giúp chúng ta được chọn lựa bởi Đức Chúa Trời.

### **Giô – Suê Trở Thành Người Lính Giỏi**

Lần đầu tiên Giô – suê được đề cập đến trong kinh thánh ở Xuất Ê-díp-tô 17:9, nơi Môi-se chọn ông để lãnh đạo những người lính chống lại quân đội A-ma-léc. Giô – suê và những đội quân của ông đã đánh bại người A-ma-léc, và Giô – suê tiếp tục trở thành người lính can đảm và khôn ngoan. Nếu muốn được chọn để lãnh đạo dân sự Đức Chúa Trời vào những chiến thắng to lớn, chúng ta phải học để “mạnh mẽ và can đảm”, ngay như Giô – suê cũng được khích lệ nhiều lần (Giô – suê 1:6,7,9 & 18)

Trong I Giăng 2: 12-14 chúng ta thấy 3 lãnh vực của Cơ đốc nhân. Trong những câu này, sứ đồ Giăng so sánh sự trưởng thành thuộc linh của chúng ta với sự phát triển tự nhiên của một người từ đứa trẻ trở thành người cha. Trong câu 14 chúng ta thấy “Hỡi các bạn trẻ, tôi viết cho các bạn vì các bạn mạnh mẽ, lời Đức Chúa Trời ở trong các bạn, và các bạn đã chiến thắng ma quỷ”.

Giống như một thanh niên trẻ có thể trưởng thành và trở nên đủ phẩm chất gia nhập quân đội, Cơ đốc nhân trưởng thành nên phát triển thành “người lính giỏi của Chúa Jesus Christ” (II Tim 2:3). Điều này khiến chúng ta thành “phải mạnh mẽ trong Chúa và nhờ sức toàn năng của Ngài” và giúp biến đổi chúng ta Theo hình ảnh của Đấng Christ vì Xuất 15:3 cho chúng ta biết “Đức Giê – hô – va là Người của chiến trận”.

Có những lần khi dân sự Đức Chúa Trời bị tấn công bởi quyền lực ma quỷ hoặc của những kẻ ở dưới sự kiểm soát của chúng. Chúng ta có thể trở thành mạnh mẽ và can đảm không khi đó chính là thời điểm đánh trận của Chúa? Hãy nhớ đây chính là điều phân biệt giữa người đàn ông và một cậu bé!

Có nhiều lần tôi đối diện với những cuộc chiến mà con người tự nhiên của tôi muốn tránh né. Nó thường là việc rời khỏi giường ngủ để cầu nguyện vào buổi tối, có thể là sự xung đột trong Hội thánh. Lần nọ khi còn là mục sư phụ tá, tôi phải đứng ngoài cửa Hội Thánh và bảo một người bị quỷ ám đang say xin rằng hắn không được vào Hội thánh. Gã đàn ông to lớn vạm vỡ này nổi đóa lên, bước ra đường và vồ lấy tấm bảng của Hội Thánh. Rồi hắn quay vào tấn công Hội thánh trở lại, chuẩn bị ném tấm bảng vào cánh cửa sổ lớn phía trước. Ngay phía bên kia khung cửa đó, mục sư trưởng của chúng tôi đang giảng trên tòa giảng. Lúc đó tôi ước gì có ai đó to con hơn trong Hội thánh có ở đó thay vì là tôi. Nhưng vì là người duy nhất có ở đó nên tôi chỉ tay về phía người đàn ông hung bạo đó và quả trách hắn trong Danh Chúa. Gã này phản ứng lại điều này như là có ai đã đánh vào ngực hắn bằng một chiếc gậy đánh bóng chày và quay vòng vòng cho đến khi lão đảo.

Một lần nọ, tôi đang dạy trong khóa học cho những mục sư trong một tỉnh của Philippin phần lớn bị kiểm soát bởi những người cộng sản. Sứ điệp của Chúa phán với tôi là nếu Hội thánh dạn dĩ rao giảng Phúc âm, Chúa sẽ thay đổi tỉnh thành đó và bẻ gãy quyền lực của chủ nghĩa cộng sản tại đó. Sự giảng dạy đó đã đem sự đe dọa chết chóc đến với tôi và tự nhiên

khiến tôi muốn lên máy bay rời khỏi chỗ đó. Dầu vậy, tôi biết nếu tôi bỏ đi trong sự sợ hãi chức vụ tôi sẽ không còn ảnh hưởng gì mà có thể còn phò mặc các mục sư trong thất bại. Vì vậy tôi cầu nguyện và ở lại vài ngày cho đến khi khóa học hoàn tất trong chiến thắng.

Khóa học đó đã đem sự khích lệ đến cho một số mục sư trong công tác truyền giảng tích cực của họ. Trong vòng 8 năm họ đã có trên 10 ngàn người tin đạo trong khi sức mạnh của phong trào cộng sản bị phá vỡ. Sau đó, tôi mở một trường kinh thánh tại đó cho 120 mục sư và nhân sự trong hội thánh của một mục sư địa phương, người trước đây là một thành viên của đội cảm tử cộng sản địa phương.

Phản ứng của chúng ta là gì khi cuộc chiến trở nên khốc liệt? Chúa muốn dạy chúng ta làm thế nào để “chịu khổ như người lính giỏi của Chúa Jesus Christ” (II Tim 2:3). Đây là phẩm chất chúng ta cần có để trở thành những người lãnh đạo được Đức Chúa Trời chọn lựa và được con người ủng hộ.

Một bài học khác được học từ sự thất bại của Giô – suê với người A-ma-léc liên quan đến sản nghiệp người A-ma-léc. A-ma-léc là cháu nội của Ê-sau, kẻ đại diện cho con người xác thịt và công việc xác thịt (Galati 4:22-29). Nếu muốn trở thành một người lãnh đạo cơ đốc thành công, chúng ta phải đánh trận với công việc xác thịt trong chính đời sống của chúng ta. Chúng phải tuyên chiến cùng với người “A-ma-léc” đang tìm cách hủy phá chức vụ thuộc linh của chúng ta. Vua Sau-lơ là một lãnh đạo đã thỏa hiệp với người A-ma-léc khi Chúa bảo ông ta tiêu diệt chúng, đến cuối cùng chính một người A-ma-léc anh ta khoe rằng đã giết chết Saulơ. Để trở thành một lãnh đạo giỏi, chúng ta đừng nên thỏa lòng chỉ với những chiến thắng tạm thời có được trên tư dục xác thịt. Chúng ta phải tuyên bố sự toàn thắng và tìm cách tiêu trừ chúng khỏi đời sống chúng ta, nếu không trong lúc khó khăn hay cá nhân yếu đuối chúng sẽ quay lại, lên vào và hủy diệt chúng ta.

## **Giô – suê là một tôi tớ**

Trong nhiều phần đối chiếu trước về Giô – suê, chúng ta thấy ông được gọi là đầy tớ của Môise (Xuất 24:13, Dân 11:28, Giô 1:1). Vào thời trẻ, Giô – Suê không phải là một trong những lãnh đạo của Israel hay xuất thân từ một gia đình thầy tế lễ. Ông không có vẻ là một lãnh đạo đầy hứa hẹn. Trong từ chuyên môn hiện đại chúng ta có thể nói ông không phải là một trong những trưởng lão trong Hội thánh hoặc là con trai của người hầu việc Chúa. Giô – suê giống như một chấp sự được Đức Chúa Trời chọn lựa để thành một mục sư trưởng kế nhiệm! Ngay cả Môise cũng không nhận biết Giô – suê là sự chọn lựa của Đức Chúa Trời để thành người lãnh đạo kế nhiệm cho đến khi Chúa tỏ cho ông điều này lúc gần cuối đời (Dân 27:15-21)

Là một đầy tớ ( hoặc theo ngôn ngữ Hy Lạp là một chấp sự) thì trong cái nhìn tự nhiên không phải là chức vụ quan trọng hoặc là một viên đá lót đường cho sự vĩ đại. Tuy nhiên tư tưởng Đức Chúa Trời khác biệt với tư tưởng chúng ta và đường lối Ngài cao hơn đường lối chúng ta. Chính Chúa Jesus dạy “Ai muốn trở nên lớn giữa vòng các người thì phải trở nên tôi tớ” (Mác 10:43). Chính lúc chúng ta học phục vụ là lúc chúng ta đang được chuẩn bị để lãnh đạo. Lý do cho điều này bởi mỗi một lãnh đạo vẫn là người ở dưới uy quyền cao hơn – trừ khi bạn muốn trở thành nhà độc tài hoặc đức giáo hoàng. Càng học trở thành người tôi tớ trung tín và ống dẫn của uy quyền cao hơn chúng ta, chúng ta càng được tiến cử và tin cậy ở mức cao hơn về uy quyền đó. Điều này thì ngược với cách con người xác thịt dạy bạn hãy tự đề bạt mình và leo lên nấc thang thành công để trở thành người lãnh đạo chuyên nghiệp ở tầm cao hơn. Nếu chúng ta bước theo cách Đức Chúa Trời muốn và nhận được sự tiến cử của Ngài, chúng ta nên thay vào đó bằng sự chú ý lời khích lệ “Hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa thì Ngài sẽ nhắc anh em lên”, “Mọi việc tay con làm được, hãy làm hết sức mình”, “Ai trung tín trong việc nhỏ cũng sẽ trung tín trong việc lớn” (Giacơ 4:10, Truyền 9:10, Luca 16:10)

Là đầy tớ của Môi – se, Giô – suê cũng học nhiều bài học giá trị khi còn gần gũi với Môi – se và học sự khôn ngoan của ông. Trong Dân số ký 11: 26-29 khi Giô – suê muốn cản hai trưởng lão đang nói tiên tri trong trại quân, Môi – se giúp cho ông thấy tấm lòng Đức Chúa Trời rộng rãi là thế nào. Nếu Giô – suê không nhận được cùng một tâm tình phi phe phái này đối với Israel, thì những chi phái ở bờ tây sông Giô – đanh có lẽ đã tiêu diệt những chi phái ở bờ đông sông Giô – đanh khi họ lập một bàn thờ như được chép trong Giô – suê 22 :10-34.

### **Giô – Suê Có Tên (Và Đặc Tính) Được Thay Đổi**

Một bí quyết rất quan trọng trong sự chuẩn bị Giô – suê là Đức Chúa Trời thay đổi tên ông. Điều này biểu thị rằng Đức Chúa Trời đang thay đổi đặc tính và sự kêu gọi của ông. Sau khi Giô – suê hầu việc Môi – se với tư cách là phụ tá và người chỉ huy quân đội, chúng ta thấy trong Dân số ký đoạn 13 rằng ông được chọn là một trong mười hai thám tử được sai đi do thám xứ Ca-na-an. Và trong câu số 8 ông được gọi là Hô – sê theo tên nguyên thủy của mình, nhưng trong câu 16 chúng ta thấy “Môi – se gọi Ô – suê con trai Nun là Giô – Suê”.

Tên gọi thường tiên tri về đặc tính và sự kêu gọi của chúng ta. A – Bi – ga – in đã nhận định rất đúng về tên chồng bà tương xứng thể nào với tính tình ông khi bà nói “Quả như tên của người là gì thì người như vậy” (I Sam 25:25). Nếu chúng ta tìm ra ý nghĩa của một tên, chúng ta thường hiểu được sự kêu gọi của Đức Chúa Trời từ tên đó. Chúng ta biết Áp-ra-ham đã ứng nghiệm tên mình để thành người “Cha của nhiều dân tộc”, và tên của Chúa Jesus về phương diện tiên tri có nghĩa là “Chúa là sự cứu rỗi”.

Tên Giô suê được đặt khi ông ra đời là Hô – sê nghĩa là “sự cứu rỗi” hoặc “cứu”. Môi-se được dẫn dắt bởi Đức Thánh Linh để đổi tên ông bằng cách thêm chữ phí đầu của tên Hô – sê. Chữ thêm vào này là “Gi” khiến cho tên mới ông trở thành Giô – suê hoặc Giê – hô – sua. Ngày nay vẫn

được đánh vần là Giô – suê, Giê - xu - a hoặc Giê – xu trong hình thức ngắn gọn hiện đại. ý nghĩa đầy đủ của tên ông trở thành “Chúa cứu” hoặc “Đức Giê-hô-va là sự cứu”.

Sự quan trọng nhất của tên mới Giô – suê có thể được thấy khi chúng ta so sánh tên ông với tên được ban cho Chúa chúng ta khi Ngài hạ sanh. Trong ngôn ngữ Kinh Thánh gốc, Giô – suê hay Giê – xu cũng là một tên. Một thí dụ về việc hai tên này có thể được dùng thay thế cho nhau ra sao được chỉ cho chúng ta trong Hê-bơ-rơ 4:8. Bản dịch King James của câu này là “Nếu Giê – xu đã ban cho họ sự yên nghỉ” trong khi đa phần bản dịch hiện đại là “Nếu Giô – suê đã ban cho họ sự yên nghỉ”. Trong câu này thì thực ra Giô – suê là người được nói đến, nhưng vì hai tên này có thể thay đổi nhau trong ngôn ngữ Kinh Thánh nguyên bản, những dịch giả King James đã đặt tên Giê – xu vào câu này.

Giô – suê trở thành một kiểu mẫu Cựu Ước về Đấng Christ, ngay cả sự tương tự chính xác là cả hai có cùng một tên. Cả hai bước vào cùng sự kêu gọi để thành Người giải cứu, như ý nghĩa của tên họ là “Chúa là Đấng cứu rỗi”. Khi Chúa hiện ra cùng Giô – suê trong đoạn 5: 13-15 Ngài bày tỏ chính Ngài là “Tướng đạo binh Đức Giê – Hô – Va”. Điều này cũng là khía cạnh chính yếu của đặc tính Đấng Christ mà Giô – suê có được. Kinh Thánh cho chúng ta biết trong I Giăng 3:2 và II Co-rinh-tô 3:18 chúng ta được biến đổi trở nên giống Chúa khi chúng ta thấy Ngài. Bởi chính lý do này Đấng Christ bày tỏ chính Ngài cho Giô – suê trở thành một vị tướng lãnh chiến thắng.

Giô – suê trở thành người lãnh đạo Cựu Ước chinh phục kẻ thù và lãnh đạo dân sự của Đức Chúa Trời vào sản nghiệp họ. Bằng cách này ông giống như Chúa Giê – xu, Đấng đã chinh phục tội lỗi, địa ngục và sự chết để dẫn những kẻ tin trong Tân ước vào sản nghiệp của họ. Môi-se, người ban luật pháp, có thể dẫn dân sự Đức Chúa Trời ra khỏi tối tăm, nhưng cần Giô – suê để đem họ vào Xứ Hứa. Tân Ước hiện nay tương tự dạy chúng ta rằng trong khi Luật pháp được ban cho bởi Môi-se khởi đầu công tác

cứu chuộc của Đức Chúa Trời trong đời sống chúng ta, cũng cần ân điển của Đấng Christ để dẫn chúng ta vào sự hoàn tất.

Công tác biến đổi của ơn Đức Chúa Trời đã chuẩn bị Giô – suê cũng đang tìm kiếm chuẩn bị những lãnh đạo Cơ đốc cho hôm nay. Chúa Giê – xu Christ đã phán trong Khải huyền 2: 17 “kẻ nào thắng ta sẽ ban cho người một tên mới mà ngoài người không ai biết”. Như Christ đã ban Giô – suê tên, đặc tánh, và sự kêu gọi mới, hiện nay còn có một số lớn những kẻ tin đang được chuẩn bị thành những “Giô – suê cho thời đại” của lịch sử Hội Thánh. (Chúng ta sẽ học điều này kỹ hơn trong chương 3)

Mười tám năm trước tôi là người hầu việc Chúa rất nản lòng. Đức Chúa Trời đã ban cho tôi những lời hứa tuyệt diệu về những điều Ngài muốn hoàn tất trong đời sống tôi, nhưng đến thời điểm đó tôi chỉ nhìn thấy những kết quả rất nhỏ mọn. Vào chỗ tận cùng của sự nản lòng tôi, Đức Chúa Trời đã chọn can thiệp và bắt đầu chuẩn bị tôi cho sự kêu gọi.

Tại một buổi nhóm khác thường, khoản 15 người lần lượt nói tiên tri cho tôi. Mọi lời tiên tri đều nói về việc Chúa sẽ khiến tôi thành một Giô – suê. Rồi một tiên tri công bố điều gì đó khiến tôi ngã xuống đất trong sự khốc quặn thất. Người đó nói Chúa đang ban cho tôi một tên mới, tên Giô – suê.

Lời tuyên bố đó là một lời Rhema sống động đã đi sâu vào tâm linh tôi. Đó chính là bước ngoặt khỏi sự nản lòng dẫn tôi vào nhiều năm tháng kết quả của chức vụ. Như Giô – suê đã dẫn dắt Israel và gieo trồng họ trong sản nghiệp họ, tôi đã có thể giúp đỡ dẫn và thiết lập hàng ngàn mục sư trong chức vụ của họ (cơ nghiệp thuộc linh của họ) qua những bài viết, những khóa hội thảo, trường Kinh Thánh mà tôi đã phục vụ trong nhiều quốc gia. Đức Chúa Trời vẫn còn trong công tác thay đổi dân sự Ngài ngày nay và đang chuẩn bị chúng ta là một phần của đội quân lớn lao của Ngài để chuẩn bị thế gian cho lần đến thứ hai của Đấng Christ. Khi Đức Chúa Trời dấy lên một số đông những Giô – suê cho những ngày sau rốt, nguyện

xin chúng ta càng công bố một cách xác quyết rằng “tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đấng luôn dẫn đầu chúng tôi trong cuộc diễu hành chiến thắng trong Đấng Christ; và qua chúng tôi, Ngài làm cho hương thơm về sự hiểu biết Ngài lan tỏa khắp nơi” (II Cor 2:14)

### **Giô – Suê Trở Thành Con Người Của Khải Tượng Và Đức Tin**

Khi Đức Chúa Trời chuẩn bị Giô – suê chúng ta cũng thấy thể nào ông trở thành người của Khải tượng và đức tin. Mỗi lãnh đạo Cơ đốc cần những phẩm chất này để trở nên hiệu quả và được vững vàng trong chức vụ mình.

Môi – se chọn Giô – suê là một trong 12 thám tử đi vào Xứ Hứa (Dân 13: 16- 26). Sau chuyến đi mình Giô – suê đã nói từ hiểu biết cá nhân rằng đó là “một xứ vô cùng tốt đẹp” (Dân 14:7). Những người Israel bình thường chỉ từng được nghe một vài câu chuyện lẻ tẻ về xứ đó. Dầu vậy, Giô – suê đã có thể ném và thấy bức tranh lớn lao về việc Chúa muốn đem dân sự Ngài vào trong việc chiếm lấy nó.

Kinh Thánh quả đúng khi nói “Điều chi mắt chưa thấy, tai chưa nghe và lòng người chưa nghĩ đến thì Chúa đã sắm sẵn cho những kẻ yêu mến Ngài” (I Cor 2:9). Tuy nhiên câu Kinh Thánh kể thì lại bảo chúng ta “Nhưng Đức Chúa Trời bày tỏ điều đó cho chúng ta qua Thánh Linh Ngài”. Chiếm lấy sự khải thị này là một trong những bí phá chúng ta cần có để đi từ tự nhiên qua siêu nhiên; từ kế hoạch và chương trình của chúng ta vào việc chiếm lấy mục đích của Đức Chúa Trời cho đời sống chúng ta. Chúng ta cần cầu nguyện giống như sứ đồ Phao-lô rằng Đức Chúa Trời sẽ ban cho chúng ta “Linh của sự khôn ngoan và khải thị về sự hiểu biết Ngài, để cho cặp mắt lòng của chúng ta được soi sáng và có thể biết được sự hy vọng về sự kêu gọi của Ngài là thể nào” (Ê-phê-sô 1: 17 -18). Chúng ta cần nhận lãnh khải thị rõ ràng về điều Chúa chuẩn bị cho chúng ta bước vào. Áp-ra-ham đã được bảo, “Từ chỗ con đang đứng, hãy ngược mắt lên nhìn khắp bốn phương, đông, tây, nam, bắc. Tất cả vùng đất mà con thấy, Ta sẽ ban cho con và cho dòng dõi con đời đời” (sáng 13:14-15). Chúa



chúng ta bảo các môn đồ Ngài “Hãy nhướng mắt lên và nhìn xem đồng lúa” trong Giăng 4:35. Có một miền “Đất Hứa” cho mọi dân sự của Đức Chúa Trời, và chúng ta cần đạt lấy khái tượng từ Đức Chúa Trời để biết chính xác điều Chúa ban tặng cho mỗi chúng ta.

Mục sư Cho Yonggi của Hàn Quốc có một lời làm chứng mạnh mẽ liên quan đến tầm quan trọng của việc chúng ta có khái tượng của Đức Chúa Trời cho đời sống và chức vụ chúng ta. Khi còn là một mục sư trẻ, hy vọng và cầu nguyện của ông là ông có thể lãnh đạo một Hội Thánh thành công khoảng 300 người. Tuy nhiên khi ông tìm kiếm mục tiêu đó, Chúa chỉ cho ông thấy Hội Thánh có thể tăng trưởng lên đến 3000 người. Khi mục tiêu đã đạt được Chúa chỉ cho ông có thể có một Hội Thánh 10.000 thuộc viên. Khi ông cũng đã đạt được, Chúa lại dẫn dắt ông tin về 50.000, rồi đến 100.000, rồi đến 1 triệu thuộc viên! Ngày nay Hội Thánh ông có 700.000 thành viên, và khi các thành viên vươn ra, Hội Thánh lại được thêm vào, con số trên cả triệu người. Chức vụ và Hội Thánh ông có một ảnh hưởng lớn lao trong nước, ngay cả giúp thay đổi thế giới. Nhưng hãy nghĩ điều gì sẽ xảy ra nếu ông cứ thỏa lòng với một khái tượng giới hạn chỉ có 300 thành viên trong Hội Thánh, trong khi Chúa muốn nâng khái tượng của họ để chinh phục những thành phố hay các quốc gia? “Hãy cầu xin Ta, Ta sẽ ban cho Con các nước làm cơ nghiệp, và khắp cõi địa cầu làm tài sản.” (Thi 2:8)

Dầu vậy, không phải vì Giô – suê có một khái tượng về điều Chúa ban cho họ mà ông được chọn để lãnh đạo dân Israel vào Xứ hứa. Cũng chính vì Giô – suê tin rằng Đức Chúa Trời sẽ làm ứng nghiệm điều này! Mười thám tử khác đi cùng với Giô – suê nhìn thấy cùng một Xứ hứa đượm sữa và mật; tuy nhiên họ không thực hành đức tin để tin họ có thể bước vào (Heb 3:19). Họ báo cáo cùng dân sự rằng những khó khăn trong sự chinh phục xứ rất khó vượt qua (Dân 13:25-14:10). 10 thám tử này đã đầu độc dân Israel bằng lòng vô tín của họ và kết quả là toàn thể hệ đó đã không đủ phẩm chất được bước vào Xứ hứa (Dân 14:26-30). Ngoại lệ duy nhất cho

sự phán xét này là 2 thám tử, Giô – suê và Ca-lép, người được phép vào xứ Ca-na-an vì đức tin của họ.

Quả thật trước hết chúng ta cần có khái tượng về điều Chúa ban cho đời sống và chức vụ chúng ta. Tuy nhiên để đạt lấy sự ứng nghiệm khái tượng đó, bước kế tiếp chúng ta cần làm là thực hành đức tin mình. Nếu Chúa bày tỏ cho ai rằng Ngài ban cho họ một chức vụ mới, một Hội Thánh tăng trưởng, một cuộc phấn hưng hay bất cứ một điều gì, người đó cần phải tin Ngài và bắt đầu vươn đến để đạt lấy sự ứng nghiệm lời hứa đó. Tâm trí tự nhiên xác thịt sẽ tìm ra những lời cáo lỗi không vươn đến, chẳng hạn như “Chưa phải là thời điểm”, “Chúng ta không có tiền”, hoặc là “Mình chỉ nằm mơ thôi, không có gì là thực tế”.

Trước khi chúng ta bước vào lời hứa của Đức Chúa Trời, chiến trận chính yếu trước tiên chúng ta cần chiến thắng là tâm trí chúng ta. Tư tưởng chúng ta phải thuận phục khái tượng của Đức Chúa Trời và ý tưởng Ngài thay vì phục dưới hoàn cảnh chúng ta. Trong khi 10 thám tử than phiền về những vách thành Ca-na-an sừng sững trước họ, Tân Ước cho chúng ta biết những tường thành và đồn lũy trong tâm trí Cơ Đốc nhân cần được đánh hạ. Trong II Cor 10:4-5 chúng ta đọc thấy “Vũ khí chúng tôi dùng để chiến đấu không phải là những vũ khí xác thịt, mà là quyền năng của Đức Chúa Trời để phá đổ các thành lũy, đánh hạ các lý luận và mọi sự kiêu căng chống lại sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và buộc mọi ý tưởng phải thuận phục Đấng Christ.”. Khi tâm trí và tấm lòng chúng ta hoàn toàn thuận phục Đấng Christ, Chúa sẽ khiến chúng ta thành một dũng sỹ mạnh mẽ sẵn sàng hoàn thành công việc đức tin của Ngài. Chúng ta sẽ có thể nhìn vượt qua những khó khăn và tuyên bố như Giô – suê “Nếu Đức Giê – ho – va đẹp lòng chúng ta thì Ngài sẽ đem chúng ta vào xứ này...dùng sợ dân này trong xứ, vì chúng nó là đồ ăn cho chúng ta; Chúng không được che chở, bảo vệ nữa nhưng Đức Giê-hô-va ở cùng chúng ta” (Dân 14:8-9).

## Giô – Suê Nhận Được Sự Xức Dầu

Một bí quyết nữa của đời sống Giô – suê là nhận được sự xức dầu ông ta cần để trở thành người lãnh đạo thành công của dân sự Đức Chúa Trời. Chúng ta biết rằng tất cả những tài năng và khả năng tự nhiên của chúng ta sẽ vô dụng nếu Đức Thánh Linh không đồng công trong và qua đời sống chúng ta để hoàn thành công tác Đức Chúa Trời. Giô – suê đã nhận lãnh sự xức dầu này qua 2 cách căn bản mà mỗi chúng ta đều cần để nhận lãnh hơn nữa Thân của Đức Chúa Trời.

Cách chúng ta nhận sự xức dầu là nhận Đức Thánh Linh trực tiếp từ Chúa. Cách nữa là nhận sự xức dầu từ người nam người nữ của Đức Chúa Trời. “Chiều kích dọc” được phóng thích từ thiên đàng cùng với sự chia phần “Chiều kích ngang” qua thân thể Đấng Christ có thể trang bị chúng ta trở thành những lãnh đạo Cơ đốc được xức dầu.

Giô – suê khởi nhận sự xức dầu qua cách thứ nhất khi ông phát triển mối thông công của ông với Chúa. Chúng ta có thể thấy điều này từ câu chuyện trong Xuất 33:8-11 khi Môise vào lều tạm để gặp Chúa. Trong câu 11 chúng ta đọc “Vì vậy Chúa phán cùng Môise mặt đối mặt, như một người nói cùng bạn hữu mình. Và khi ông rời khỏi lều tạm để trở về trại, nhưng đầy tớ người là Giô – suê con trai Nun, chàng trai trẻ không rời khỏi lều tạm”

Lúc này, Môise đã là người trưởng thành của Đức Chúa Trời vô cùng thân mật cùng Chúa. Môise có thể vào lều tạm, gặp Chúa một cách nhanh chóng, nhận được câu trả lời ông cần. Tuy nhiên khi Môise quay trở về trại tiếp tục công việc mình, Giô – suê cứ nấn ná trong lều tạm. Giô – suê học chờ đợi nơi Chúa và đến gần Ngài. Giô – suê muốn phát triển cùng một mối quan hệ thân mật với Đức Chúa Trời như Môise đã có!

Chúng ta cần nuôi dưỡng cùng một thái độ này trong đời sống chúng ta. Chúng ta thấy điều kinh ngạc khi thấy ai đó trưởng thành hơn trong Chúa. Họ có thể nhanh chóng gặp Đức Chúa Trời và tuôn đổ trong Thánh

Linh trong khi chúng ta chỉ cảm thấy mình chỉ được hâm nóng để khởi động! Họ có thể đã dành nhiều năm phát triển sự nhạy bén là điều chúng ta phải bắt đầu thực hiện nếu muốn có được điều họ có trong Chúa.

Nhiều khi người lãnh đạo chính có thể rời buổi nhóm gần kết thúc cố vấn cho ai đó hoặc sắp xếp vài việc. Nhiều thuộc viên Hội Thánh vẫn còn trong sự thờ phượng hoặc gặp Chúa tại bàn thờ. Nếu bạn muốn trưởng thành trong Chúa thì hãy là một trong những người đeo theo sự hiện diện Đức Chúa Trời! Có thể mọi người đã xong giờ nhóm ra về. Dầu vậy, Chúa vẫn ở đó và nếu bạn cứ ở trong sự hiện diện Ngài lâu hơn người khác, bạn có thể tăng trưởng thuộc linh nhanh hơn họ.

Có lẽ Giô - suê trước hết bắt đầu học chờ đợi Chúa thể nào khi Môise gọi ông lên núi Si-nai trong Xuất 24. Cả Môise và Giô – suê cùng lên núi Si-nai nhưng chỉ Môise đi hết con đường đến đỉnh. Rõ ràng Giô – suê đã chờ đợi giữa chừng núi cho đến khi Môise trở xuống (Xuất 32:15-19). Giô – suê đã không lên đến nơi đầy trọn của sự vinh hiển Đức Chúa Trời mà Môise kinh nghiệm trên đỉnh núi. Dầu vậy, với tư cách là đầy tớ Môise ông có thể đến gần Đức Chúa Trời vào lúc đó hơn cả những trưởng lão và những lãnh đạo Israel (Xuất 24:13-14).

Kết quả những lần trông đợi Chúa của Giô – suê là sự hiện diện của Đức Chúa Trời bắt đầu được chuyển giao cho tâm linh ông. Môise lúc cuối đời cầu nguyện về việc Chúa chỉ định người kế vị mình, Chúa đã phán cùng ông “Hãy chọn Giô-suê, con trai của Nun, người có Thần ngự vào, và đặt tay trên người, rồi đem người ra mắt thầy tế lễ Ê-lê-a-sa cùng toàn thể hội chúng, và ủy thác trách nhiệm cho người trước mặt mọi người” (Dân 27: 18-19). Cụm từ mô tả Chúa nói đến người Ngài chọn làm lãnh đạo kế nhiệm là Giô – suê “người có Thần cảm động”. Và cách duy nhất Kinh Thánh ký thuật lại là ông có được sự xúc dầu tùy thuộc thời gian ông quen nắn nã trong lều tạm học cách gặp gỡ Đức Chúa Trời.

Khi Giô – suê được Môise ủy thác làm tân lãnh đạo Israel, ông có sự xúc dầu hơn nữa trong cách thứ hai. Phục truyền 34:9 nói cùng chúng ta “Giô – suê con trai Nun được đầy đầy Thần khôn ngoan bởi Môise đã đặt tay trên người; dân Israel bèn vâng lời người và làm theo điều Đức Giê – Hô – Va đã phán dặn Môise”. Khi Chúa truyền lệnh ngăn gợn trước đó là Giô – suê là “một người mà Thần Đức Chúa Trời trong người”, tại đây chúng ta thấy Môise đã chia phần xúc dầu hơn nữa trên người khi ông đặt tay cho Giô – suê trong lễ nhậm chức. Trong cùng cách đó, chúng ta cần nhận lấy những sự chia phần của Đức Thánh Linh cả từ trên cao lẫn từ những lãnh đạo thuộc linh trên chúng ta trong Chúa. Nếu chúng ta trung tín trong sự phục vụ những lãnh đạo chúng ta, cũng như Giô – suê trung tín cùng Môise, thì chúng ta có thể nhận được những phước hạnh thuộc linh, những sự xúc dầu, những ân tứ, và những chiếc áo choàng từ họ sẽ trang bị chúng ta hoàn tất chức vụ mà họ đã khởi đầu.

## Chương 3

# TIẾN VÀO XỨ

(Giô – Suê Đoạn 1 – 5)

Chúng ta thấy phần đầu sách Giô – suê mô tả dân Israel tiến vào xứ hứa. Đoạn 1 đến đoạn 5 cho chúng ta biết thể nào Giô – suê thành tân lãnh đạo, là người sau đó dẫn dân Israel vượt sông Giô – đanh, nơi họ chuẩn bị cho cuộc tấn công đầu tiên của mình.

Dầu vậy, trước khi nghiên cứu những đoạn này chúng ta phải nhớ là Chúa đã chuẩn bị cho dân Israel trong nhiều thế kỷ. Hơn 300 năm trước, Giô – sép đã để lại những lời chỉ dẫn cụ thể cho việc tảo liệm thi thể ông để được chôn trong Xứ hứa khi dân Israel quay về (sáng 50:25-26). Rất lâu trước đó, Chúa hứa cùng Áp-ra-ham rằng dòng dõi ông sẽ trở lại và thừa hưởng vùng đất đó sau khi đã sống như kẻ kiều ngụ trong vùng đất lạ trong 400 năm (Sáng 15:13-16)

### Từ Sáng Thế Ký Đến Giô – Suê

Chúng ta có thể quan sát thấy chủ đề chính 5 sách đầu tiên của Kinh Thánh dẫn đến chuyện tiến vào Xứ Hứa. Sách Giô – suê, sách thứ 6 của Kinh Thánh, đem chúng ta đến việc ứng nghiệm chủ đề quan trọng này.

Biểu đồ trang sau sẽ giúp chúng ta thấy điều này trong tầm nhìn sáng sủa hơn sự ứng nghiệm tự nhiên của Cựu Ước lẫn sự ứng nghiệm thuộc linh trong Tân Ước về đề tài này:

## **CHUẨN BỊ CHIẾM LẤY SẴN NGHIỆP**

**Sự Ứng Nghiệm Tự Nhiên Của Cựu Ước Và**

**Sự Ứng Nghiệm Thuộc Linh Của Tân Ước**

<b>MỤC ĐÍCH :</b>	<b>Sự ứng nghiệm của Cựu Ước</b>	<b>Sự ứng nghiệm của Tân Ước</b>
<b>Lời Hứa về xứ hứa</b>	<b>Sáng 13: 14-16</b>	<b>1. I Phiơơ 1:3-4 ; Galati 3:29</b>
<b>Rời bỏ miền đất cũ</b>	<b>Xuất 13:3</b>	<b>Cô-lô-se 1:13</b>
<b>Luật của miền đất mới</b>	<b>Lê-vi-ký 18: 2-5</b>	<b>Ê-phê-sô 4:22-24</b>
<b>Lang thang ngoài miền đất hứa</b>	<b>Dân số ký 32:11-13</b>	<b>Hê-bê-rơ 3: 17 – 4:1</b>
<b>Sự chuẩn bị cho xứ hứa</b>	<b>Phục 8:1</b>	<b>Mathiơ 3:2; I Giăng 3:3</b>
<b>Sự chiếm xứ</b>	<b>Giô – suê 21:43-44</b>	<b>Mathiơ 28: 19 ; Êphê-sô 2: 6-7</b>

Trong sách Sáng thế ký Chúa hứa cùng bạn hữu Ngài là Áp-ra-ham rằng Ngài sẽ khiến cho dòng dõi người trở thành một dân tộc lớn thừa hưởng xứ Ca-na-an. Chúng ta đọc trong Sáng 13:14-16 “Sau khi Lót lìa khỏi Áp-ra-ham rồi, Đức Giê – Hô – Va phán cùng Áp – ra – ham rằng: Hãy nhướng mắt lên, nhìn từ chỗ ngươi ở cho đến phương bắc, phương nam, phương đông và phương tây: vì cả xứ nào ngươi thấy, ta sẽ ban cho ngươi và dòng dõi ngươi đến đời đời. Ta sẽ làm cho dòng dõi ngươi như

bụi trên đất; thế thì nếu kẻ nào đếm được c bụi trên đất, thì cũng đếm được dòng dõi người vậy”. Lời Hứa của Chúa rằng Ngài sẽ ban cho dòng dõi Áp-ra-ham Xứ hứa trở thành chủ đề hoặc mục đích chính bởi đó họ được chuẩn bị suốt phần còn lại của sách Sáng thế ký và Cựu Ước.

Sự ứng nghiệm thuộc linh của lời hứa này được ban cho mọi kẻ tin là con cái của Áp-ra-ham trong đức tin. Trong Galati 3:7-29 sứ đồ Phao-lô bám vào chủ đề này và bảo chúng ta rằng chúng ta nhận được phước hạnh thuộc linh và sản nghiệp của Áp-ra-ham khi chúng ta thành Cơ đốc nhân. Chúng ta không nhận được một con trai tự nhiên theo lời hứa như Áp-ra-ham nhận được Isaac, nhưng thay vào đó chúng ta nhận được một Con Trai thuộc linh theo lời hứa – Chúa Jesus Christ. Trong khi dân Israel được hứa một cơ nghiệp và xứ sở trên đất, Cơ đốc nhân được ban cho một “cơ nghiệp không hư đi, không ô uế và không phai tàn, được dành sẵn trên thiên đàng” (I Phiêrô 1:4). Chúng ta sẽ quan sát kỹ hơn cơ nghiệp hay “Miền đất hứa” được ban cho Cơ đốc nhân trong chương 4 và 5. Dầu vậy, hiện nay chúng ta hiểu rằng cơ nghiệp vinh hiển được ban cho chúng ta trong Đấng Christ là chủ đề trung tâm và mục tiêu cho kẻ tin trong Tân Ước, giống như đất hứa là phần chính của mục đích Đức Chúa Trời cho dân Israel.

Trong khi sách Sáng thế ký phát triển chủ đề lời hứa của Đức Chúa Trời về xứ Ca-na-an, sách thù hai Kinh Thánh bày tỏ bước kế tiếp để đem điều này đến sự ứng nghiệm. Sau khi Đức Chúa Trời nhân tội dân Israel trong xứ Ê-díp-tô, sách Xuất Ê-díp-tô bày tỏ Đức Chúa Trời Ngài giải cứu họ ra khỏi ách nô lệ Ê-díp-tô và dẫn họ về Xứ Hứa. Để chuẩn bị dân Israel tiến vào Xứ Hứa, sách Ê-díp-tô bày tỏ thế nào họ trước hết đã bỏ lại vùng đất Ê-díp-tô.

Để ứng nghiệm chương trình Đức Chúa Trời cho đời sống chúng ta, chúng ta cũng có một “miền đất cũ” cần được giải cứu. Sự cứu rỗi, cứu chuộc chúng ta, không phải khỏi sự nô lệ của Pha-ra-ôn, nhưng khỏi sự nô lệ của Satan và tội lỗi. Sứ đồ Phao-lô viết “Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi



quyền lực của bóng tối, và đem chúng ta vào vương quốc của Con yêu dấu Ngài” (Cô-lô-se 1:13NAS). Cũng vậy, với tư cách là Cơ đốc nhân tái sinh chúng ta có thể từ bỏ bản tánh của A-đam cũ để bước vào bản tánh mới của “Đấng Christ ở trong anh em, là niềm hi vọng vinh quang”(col 1:27)

Rồi Cựu ước tiếp tục tỏ ra những bước kế tiếp của Đức Chúa Trời cho dân Israel. Sách thứ ba của Kinh Thánh mô tả những luật lệ của thầy tế lễ mà Đức Chúa Trời ban cho họ, để dạy họ cách có thể sống được trong xứ hứa. Trong Lê-vi-ký 18: 1-5 chúng ta đọc “Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: Hãy nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con. Các con đừng làm những gì người ta làm trong xứ Ai Cập, nơi các con đã kiêu ngạo, cũng đừng làm những gì người ta làm trong xứ Ca-na-an, nơi Ta sắp đưa các con đến. Không được theo các thói tục của họ. Các con phải tuân theo các quy định và giữ gìn luật pháp của Ta. Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các con. Vậy hãy tuân giữ luật pháp và các quy định của Ta; ai làm theo những điều này thì sẽ nhờ đó mà được sống. Ta là Đức Giê-hô-va”

Khi trở thành Cơ đốc nhân, chúng ta cũng được dạy sống một đời sống mới như những công dân Thiên quốc. Trong Ê-phê-sô 4:22-24 Phaolô đã khích lệ “Vậy, anh em hãy lột bỏ người cũ thuộc về lối sống ngày trước, vốn bị hư hỏng bởi những ham muốn dối trá; nhờ Thánh Linh đổi mới tâm trí anh em, và mặc lấy người mới, là người đã được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời trong chân lý công chính và thánh khiết.”

Chúng ta có thể tiếp tục đi tiếp để xem sự khuyến cáo trong sách thứ tư của Kinh Thánh rằng dân sự của Đức Chúa Trời có thể không đạt được sự ứng nghiệm chương trình Đức Chúa Trời. Sách Dân Số ký mô tả kinh nghiệm dân Israel khi họ bất tuân Chúa và bị lưu đày trong đồng vắng 40 năm thay vì tiến về Xứ Ca-na-an. Họ vẫn kinh nghiệm nhiều phước hạnh từ Chúa trong những năm tháng đó; chẳng hạn như được hướng dẫn, được chữa lành thiên thượng, nhiều sự cung ứng phép lạ. Cũng vậy, chúng ta phải cẩn thận không nên tự cho rằng chúng ta đang chuyển động cùng Đức

Chúa Trời chỉ bởi vì chúng ta kinh nghiệm nhiều phước hạnh của Đức Chúa Trời.

Trong Tân Ước, đoạn 3 và 4 sách Hê-bơ-rơ nhắc lại và giải nghĩa câu chuyện dân Israel trong đồng vắng. Cơ đốc nhân được khuyên cáo họ cũng có thể thất bại trong việc bước vào Lời Hứa Đức Chúa Trời như dân Israel thất bại bước vào Xứ Hứa bởi lòng cứng cõi, sự không vâng lời và vô tín. Chúng ta đọc “Đức Chúa Trời đã giận ai trong bốn mươi năm? Chẳng phải là giận những kẻ phạm tội mà thầy họ đã ngã trong hoang mạc sao? Ngài cũng đã thề với ai rằng họ không được vào sự an nghỉ của Ngài? Không phải là với những người không vâng lời Ngài sao? Vậy, chúng ta thấy những người ấy không thể vào đó được vì vô tín. Vì thế, trong khi lời hứa cho vào sự an nghỉ của Chúa vẫn còn đó, chúng ta hãy lo sợ để không một ai trong chúng ta không đạt được tiêu chuẩn. Vì Tin Lành được rao giảng cho chúng ta cũng giống như cho họ; nhưng lời họ đã nghe không đem lại ích lợi gì, vì trong khi nghe, họ không tiếp nhận lời ấy với đức tin.” (Hê-bơ-rơ 3:17-42).

Nhiều lần sự không vâng lời và vô tín trì hoãn Cơ đốc nhân không bước vào chương trình Đức Chúa Trời cho đời sống của họ. Đời sống thuộc linh họ dường như lòng vòng vô định trong một vòng tròn, cho đến khi họ quay lại đối mặt cùng thử thách hoặc hoàn cảnh họ đã thất bại trong những tháng, ngay cả trong những năm trước đó. Điều này có thể xảy ra cho những Hội thánh và toàn bộ cả tổ chức nhận lãnh sự kêu gọi từ Chúa. Tuy nhiên mục đích Đức Chúa Trời trong những trì hoãn này là để chuẩn bị chúng ta cho ngày chúng ta có thể đối mặt với những thất bại của mình trong quá khứ và chiến thắng những ngăn trở trước đó đã từng giữ chúng ta lại.

Sau sự thất bại và trì hoãn của dân Israel, mục đích sách thứ năm của Kinh Thánh là chuẩn bị họ cho việc cuối cùng tiến vào Xứ Hứa. Môi-se truyền dạy sách Phục truyền cho dòng dõi mới của người Israel đã lớn lên trong thời lưu lạc trong đồng vắng, vào thời điểm khi họ vừa tiến vào biên giới Xứ Ca-na-an. Trong Phục Truyền Luật Lệ Ký dân Israel được chuẩn

bị bước vào miền đất khi Môi-se lập lại luật pháp Đức Chúa Trời cho họ và Giô-suê được chỉ định lãnh đạo kế tiếp.

Khi dân Israel ăn ma-na và bước theo trụ mây 40 năm trong đồng vắng, sự trì hoãn này đã khiến cho thế hệ vô tín già nua và chết đi. Dầu vậy, cùng lúc đó, một dòng dõi mới dấy lên thế chỗ của họ - một dòng dõi không ở trong xiềng xích khiến bị nô lệ về tâm trí và những giới hạn khác mà tổ phụ của họ đã bị trong suốt những năm dài nô lệ tại Ai Cập. Đây là điều tương tự với việc thể nào bản chất A-đam cũ trong mỗi đời sống chúng ta sẽ già nua và chết khi chúng ta ăn Ma-na Lời Đức Chúa Trời và khi chúng ta bước theo trụ mây của sự hiện diện Ngài. Khi bản chất con người cũ A-đam của chúng ta chết đi, bản chất mới của Đấng Christ trong chúng ta trỗi dậy để sửa soạn chúng ta bước vào sự kêu gọi và cơ nghiệp của Đức Chúa Trời. Rồi chúng ta sẽ sẵn sàng bước theo luật của sự công bình và thành một phần của “Thế hệ Giô-suê” của những ngày sau rốt.

Vì vậy năm sách đầu của Kinh Thánh dẫn dân Israel đến một mục đích rất đặc biệt. Mục đích này được ứng nghiệm trong sách thứ sáu, Sách Giô-suê. Bây giờ chúng ta sẽ tập chú vào sách này khi nghiên cứu việc Giô-suê dẫn họ trong sự chinh phục và chiếm xứ như thế nào.

## **Giô-Suê Đoạn 1**

### **Giô-Suê Nhận Lệnh Truyền**

“Sau khi Môi-se, đấng tể tướng của Đức Giê-hô-va, qua đời, Đức Giê-hô-va phán với Giô-suê, con trai của Nun, phụ tá của Môi-se, rằng: “Môi-se, đấng tể tướng Ta, đã chết. Bây giờ con và cả dân này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, vào đất mà Ta sắp ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Bất cứ nơi nào bàn chân các con đạp đến thì Ta ban cho các con, như Ta đã phán với Môi-se. Địa phận các con sẽ từ hoang mạc và Li-ban này cho đến sông Cái, là sông Ô-phơ-rát, luôn cả đất của dân Hê-tít cho đến Biển Lớn về hướng mặt trời lặn. Trọn đời con sẽ không ai có thể đứng nổi trước mặt con. Ta sẽ ở với

con như Ta đã ở với Môi-se; Ta sẽ không lìa con, không bỏ con đâu. Hãy mạnh dạn và can đảm vì con sẽ dẫn dân này đi nhận lấy đất mà Ta đã thế ban cho tổ phụ họ. Hãy mạnh dạn, thật can đảm và cẩn thận làm theo tất cả luật pháp mà Môi-se, đầy tớ Ta, đã truyền cho con; đừng xây qua bên phải hoặc bên trái, để con đi đâu cũng đều được thịnh vượng. Quyền sách luật pháp này chớ xa miệng con, hãy suy ngẫm ngày và đêm, để cẩn thận làm theo mọi điều đã chép trong đó. Vì như thế, con mới được thịnh vượng trong con đường mình và mới thành công... Hãy mạnh dạn, can đảm” (Giô-suê 1:1-9)

Sách Giô-suê bắt đầu bằng việc Chúa nhìn nhận sự chuyển giao quyền lãnh đạo từ Môi-se sang Giô-suê. Môi-se đã ủng hộ Giô-suê và đã sắp đặt ông làm lãnh đạo kế nhiệm, tuy nhiên hiện tại chúng ta thấy Chúa cũng đứng với Giô-suê thế nào để khích lệ và hướng dẫn ông trong chức vụ mới mẻ đó.

Khi Chúa phán cùng Giô-suê, Ngài lập lại ba lần rằng “Hãy mạnh dạn, can đảm”. Giô-suê có lẽ cảm thấy bất an khi ông nhìn vào sự thiếu khả năng của mình trong việc lãnh đạo dân Israel vào xứ Hứa. Ông chưa từng là một quân vương hoặc nhà lãnh đạo quân sự. Ông cũng không là đại tiên tri như Môi-se. Giô-suê chưa từng thực thi phép lạ nào, và ngay cả Kinh Thánh cũng không ghi lại Chúa đã từng phán với ông một cách cá nhân trước đó.

Khi Giô-suê bắt đầu đưa ra lệnh hành quân đầu tiên của ông cho dân Israel sau đó trong đoạn này, họ vâng lời ông kèm theo hai điều kiện “chỉ”. Điều đầu tiên là “chỉ nguyện Giê-hô-va Đức Chúa Trời ông ở cùng ông” trong câu 17 và “chỉ ông hãy mạnh dạn, và thật can đảm” trong câu 18. Không chỉ Giô-suê bối rối về chức lãnh đạo mới mẻ của ông mà dân sự cũng vậy. Có lẽ người duy nhất không bối rối hay không chắc chắn chỉ là Chúa. Không phải Đức Chúa Trời không chuẩn bị gì khi Ngài cho Môi-se về hưu, mà Ngài đã lên kế hoạch mọi sự. Điều duy nhất là Ngài không nói mọi chi tiết cho Giô-suê và dân sự.

Khi Chúa đem chúng ta vào một vị trí mới nào của chức vụ lãnh đạo, điều đầu tiên chúng ta cần làm là tin Đức Chúa Trời sẽ cho chúng ta sức mạnh và khả năng để hoàn thành sự kêu gọi của Ngài. Nếu một người lãnh đạo, lãnh đạo cách dạn dĩ, và Chúa chứng tỏ Ngài ở cùng người, thì người lãnh đạo đó có thể truyền cảm hứng cho những người theo mình có lòng can đảm và trung thành lớn lao. Một trong những lý do then chốt tại sao quân đội Israel hiện đại là một quân đội thành công nhất trên thế giới về tầm cỡ vì những vị tướng lãnh cứ ở phía tiền tuyến và lãnh đạo các cuộc tấn công. Bạn muốn có những người theo mình trung thành và can đảm không? Vậy đừng bao giờ đòi hỏi họ làm bất cứ điều gì khó khăn trừ khi bạn sẵn sàng đi phía trước! Tôi đã phải áp dụng nguyên tắc này trong nhiều cách khác thường trong công trường truyền giáo; từ việc lãnh đạo cuộc săn rắn hổ mang cho đến việc đi vào lãnh thổ bị nắm giữ bởi người Hồi giáo cực đoan để khích lệ các mục sư tại đó là những người đang bị hăm dọa bởi quân đội phiến loạn.

Khi Chúa khích lệ Giô – suê lúc khởi đầu chức vụ lãnh đạo của ông, Ngài ban lời hứa về sự chiến thắng và thành công. Dầu vậy, Chúa cũng ban cho ông ba điều kiện ông phải tuân giữ để nhận lãnh lời hứa. Chúng ta cũng thấy sự đòi hỏi là Giô – suê phải “vững lòng và bền chí”. Điều kiện thứ hai Chúa liệt kê ra biên giới những khu vực mà Ngài sẽ ban sự chiến thắng cho dân Israel. Thật quan trọng để những lãnh đạo biết nơi nào và điều gì Đức Chúa Trời chỉ định người đó làm. Giô – suê được ban lời hứa sự chiến thắng bất cứ nơi nào ông đạp chân đến, nhưng điều này được giới hạn rõ ràng trong xứ Ca – na – an. Nếu ông cố gắng chinh phục những nơi mà Đức Chúa Trời không ban cho Israel làm sản nghiệp, thì chắc họ sẽ nếm chịu nỗi đau thất bại. Chúng ta phải biết rõ cụ thể nơi nào và điều gì Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta hoàn thành để có thể được an toàn trong trung tâm của ý muốn Ngài. Tôi đã sống và đã đi qua vài nơi rất nguy hiểm của thế giới, nhưng được an ninh cho đến chừng nào tôi biết rằng Chúa đang dẫn dắt tôi. Thực ra, tôi thà sống giữa một cuộc chiến ở nước

ngoài trong ý muốn Đức Chúa Trời hơn là sống trong cộng đồng người Mỹ thoải mái mà ngoài ý muốn trọn vẹn của Ngài!

Đòi hỏi thứ ba Đức Chúa Trời cho Giô – suê là ông phải thường xuyên suy ngẫm và thực hành “quyền sách luật pháp”. Giô – suê phải học và bước theo quyền sách luật pháp của ông, nghĩa là 5 sách luật pháp Môi – se đã viết. Chừng nào Giô – suê còn thực thi những điều này thì ông còn thành công. Dầu vậy, sau này chúng ta sẽ thấy trong vài chỗ ông đối diện sự thất bại chính bởi ông không bước theo vài sự chỉ dẫn của Kinh Thánh đã được ban cho ông.

Đây cũng chính là những đòi hỏi mà mỗi lãnh đạo Cơ đốc ngày nay phải thực hiện để cứ ở trong chiến thắng. Trong II Tim-mô-thê 3:16-17 chúng ta được bảo “cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành”. Lời của Đức Chúa Trời sẽ luôn giữ chúng ta trong đường lối ngay thẳng cho đến chừng dầm thắm tâm trí chúng ta và được ứng dụng trong đời sống chúng ta.

## **Đoạn 2**

### **Giô – suê Do Thám Xứ**

Đoạn hai là câu chuyện 2 thám tử được Giô – suê sai đi. Họ điều tra xem điều gì đang xảy ra tại Ca-na-an, đặc biệt là trong thành Giê-ri-cô. Giê-ri-cô là thành phố ngay bên kia sông Giô-đanh và là chướng ngại quân sự đầu tiên họ phải tấn công tại Xứ Hứa.

“Từ Si-tim, Giô-suê, con trai của Nun, bí mật sai hai người đi do thám. Ông bảo: “Hãy đi do thám xứ, đặc biệt là Giê-ri-cô.” Vậy hai người ấy đi đến nhà của một kỹ nữ tên là Ra-háp, và trọ tại đó” (Giô-suê 2:1)

Vì các thám tử muốn bí mật quan sát Giê-ri-cô, nhà một kỹ nữ là sự lựa chọn tự nhiên cho những kẻ lạ mặt tìm nơi trú ẩn. Đó cũng là nơi kín đáo họ có thể hỏi những câu hỏi mà không sợ phải bị trả lời bất cứ câu hỏi nào. Tuy nhiên khi những chiến binh Giê – ri – cô đến tìm họ, kỹ nữ Ra-háp hành động lập tức. Nàng dẫn những thám tử dưới mái nhà và lừa các chiến binh này phải đi tìm kiếm trong miền đồng quê thay vì trong nhà nàng. Khi trở về nói chuyện cùng các thám tử, nàng đã nói trong câu 9: “Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va đã ban cho các ông xứ này; nỗi sợ hãi vì các ông đã ập xuống trên chúng tôi đến nỗi tất cả cư dân trong xứ đều nản lòng thối chí trước các ông”. Rồi nàng nói tiếp trong câu 11 “vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ông là Đức Chúa Trời ở trên trời cao kia và ở dưới đất thấp này” rồi nàng cầu xin sự bảo vệ từ dân Israel vì nàng dám bảo vệ các thám tử. Hai thám tử bảo nếu nàng tiếp tục trung thành với họ và nếu nàng đặt mảnh vải đỏ ngoài cửa sổ nhà mình, dân Israel sẽ bảo vệ mỗi người trong nhà nàng khi họ công thành.

Dân Israel đã giữ lời hứa khi họ tấn công thành Giê-ri-cô, như chép trong sách Giô-suê 2:22-25. Tuy nhiên chúng ta có thể thấy Đức Chúa Trời đã tôn trọng đức tin của Ra-háp. Nhà nàng được xây trên tường thành, và tường thành có thể bị sụp xuống khi dân Israel tấn công – chỉ có nhà Ra-háp vẫn còn lại sau cuộc tấn công đó. Dải vải đỏ treo bên ngoài cửa sổ nhà nàng là dấu hiệu của sự liên kết mới của nàng với Đức Chúa Trời và dân sự Ngài. Nó có tác dụng cho nhà nàng cũng như dải huyết màu đỏ của Chiên Con cho những gia đình Israel trong thời đại Ê-díp-tô. Dải dây đỏ đó là biểu tượng Huyết Đấng Christ cũng kết nối cách hình bóng nàng với dân sự của Đức Chúa Trời và với chính Đấng Christ. Giô – suê 6:25 sau đó ký thuật lại “Nhưng Giô-suê bảo tồn mạng sống cho kỹ nữ Ra-háp cùng cả nhà cha cô và mọi vật gì thuộc về cô. Cô ấy sống ở giữa Y-sơ-ra-ên cho đến ngày nay vì cô đã giấu sứ giả mà Giô-suê sai đi do thám Giê-ri-cô”. Ra-háp đã ở giữa dân sự của Đức Chúa Trời và theo Mathiô 1:15 nàng được một người Israel tên là Sal-môn cưới. Sách phúc âm Mathiô tiếp tục chỉ ra nàng đã trở thành một phần trong gia phả của Chúa Giê – xu Christ!

Ra-háp cũng được khen ngợi trong Tân Ước cả về đức tin lẫn viện lành của nàng (Heb 11:31, Gia cơ 2:25). Dải dây đỏ Ra-háp treo ngoài cửa sổ cũng kết nối về phương diện của chúng ta ngày nay, bày tỏ rằng ngay cả những tội nhân xấu nhất cũng có thể được Đức Chúa Trời đem đến và thay đổi qua quyền năng Huyết Đấng Christ.

Khi 2 thám tử quay về, họ đem theo lời báo cáo tốt giống như Giô – suê đã làm trước đó khoảng 40 năm. “Hai người đó nói cùng Giô – suê rằng: quả thật Đức Chúa Trời đã phó cả xứ này vào tay chúng ta; vả lại, hết thảy dân sự của xứ đều sớn lòng trước mặt chúng ta” (Giô-suê 2:24). Sau tin tốt lành đó, Giô – suê và cả quân đội sẵn sàng để đổi diện dân Canaan.

Như chúng ta đã nói, câu chuyện chinh phục xứ của Giô – suê có sự tương đồng về phương diện thuộc linh cho Cơ đốc nhân ngày nay. Ê-phê-sô 6:12 nói với chúng ta “Vì chúng ta chiến đấu, không phải chống lại thịt và máu, nhưng chống lại các quyền thống trị, các thế lực, các kẻ nắm quyền bá chủ thế giới mờ tối này, và các thần dữ ở các nơi trên trời”. Cuộc chiến của chúng ta ngày nay là chống lại những thế lực thiên sứ của Satan đang tìm cách điều khiển và cai trị trên những cá nhân, gia đình, khu vực địa phương, thành phố, và ngay cả những quốc gia. Chính khi chúng ta trối những kẻ mạnh sức này, giống như Chúa Giê – xu dạy chúng ta trong Mathiơ 12:25-29, chúng ta mới có thể tước lấy quyền cai trị và cứu lấy những linh hồn chúng ta đang bắt làm nô lệ.

Tin mừng cho chúng ta là chúng ta đang sống trong thời kỳ đặc biệt khi Đức Chúa Trời đang lãnh đạo quân đội Ngài trong cuộc chinh phục lớn lao. Trong những ngày sau rốt này Hội Thánh sẽ phô bày sự chiến thắng đầy trọn vẹn của thập tự giá không chỉ trên những quốc gia, nhưng cũng trên quân đội Satan đang tìm cách nắm giữ các quốc gia trong tối tăm xiềng xích. Sứ đồ Phao-lô nói về chức vụ này của Hội Thánh trong Ê-phê-sô 3:10 “Bây giờ, qua Hội Thánh, sự khôn ngoan vô hạn của Đức Chúa Trời được bày tỏ cho những kẻ thống lĩnh, những quyền lực trong các nơi



trên trời”. Như quân đội của Giô – suê đã phá vỡ quyền lực các vua Ca-na-an, Hội thánh trong những ngày sau rốt này sẽ phá vỡ sự che phủ của quyền lực và chủ quyền Satan trên các quốc gia, vì vậy phần hưng và mùa gặt lớn linh hồn sẽ xảy ra.

Khi Chúa Giê – xu bước đi trên đất, ma quỷ run rẩy trước Ngài. Trong Mathiơ 8:29 chúng ta lên cùng Chúa “Có phải Ngài đến để làm khổ chung tôi trước kỳ chạng?” chúng biết rằng chúng bị giới hạn. Khi chúng ta nhanh chóng học những chi tiết, chúng ta hiện nay là những “Dòng dõi Giô – suê” sẽ nhìn thấy những điều này được ứng nghiệm. Giống như quân đội Ca-na-an quá khiếp đảm vì có thể cảm nhận giờ tàn của chúng đã đến, hiện nay những chủ quyền thế lực của Satan đang run rẩy! Chúng ta có thể ngần ngại tại trận chiến hầu đến trong ngày sau rốt này, như quân đội Giô – suê đã đối diện với những quân đội lớn lao. Tuy nhiên trong khi đang ngần ngại, hãy nhớ rằng kẻ thù của chúng ta đang khiếp hãi! “Đấng ở trong chúng ta là lớn hơn những kẻ ở trong thế gian này” (I Giăng 4:4)

### **Đoạn 3**

#### **Vượt Sông Giô – Đanh**

Trong đoạn 3 sách Giô – suê bắt đầu bằng việc nói với chúng ta trong câu 1 “Giô – suê dậy sớm, ở Si – tim cùng hết thầy dân Israel, đến mé sông Giô – đanh, và ngủ đêm tại đó trước khi qua sông”.

Đọc hết đoạn này bạn sẽ thấy kỹ thuật về việc dân Israel vượt sông Giô – đanh. Đây là một biên giới cuối cùng về địa hình phân cách họ khỏi Đất Hứa. Trong khi Chúa chuẩn bị thế hệ này trong 40 năm (và chuẩn bị dân Israel trong 400 năm), cản trở cuối cùng họ cần vượt là Sông Giô – đanh.

Hai lần dân Israel phải vượt qua nước, một lần tại biển Đỏ và lần nữa tại Sông Giô – đanh. Vượt biển đỏ về phương diện thuộc linh là báp têm bằng nước, giống như sứ đồ Phaolô viết khi ông nói về dân Israel “chịu

báp têm trong Môise... tại dưới biển” (1 côrinhtô 10:2). Khi một Cơ đốc nhân chịu báp têm nước, bởi đức tin người đó được đồng hóa trong sự chết và chôn của Đấng Christ (Rôma 6:3). Giống như người Israel lìa bỏ Êđiptô và quyền cai trị của Pharaôn khi vượt biển Đỏ, Cơ đốc nhân lìa bỏ thế gian và quyền cai trị của Satan khi bước theo Chúa và chịu báp têm trong nước.

Dầu vậy, chúng ta biết việc lìa bỏ Êđiptô chỉ là bắt đầu hành trình của dân Israel. Cũng vậy, khi chúng ta được cứu và được báp têm nước, đó chỉ là bắt đầu hành trình thuộc linh tiến đến việc bước vào cơ nghiệp Đức Chúa Trời đã chuẩn bị cho mỗi Cơ đốc nhân. Trong khi vượt biển Đỏ đem dân Israel ra khỏi Êđiptô, việc đem họ vào xứ Hứa chính là vượt sông Giô-đanh.

Sông Giô-đanh nói về việc chúng ta bằng kinh nghiệm bước vào điều báp têm nước biểu tượng, đó là bị đóng đinh với Đấng Christ. Sứ đồ Phaolô viết kinh nghiệm của ông về điều này là “Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi. Hiện nay tôi sống trong thể xác, tức là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi và phó chính mình Ngài vì tôi.” (Galati 2:20).

Khi Cơ đốc nhân được báp têm nước, họ tuyên bố bởi đức tin họ đang đồng hóa với sự chết và sự sống lại của Đấng Christ. Điều này có nghĩa đời sống họ được lập tức biến hóa giống như Chúa Jesus phải không? Xin thưa không. Nó chỉ là bước đầu của đức tin khởi dẫn họ vào biểu lộ bên ngoài của kinh nghiệm đó. Chỉ sau đó, khi ân điển Đức Chúa Trời thực hiện công việc thánh hóa trong đời sống, họ sẽ kinh nghiệm sự đầy trọn của việc bị đóng đinh với Đấng Christ. Đây là điều mà sự vượt sông Giô – đanh muốn nói đến.

Việc vượt sông thực sự được ký thuật trong câu 14 đến 17. Chúng ta đọc “Khi dân chúng nhỗ trại để vượt qua sông Giô-đanh thì các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước đi trước mặt dân chúng. Lúc ấy, nước sông Giô-

đánh dâng lên tràn bờ trong suốt mùa gặt. Khi các người khiêng Hòm Giao Ước đến sông Giô-đanh, và khi chân của các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước vừa chạm xuống nước thì nước từ thượng nguồn chảy xuống dừng lại, dồn thành một khối, cách một khoảng đến thành A-đam, là thành ở cạnh Xát-than; còn nước chảy về biển A-ra-ba, tức Biển Chết, thì hoàn toàn bị chặn lại, và dân chúng vượt qua sông, chỗ đối diện Giê-ri-cô. Những thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước của Đức Giê-hô-va đứng lại trên đất khô giữa sông Giô-đanh trong khi toàn dân Y-sơ-ra-ên đi qua trên đất khô, cho đến khi tất cả dân chúng đã qua sông Giô-đanh hết”.

Phép lạ vượt sông Giô-đanh rất quan trọng giúp chúng ta hiểu sự ứng dụng của nó cho kinh nghiệm Cơ đốc nhân của chúng ta. Tại đây chúng ta thấy khi dân Israel vượt sông Giô-đanh, nước bị ngăn khỏi nguồn tại nơi có tên là A-đam. Con đường chúng ta có thể vượt qua vào “Xứ Hứa” của chúng ta hoặc cơ nghiệp chúng ta trong Đấng Christ, là khi bản chất tự nhiên của chúng ta xuất phát từ A-đam bị cắt bỏ, như sông Giô-đanh chảy từ A-đam đến Biển Chết, chúng ta thừa hưởng bản chất con người tội lỗi xuất phát từ Tổ phụ đầu tiên của chúng ta là A-đam, dẫn đến sự chết (Rôma 5:12). Chúng ta phải để cho bản chất A-đam tội lỗi bị đóng đinh với Đấng Christ và để được thay thế bằng bản chất thuộc linh của Đấng Christ. Rồi chúng ta có thể chối dậy chinh phục cơ nghiệp thuộc linh của chúng ta và cai trị với Đấng Christ, giống như dân Israel chinh phục kẻ thù họ và cai trị người Ca-na-an dưới quyền lãnh đạo của Giô – suê.

Các nhóm Cơ đốc nhìn nhận sông Giô-đanh cũng tượng trưng cho sự chết. Ngay cả tên của con sông cũng nói về sự thật này. Sông Giô-đanh có nghĩa là “kẻ đi xuống” bởi sông chảy nhanh xuống biển Chết, là nơi thấp nhất trên đất khoản 1290 bộ dưới mực nước biển. khi “kẻ đi xuống” tuôn chảy từ A-đam đến nơi thấp nhất của đất là Biển Chết, nó biểu tượng cho việc cuối cùng của con người là sự chết.

Trong khi những nhóm Cơ đốc khác đồng ý về biểu tượng này, họ lại không đồng ý về việc ứng dụng biểu tượng đó. Một vài nhóm đề nghị rằng

“vượt sông Giô-đanh” có nghĩa là chúng ta phải chết và lên thiên đàng. Dầu vậy, điều này không thích ứng với hình bóng học trong sách Giô-suê. Khi Israel vượt qua Giô-đanh họ phải chiến đấu chống lại kẻ thù để đoạt lấy sản nghiệp mình. Tuy nhiên khi vào thiên đàng chúng ta sẽ không còn phải đánh trận với thế gian hoặc ma quỷ nữa! Chính ở trên đất này chúng ta cần là những người lính giỏi của Đấng Christ để đánh bại quyền của Satan và thiết lập nước Đức Chúa Trời. Không phải bởi sự chết thuộc thể nhưng bởi bị đóng đinh thuộc linh với Đấng Christ mà chúng ta có thể “vượt sông Giô-đanh” và bắt đầu chinh phục thế gian. Xác thịt, và ma quỷ để đoạt lấy cơ nghiệp chúng ta trên đất. Qua điều này chúng ta đang sửa soạn một cơ nghiệp sung mãn đời đời cho chúng ta trên thiên đàng và trong các đời hầu đến.

Giô – suê 3:2-4 nói thêm những dữ kiện về việc vượt sông đầy phép lạ có ý nghĩa rất lớn lao với chúng ta. Chúng ta đọc thấy “Sau ba ngày, các viên chức đi suốt trại quân ra lệnh cho dân sự” khi nào các người thấy Rương Giao Ước của Chúa, Đức Chúa Trời các người dời chỗ, tức là khi các thầy tế lễ người Lê-vi khiêng Rương ấy đi, thì các người hãy rời chỗ mình đang ở và đi theo rương ấy. Nhưng phải giữ một khoảng cách với rương độ 2000 cubít, chứ không được đến gần ngõ hầu các người biết đường phải đi, vì các người chưa đi qua đường này bao giờ”.

Trước khi Giô – suê và dân Israel diễu hành qua Giô-đanh, những thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước đi trước. Hòm Giao Ước Môi-se kiến trúc là một biểu tượng của Chúa Jesus chúng ta. Chính Đấng Christ là Đấng đi trước dân sự Ngài, Đấng qua sự chết Ngài đã cắt đứt “con sông sự chết” tuôn chảy từ Adam.

Hòm Giao Ước đi trước “ước chừng 2000 cubít” trước dân sự, để chỉ cho thấy con đường họ phải đi. Điều này rất quan trọng để hiểu tại sao con số 2000 có ý nghĩa đặc biệt mang tính tiên tri với chúng ta. Khoảng 2000 năm sau khi Đấng Christ chết mang lấy tội lỗi của thế gian, dân sự Đức Chúa Trời sẽ bước theo Ngài. Chúng ta sẽ bước vào đời sống bị đóng đinh

và sẵn sàng chinh phục những chủ quyền, thế lực. Như Giô – suê và quân đội ông đã hành quân chiếm xứ, “Thế hệ Giô-suê” sẽ hành quân qua các quốc gia để hoàn thành Đại Mạng Lệnh. Điều này sẽ chuẩn bị con đường cho sự trở lại của Đấng Christ và thiết lập đầy trọn nước Đức Chúa Trời trên đất.

Con số 2000 cũng nói về chiều dài phòng chùng của thời kỳ Hội Thánh trong vài hình tượng Cựu Ước khác, thí dụ, chúng ta có những kích thước của ba phần của Đền tạm Môise. Kích thước chi tiết của Hành lang là 1500 cubít vuông của bức tường bằng vải gai. Điều này nói về 1500 năm của thời kỳ Luật pháp, từ thời Môise đến Đấng Christ. Kích thước đo được ở Nơi Thánh là 2000 cubít. Điều này tương ứng khoảng 2000 năm của thời kỳ Hội Thánh. Rồi đến kích thước của Nơi Chí Thánh là 1000 cubít tương ứng với 1000 năm của thời kỳ Thiên Hy Niên hầu đến. Kích thước về con số của ba phần này của đền tạm Môise mang tính tiên tri con số các năm có trong ba thời kỳ kế tiếp hoặc ba thời đại, cũng như những đồ dùng và những sinh hoạt trong ba nơi này cũng nói về những kinh nghiệm thuộc linh có được trong ba giai đoạn thời gian này.

Đền thờ Sa-lô-môn cho chúng ta hình tượng tiên tri khác về Hội Thánh. Trong Hành Lang có một chậu rửa bằng đồng lớn theo I các Vua 7:23-26. Chiếc chậu lớn này được các thầy tế lễ đổ đầy nước để rửa sạch họ cho sự hầu việc trong đền thờ. Trong Tân Ước chúng ta được dạy mỗi Cơ đốc nhân tái sinh là một thầy tế lễ hầu việc trong đền thờ của Đức Chúa Trời là Hội Thánh Ngài. Hơn nữa, Ê-phê-sô 5:26 nói không phải bởi nước tự nhiên làm cho chúng ta được sạch, nhưng “sự rửa nước bằng Lời Chúa”. Chính Lời Đức Chúa Trời hiện nay có thể thánh hóa chúng ta.

Trong I các Vua 7:25 chúng ta thấy Sa-lô-môn làm 12 con bò bằng đồng mang lấy chậu rửa bằng đồng cho đền thờ tại Giêrusalem. Sứ đồ Phaolô bảo chúng ta rằng con bò là một hình ảnh của người hầu việc Chúa (I Tim 5:17-18, I Cor 9:9-10). Chính những người hầu việc Phúc Âm sẽ mang lấy lời Đức Chúa Trời cho bốn phương trên đất giúp chuẩn bị cho

Hội Thánh toàn cầu vinh hiển và chiến thắng, chính 12 sứ đồ Chúa Jesus trước hết sai đi tại Giêrusalem, Sa-lô-môn có 12 con bò trong Đền Thờ tại Giêrusalem đổi mặt ra thế giới.

4 hướng (Bắc, Tây, Nam, Đông) những con bò đổi mặt cũng mang tính tiên tri. Chúng tỏ cho chúng ta thấy thứ tự Chúa khiến cho nước của Lời Đức Chúa Trời được đem từ Giêrusalem đến bốn hướng trên đất. Tin lành trước tiên đã được nhân bội lớn lao đến miền bắc của Giêrusalem khi Châu Âu được Phúc Âm hóa. Khu vực chính yếu thứ hai của thế giới được nhận lãnh Tin Lành là Lục Địa Châu Mỹ, nằm về hướng tây Giêrusalem. Trong lịch sử truyền giáo hiện đại, đó chính là Châu Phi (Lục địa phía nam Giêrusalem) đã có những cuộc cải đạo bùng nổ với Cơ đốc giáo. Và hiện nay Lời Đức Chúa Trời đang bắt đầu đầy dẫy thế giới, chính là lục địa phương Đông của Giêrusalem, Châu Á, cuối cùng đang được Phúc Âm hóa. Những cuộc phản hưng đang càn quét tại Á Châu khi Chúa đang sửa soạn một Hội Thánh toàn cầu còn diệu kỳ hơn cả đền thờ Sa-lô-môn!

I Các Vua 7:26 đề cập chậu rửa bằng đồng được đổ đầy bằng 2000 thùng nước. Điều này tiên tri thế nào nước của Lời Đức Chúa Trời sẽ đầy dẫy thế giới để thánh hóa chức tế lễ từ mọi chi phái, quốc gia và ngôn ngữ. 2000 thùng nước nói về 2000 năm là chiều dài ước chừng thời đại Hội Thánh, trong đó Lời Đức Chúa Trời được truyền bá khắp thế giới.

Chúng ta đề cập những sự kiện tiên tri này trong vài chi tiết để cho thấy có những lẽ thật quyền năng được kín giấu trong những hình tượng cụ thể. Con số 2000 năm cứ chỉ về chiều dài ước chừng của thời kỳ Hội Thánh.

Tân Ước cũng cho chúng ta một dấu hiệu tiên tri rõ ràng về chiều dài thời đại Hội Thánh. Chúa Jesus chúng ta đã nói tiên tri khi các dân ngoại bang không còn cai trị trên Giêrusalem nữa, dòng dõi đó sẽ nhìn thấy sự Tái Lâm. Đấng Christ tuyên bố “và Giêrusalem sẽ bị dày đập cho đến các kỳ của dân Ngoại được trọn... Quả thật ta nói cùng các ngươi, dòng dõi

này sẽ không qua đi cho đến chừng những điều này được trọn” (Luca 21:24&32)

Sau khoảng 1900 năm cai trị của Dân Ngoại, người Do Thái đã toàn chiếm lại quyền cai trị Giêrusalem trong năm 1967 trong cuộc chiến 6 ngày. Israel đã kiểm soát một phần của Giêrusalem từ 1948, nhưng trong cuộc chiến Sáu Ngày họ giành lại phần chính của Giêrusalem từ quốc gia của Jordan. Từ năm 1967 chúng ta rõ ràng đang sống trong thế hệ nhìn thấy sự kết thúc của thời kỳ Hội Thánh, là điều sẽ hoàn tất “những thời kỳ của Dân Ngoại”.

Khi thời gian Tái Lâm của Đấng Christ gần đến, từng có nhiều “kẻ định ngày” thiếu trưởng thành và thiếu khôn ngoan định ra một ngày cụ thể khi họ cảm thấy Đấng Christ gần trở lại. Một giáo sư Kinh Thánh nổi tiếng trong thập niên 1970 đã dạy rằng vì người Do Thái đã chiếm được một phần quyền kiểm soát Giêrusalem trong năm 1948 (Trong khi cho rằng một dòng dõi mà Kinh Thánh muốn nói là 40 năm) thì có thể năm 1988 Chúa sẽ trở lại. Những giáo sư Kinh Thánh khác thì lấy chiều dài 2000 năm của Hội Thánh để nói rằng chính xác 2000 năm sau khi sự Giáng Sinh của Đấng Christ (mà họ cho là năm thứ 4 TCN) thì Chúa sẽ Tái Lâm vào năm 1996. Khi thời điểm tái lâm của Ngài càng gần và dấu hiệu thời kỳ càng rõ ràng, không còn nghi ngờ gì nữa càng nhiều kẻ định ngày sẽ bắt kịp với những ngày “chính xác” hơn. Dầu vậy, Chúa khuyến cáo chúng ta điều này trong Mathiơ 24:36 khi Ngài phán “nhưng về ngày và giờ không ai biết, ngày cả thiên sứ trên trời, chỉ Cha ta biết”.

Một yếu tố chúng ta phải nghiên cứu cách cẩn thận là khi nào giai đoạn 2000 năm của Hội Thánh bắt đầu. Nó bắt đầu khi Đấng Christ chết trên thập tự giá và Hội Thánh khai sinh vào ngày lễ ngũ tuần, chứ không phải khi Chúa Giê – xu sanh ra tại Bết-lê-hem. Trong khi ngày chết của Đấng Christ thường được chấp nhận là khoảng năm 29 SCN, điều này cũng không nên dùng để phỏng định chúng ta có chính xác 2029 năm cho đến ngày Tái Lâm của Đấng Christ.

Giô – suê 3:4 bảo chúng ta rằng dân sự Đức Chúa Trời sẽ theo sau ước chừng 2000 Cubít. Chúa Giê – xu gọi ra những ngày cuối cùng sẽ bị ngăn lại khi Ngài nói trong Mathiơ 24:22 “Nếu những ngày ấy không rút ngắn thì chẳng có một người nào được cứu; nhưng vì những người được chọn nên những ngày ấy sẽ được rút ngắn”. Bởi những sự thay đổi đó, thật ngu dại nếu chúng ta chọn ngày chính xác cho sự trở lại của Chúa. Dầu vậy, điều rõ ràng là thời kỳ tổng quát và mùa chúng ta đang sống. Chúng ta là một phần của thế hệ sau rốt sẽ thấy Giêrusalem được tái chiếm bởi dân Israel. Chúng ta là một phần của “dòng dõi Giô – suê” sẽ theo sau khoảng 2000 năm sau Đấng Christ khi Ngài cất bỏ tội lỗi của A-đam bởi sự chết Ngài trên thập tự giá. Chúng ta được gọi là những người giữa những người lính dũng mãnh được biệt riêng ra Thánh của Đức Chúa Trời sẽ giảng Tin Lành và bày tỏ quyền năng nước Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt này. Giống như Đấng Christ tuyên bố “Tin Lành về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng khắp thế giới để làm chứng cho muôn dân, bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến” (Mathiơ 24:14). Như Giô – suê đoạn 3:15 nói dân Israel vượt qua sông Giô-đanh “trong ngày Mùa gặt”, tương tự chúng ta có thể dự phần trong mùa gặt lớn của những linh hồn sẽ đến trước ngày Tái Lâm của Chúa Giê – xu Christ.

Thế hệ Môise nhìn thấy những dòng nước Biển Đỏ rẽ ra để họ có thể trốn thoát kẻ thù mình. Tuy nhiên, thế hệ Giô – suê sẽ nhìn thấy dòng nước Sông Giô-đanh rẽ ra để họ bước vào tấn công! Thời điểm đó trở đi, Giô – suê và dân Israel có một mục tiêu đang thiêu đốt họ: hủy diệt kẻ thù và chiếm xứ. Dân Israel đã chờ đợi hơn 400 năm để hoàn thành điều này. Và “thế hệ Giô – suê” vinh dự này được chuẩn bị để hoàn thành sứ mệnh.

Khi nhận biết về thời và kỳ chúng ta đang sống, nguyện xin chúng ta có sự biệt riêng ra Thánh để hoàn thành ý muốn của Đức Chúa Trời cho dòng dõi chúng ta. Chúng ta là dòng dõi Giô – suê, tuy nhiên Đặc ân Đức Chúa Trời cho chúng ta cũng là trách nhiệm với Đức Chúa Trời. Hội Thánh cũng đã chờ đợi ngọt 2000 năm để hoàn tất Đại Mạng Lệnh, đặc quyền và trách nhiệm duy nhất này đã được ban cho chúng ta. Điều được



chép trong Hê-bê-rơ 11:39-40 có thể được ứng dụng cho thế hệ Giô – suê chúng ta: “Tất cả những người ấy [những tín đồ trước đây] dù đã được chứng nhận tốt nhờ đức tin, nhưng chưa nhận lãnh điều đã hứa cho mình. Vì Đức Chúa Trời đã cung cấp điều tốt hơn cho chúng ta, để ngoài chúng ta ra, họ không đạt đến sự toàn hảo được”.

## **Đoạn 4**

### **Kỷ Niệm Về Sự Vượt Sông**

Sau khi vượt sông Giô-đanh, Chúa phán cùng Giô – suê hãy thực hiện sự kỷ niệm để dân Israel luôn được ghi nhớ phép lạ vượt sông của họ. 12 hòn đá được chọn, mỗi hòn cho mỗi chi phái, được dựng lên giữa sông cũng như trên cạn nơi họ đóng trại tại Ghinh-ganh. Trong Giô – suê 4:9 chúng ta đọc “Giô – suê cũng dựng mười hai tảng đá giữa sông Giô-đanh, nơi chân những thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước đã đứng. Các tảng đá ấy vẫn còn ở đó cho đến ngày nay”. Nhiều khi chúng ta được sự dẫn dắt của Chúa để thực hiện một sự kỷ niệm, có thể là một tấm bảng, một đài tưởng niệm, một văn kiện, một bức hình hoặc ngay cả là một bài ca để nhớ điều Chúa đã làm cho đời sống chúng ta và dạy điều đó cho thế hệ về sau. Chúa Giê – xu chúng ta đã thực hiện sự kỷ niệm khi Ngài thiết lập Lễ Tiệc Thánh. Điều nhắc nhở chúng ta công tác của Ngài tại Thập tự giá của Gô-gô-tha, nơi Ngài hoàn tất ý nghĩa đầy đủ của sự “Vượt sông Giô-đanh”.

Khoảng 1500 năm sau Giô – suê, một tội tở khác của Đức Chúa Trời đã đứng cùng một chỗ tại Giô – đanh nhắc lại cho dân Israel công việc lớn lao của Đức Chúa Trời. Trong Giăng 1:28 chúng ta thấy Giăng Báp-tít đang giảng và làm báp-têm tại Ba-tha-ba-ra tại bờ bên kia sông Giô-đanh. Ba-tha-ba-ra có nghĩa là “Nhà của lối đi qua” là nơi lội qua con sông. Vị trí này theo truyền thống được công nhận là nơi gần với Giê-ri-cô, chính là nơi mà Giô-suê và Israel đã vượt sông Giô-đanh. Tại đó Giăng giảng “Vậy hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, và đừng tự nói rằng: ‘Áp-ra-ham là tổ tiên chúng tôi’; vì tôi nói cho các người biết rằng Đức Chúa Trời có thể

khiến những đá này trở thành con cháu Áp-ra-ham.” (Mathio 3:8-9). Khi Giảng giảng về những hòn đá tại sông Giô-đanh, những thánh giả ông đang nghĩ đến những hòn đá mà người của Giô-suê lấy để làm kỷ niệm sự vượt sông đầy phép lạ. Có lẽ chính tại chỗ Hòm Giao Ước Đức Chúa Trời dừng lại để phân rẽ nước, Giảng báp-tít tuyên bố cùng toàn dân Israel sự ứng nghiệm hầu đến của sự kiện đó khi ông nói về Chúa Jesus “kia! Chiên Con của Đức Chúa Trời là Đấng cất tội lỗi của thế gian đi” (Giăng 1:29).

Trong Giô-suê 4:14 chúng ta đọc “*Trong ngày ấy, Đức Giê-hô-va làm cho Giô-suê được tôn trọng trước mặt toàn dân Y-sơ-ra-ên; họ kính trọng ông suốt đời như đã kính trọng Môi-se vậy*”. Thật đặc biệt Chúa chọn tôn cao Giô-suê công khai khi Hòm Giao Ước dừng lại tại giữa sông. Giô-suê là hình tượng về Đấng Christ, là Đấng trước tiên được tôn cao cách công khai khi Ngài đứng cùng một nơi tại sông Giô-đanh vào lễ Báp-têm Ngài. Đây chính là nơi tiếng Đức Chúa Cha phán “*này là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng ta mọi đường*” là nơi Giảng báp-tít tuyên bố Ngài chính là Đấng Mê-si-a đang được mong đợi.

Cũng như nơi đây tuyên bố công tác Chiên Con Đức Chúa Trời đã hoàn tất trên thập tự giá, nó còn tiên tri việc Đấng Christ được tôn cao thế nào qua thập tự giá Ngài. Chính vì Ngài đã hạ mình chịu chết trên thập tự Giá mà Philíp 2:8-11 nói cùng chúng ta “*Ngài đã hiện ra như một người, Tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, Thậm chí chết trên cây thập tự. Chính vì thế mà Đức Chúa Trời đã tôn Ngài lên rất cao, Và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh. Để khi nghe đến danh Đức Chúa Jê-sus, Mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất Đều phải quỳ xuống. Và mọi lưỡi đều phải xưng nhận Đức Chúa Jê-sus Christ là Chúa, Mà tôn vinh Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha*”. Chính khi hạ mình xuống và ghì chặt công tác của thập tự giá chúng ta cũng sẽ được tôn cao bởi Đức Chúa Cha.

Trong Giô-suê 4:14 chúng ta còn thấy “*Trong ngày ấy, Đức Giê-hô-va làm cho Giô-suê được tôn trọng trước mặt toàn dân Y-sơ-ra-ên; họ kính trọng ông suốt đời như đã kính trọng Môi-se vậy*”. Sau khi Chúa thực hiện phép lạ giúp Giô-suê dẫn dân Israel qua sông Giô-đanh, dân sự tôn trọng ông như họ đã từng tôn trọng Môi-se. Trước thời điểm này, Giô-suê chưa

hề thực thi phép lạ nào, hoặc có bất kỳ sự xác nhận siêu nhiên nào là Chúa ở cùng ông. Tuy nhiên khi Giô-suê thực thi sự rẽ nước đầy phép lạ, như Môï-se đã từng làm trước đây, dân sự nhanh chóng đáp ứng với chức vụ ông.

Khi còn non trẻ trong chức vụ tôi làm việc dưới một người lãnh đạo khôn ngoan đã kể cho tôi nghe câu chuyện về Hội Thánh đầu tiên người này quản nhiệm. Người mục sư này hãy còn rất trẻ khi trở thành mục sư của một Hội Thánh mới gồm khoảng 8 gia đình. Vì những thành viên trong Hội Thánh đều lớn tuổi hơn ông, nên ban đầu họ chẳng tôn trọng gì chức vụ của ông. Thay vì quở trách họ, ông lại cầu xin Chúa trong cách nào đó hãy chúc phước cho các gia đình này và chứng minh cho họ Chúa đã đặt ông tại đó để làm mục sư họ. Với một gia đình thì Chúa đã ban cho ông Lời Khôn Ngoan khi họ cần có một sự cố vấn khôn ngoan. Với gia đình khác, ông cầu nguyện cho một người bệnh và người đó được chữa lành lạ lùng. Trong vài tuần lễ Chúa đã xác nhận cho mỗi gia đình trong Hội Thánh rằng mục sư họ là người trẻ tuổi được sai đến từ Đức Chúa Trời, và họ đã hết lòng tôn trọng chức vụ ông.

Tôi nhớ lại câu chuyện đó. Và chẳng bao lâu sau tôi trở thành mục sư phụ tá, tôi thấy có một cặp vợ chồng lớn tuổi nọ trong Hội Thánh coi thường vì tôi còn trẻ. Vì vậy tôi đã noi theo tấm gương ở trên, và cầu nguyện xin Chúa làm đôi điều đặc biệt để chúc phước họ. Điều Chúa làm là cho tôi một lời tiên tri cho cặp vợ chồng đó, tỏ cho họ câu trả lời cho nan đề khó khăn của họ với con trai họ. Từ đó trở đi, cặp vợ chồng trung niên đó không những tỏ sự tôn trọng của họ cho chức vụ tôi trong Hội Thánh, nhưng sau đó nhiều năm còn hậu thuẫn cho gia đình tôi trong công trường truyền giáo.

Bạn có đang cố gắng phục vụ Đức Chúa Trời mà không có sự tôn trọng từ những người chung quanh bạn không? Hãy tìm kiếm Chúa để Ngài ban phước cho dân sự Ngài, và xác nhận cho họ rằng tay Ngài đang ở trên đời sống bạn. Chỉ một phép lạ, một sự chữa lành, hoặc một lời từ

Chúa có thể thiết lập mãi mãi chức vụ bạn với họ, cũng như Ngài đã làm cho Giô-suê tại sông Giô-đanh.

## **Đoạn 5**

### **Sửa Soạn Chinh Phục Xứ**

khi dân Israel đóng trại tại Giô-đanh, sự kiện kế tiếp xảy ra là tất cả người nam của Israel phải chịu cắt bì. Chúng ta đọc trong Giô-suê 5:2-5 “Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va phán với Giô-suê: “Hãy làm những con dao bằng đá lửa và cắt bì lần thứ hai cho dân Y-sơ-ra-ên.” Vậy Giô-suê làm những con dao bằng đá lửa và cắt bì cho dân Y-sơ-ra-ên tại đỗi A-ra-lôt. Đây là lý do Giô-suê cắt bì cho họ: Các người nam trong dân chúng đã ra khỏi Ai Cập, tức là các chiến sĩ, đều đã chết dọc đường trong hoang mạc sau khi rời Ai Cập. Tất cả dân chúng đã ra khỏi Ai Cập đều được cắt bì, nhưng tất cả những người sinh ra dọc đường trong hoang mạc sau khi rời Ai Cập thì chưa được cắt bì.”.

Ngay sau khi dân Israel vượt sông Giô – đanh, Chúa phán cùng Giô-suê họ cần chịu cắt bì. Sự kiện này tượng trưng cho sự biệt riêng ra thánh hơn nữa cho dân Israel, và là dấu hiệu nữa của Cơ đốc nhân. Khi vượt sông Giô-đanh (tượng trưng cho việc đóng đinh của chúng ta với Đấng Christ) chúng ta cần được cắt bì trước khi chinh phục kẻ thù và chiếm lấy sản nghiệp mình trong Đấng Christ. Tuy nhiên điều này có ý nghĩa gì với chúng ta?

Về tự nhiên, cắt bì là cắt khỏi xác thịt. Đây là một dấu hiệu giao ước Đức Chúa Trời lập cùng Áp-ra-ham để ban cho dòng dõi ông đất Ca-na-an. Chúng ta đọc trong Sáng 17:7-14 Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham “Ta sẽ lập giao ước với con và với dòng dõi con từ thế hệ này qua thế hệ khác; vì đây là giao ước đời đời để Ta làm Đức Chúa Trời của con và của dòng dõi con. Ta sẽ ban cho con và dòng dõi con đất mà con đang tạm cư, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Ta sẽ là Đức Chúa Trời của

họ.” Đức Chúa Trời phán với Áp-ra-ham: “Chính con và dòng dõi con phải giữ giao ước của Ta từ thế hệ này qua thế hệ khác. Đây là giao ước của Ta mà các con phải giữ, là giao ước giữa Ta và con cũng như dòng dõi con sau này: Đó là mọi người nam trong các con phải chịu cắt bì. Các con phải chịu cắt da quy đầu, và đó sẽ là dấu hiệu của giao ước giữa Ta và các con. Trái qua mọi thế hệ, mỗi người nam trong các con, dù được sinh ra trong nhà hay được mua về bằng tiền từ người ngoại bang, không thuộc về dòng giống của con, sau khi sinh được tám ngày đều phải chịu cắt bì. Cả người được sinh ra trong nhà lẫn người được mua về bằng tiền đều buộc phải cắt bì. Như thế, giao ước của Ta trên thân thể các con là giao ước đời đời. Người nam nào không chịu cắt bì, tức là không cắt da quy đầu, thì sẽ bị trục xuất khỏi dân chúng, vì người đó đã phá vỡ giao ước của Ta”. Như một kết quả của giao ước này, sự chuẩn bị về tự nhiên quan trọng nhất cho người Israel bước vào chinh phục Xứ Hứa là cắt bì.

Dẫu vậy, dân Israel cũng nhận biết sự cắt bì này có ý nghĩa thuộc linh sâu xa hơn. Khi Môi-se chuẩn bị dân Israel tiến về Đất Hứa, ông nói cùng với họ trong Phục 10:16 “Vậy hãy cắt bì tấm lòng của anh em và đừng cứng cổ nữa”. Ý nghĩa thuộc linh nổi bật của sự cắt bì là lòng chúng ta cần được phân cách khỏi công việc xác thịt và biệt riêng cho Đức Chúa Trời. Sứ đồ Phaolô lập lại lẽ thật này cho chúng ta trong Philip 3:3 “Vì chúng ta là những người được cắt bì thật...và không để lòng tin cậy vào xác thịt”.

Tôi có thể chia sẻ một ví dụ sự cắt bì thuộc linh này có tác dụng thế nào từ một kinh nghiệm tôi có khi còn là Cơ đốc nhân trẻ. Tôi đang ở trong trường Kinh Thánh, kêu khóc với Chúa trong phòng cầu nguyện, tôi nhìn thấy khả tượng một thanh gươm chém xuống và cắt bỏ điều gì đó từ tấm lòng tôi. Ngay khi thanh gươm hạ xuống Chúa phán lời Kinh Thánh cùng tôi thật sắc bén: “Các con đừng tích trữ của cải ở dưới đất, là nơi có mối mọt, ten rỉ làm hư, và kẻ trộm đào ngạch, khoét vách mà lấy”. Lúc đó tôi có ít tiền trong tài khoản ngân hàng, trong lòng thống khổ tôi đáp lại cùng Chúa “con sẽ rút tiền ra và cho đi”. Tôi trong cơn thống khổ, lòng tôi

bị phơi ra vì sự gian ác lớn lao của lòng yêu mến và tin cậy tiền bạc. Dầu vậy, Chúa đáp Ngài không muốn tôi cho đi tiền đó, thay vào đó tôi nên dâng cho Ngài và học trở thành người quản gia giỏi cho tài sản Ngài. Chúa đã thực hiện sự cắt bì trong lòng tôi ngày đó. Điều đó đã giữ tôi trong những năm chức vụ để tôi không yêu tiền bạc và lạm dụng tài chánh nằm trong tay tôi.

Như Môi-se cắt bì dân Israel trước khi chinh phục Ca-na-an, Cơ đốc nhân chúng ta ngày nay cần được cắt bì lòng để có thể bước vào và chiếm lấy cơ nghiệp mình trong Đấng Christ. Nếu chúng ta cố bước vào chức vụ và cơ nghiệp mình trước khi chúng ta chuẩn bị, chiến trận và sự cám dỗ quá khó cho chúng ta kham nổi. Rồi chúng ta bị sa ngã và thành điều sỉ nhục của Tin lành.

Đó là lý do tại sao Sứ đồ Phaolô khuyến cáo Ti-mô-thê không đặt người mới tin làm mục sư trong 1Tim-mô-thê 3:6 “Tân tín hữu không được làm giám mục, vì có thể do kiêu căng mà rơi vào án phạt dành cho ma quỷ”. Khi Chúa ban phước và nhân bội chức vụ một người, thật dễ cho sự kiêu ngạo và mọi công việc xác thịt dấy lên trừ khi gốc rễ những sự gian ác này đã được cắt bỏ hay được cắt bì khỏi lòng của họ. Điều này xảy ra lập đi lập lại. Ngay cả cho những chức vụ lớn nhất và quyền năng nhất. Những Rễ nhỏ của sự gian ác này nếu không được xử lý trong những kinh nghiệm ban đầu sẽ bắt đầu lớn lên và bùng nổ thành tội lỗi, cho đến chừng chức vụ và gia đình họ bị phá đổ.

Như châm ngôn 20:21 khuyến cáo chúng ta “Có được tài sản quá nhanh chóng lúc đầu Thì cuối cùng sẽ chẳng được phước”. Điều này tại sao thật quan trọng cho chúng ta tập trung vào việc có sự chuẩn bị đúng đắn cho đời sống và chức vụ Cơ đốc chúng ta. Chúng ta không muốn lao vào một chức vụ tiếng tăm chỉ để bất thành linh đi xuống với sự đổ vỡ chết chóc.

Khi Giô-suê hoàn tất việc cắt bì dân Israel chúng ta cũng thấy “Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán với Giô-suê: “Hôm nay Ta đã cắt khỏi các con nổi ô nhục của Ai Cập.” Vì thế, người ta gọi chỗ ấy là Ghinh-ganh cho đến ngày nay” (Giô 5:9). Doanh trại của họ gần sông Giô-đanh được đặt tên là *Ghinh-ganh*, có nghĩa là “lăn” bởi đó là điều được hoàn tất tại đây. Chúa phán việc cắt bì họ đã “lăn xa những ô nhục của Ai-cập”. Điều này tỏ cho chúng ta một lẽ thật rất quan trọng.

Khi dân Israel vượt Biển Đỏ rời Ai-cập, chúng ta biết Pha-ra-ôn và quân đội ông bị tiêu diệt tại đó. Tuy nhiên khi dân Israel được tự do khỏi ách nô lệ và tiến về Xứ Hứa, vẫn còn một tình yêu vương vấn Ai-cập trong lòng họ. Khi đối diện với những thử thách trong đồng vắng, họ thường than phiền và ước muốn có thể trở lại Ai-cập! Chỉ khi họ vượt sông Giô-đanh và được cắt bì thì lòng yêu mến đó mới được cắt bỏ khỏi lòng họ. Sự “sỉ nhục của Ai-cập” này là lòng yêu mến thế gian và những điều trong thế gian, đã không được loại bỏ tại Biển Đỏ. Như đã đề cập trước đây, không phải lúc chúng ta được báp têm nước tất cả tội lỗi đều được cắt bỏ khỏi lòng chúng ta. Chính khi chúng ta vượt sông Giô-đanh khi chúng ta bị đóng đinh với Đấng Christ và có được tấm lòng được cắt bì – đó là cái búa đã chặt vào gốc rễ của bản chất tội lỗi chúng ta và được lăn bỏ đi.

Dân Israel không còn nhớ lại củ kiệu và dưa hành của Ai-cập khi họ đã vượt sông Giô-đanh và bắt đầu ăn lúa mì, nho, dầu, và mật ong xứ Cana-an. Họ không còn muốn sự an toàn trong kiếp nô lệ tại Ai-cập khi họ đã là những người tự do sống trong xứ mình. Tương tự vậy, chúng ta không còn vui hưởng tội lỗi và xiềng xích thế gian khi chúng ta bị đóng đinh với Đấng Christ và bước vào những phước hạnh, chức vụ, và phần thưởng đời đời Chúa Trời ban tặng chúng ta vinh hiển hơn, vui mừng hơn, lâu dài hơn và chúng ta không muốn phải đánh đổi cơ nghiệp mình cho tô canh đậu của Ê-sau!

Chúng ta có thể thấy qua hành trình của dân Israel từ Ai-cập đến Cana-an thế nào chúng ta cần đi qua một tiến trình chuẩn bị. Trước khi sẵn

sàng cho công tác và cơ nghiệp Đức Chúa Trời kêu gọi, chúng ta trước hết phải tái sinh và được báp-têm nước. Những kinh nghiệm này được tượng trưng bằng Lễ Vượt Qua tại Ai-cập và vượt Biển Đỏ. Chúng ta cũng cần được đầy dẫy Đức Thánh Linh, được tượng trưng bằng núi Si-nai trong hành trình của dân Israel. Chúng ta cần phải đi qua thử thách như dân Israel kinh nghiệm trong đồng vắng, rồi chúng ta có thể học chịu khổ như người lính giỏi của Đấng Christ. Sau đó chúng ta vượt sông Giô-đanh và được cắt bì lòng để chuẩn bị chinh phục cơ nghiệp mình.

Trại Giô-suê làm tại Ghinh-ganh được duy trì làm doanh trại hành quân suốt công cuộc chinh phục xứ Ca-na-an. Khi hoàn tất một cuộc chiến họ lại quay về Ghinh-ganh (Giô 5:10, 6:11, 9:6, 10:6, 10:43, 14:6). Điều này nhấn mạnh lẽ thật nếu chúng ta muốn thừa hưởng toàn bộ lời hứa của Đức Chúa Trời cho đời sống và chức vụ mình, chúng ta không chỉ cần có nhưng cũng cần giữ lấy tấm lòng chịu cắt bì.

Sau khi Dân Israel được cắt bì tại Ghinh-ganh, sự kiện kế tiếp là Chúa hiện ra cùng Giô-suê. Chúng ta đọc Giô-suê 5:13-15 “Lúc Giô-suê đang ở gần Giê-ri-cô, ông ngược mắt lên nhìn thì thấy một người cầm gươm trần đứng đối diện với mình. Giô-suê đến gần người ấy và hỏi: “Người thuộc về phe chúng ta hay là phe địch?” Người ấy đáp: “Chẳng thuộc phe nào cả, nhưng bây giờ ta đến để làm tướng chỉ huy đạo quân của Đức Giê-hô-va.” Giô-suê liền sấp mặt xuống đất, thờ lạy và hỏi: “Chúa truyền cho đây tớ Chúa điều gì?” Tướng chỉ huy đạo quân của Đức Giê-hô-va nói với Giô-suê: “Hãy cởi giày khỏi chân vì nơi con đứng là đất thánh.” Giô-suê làm như vậy”.

Khi quân đội Israel được cắt bì tại Ghinh-ganh họ đã được chuẩn bị đầy đủ để bắt đầu cuộc chinh phục. Để hoàn tất điều này Người Tướng chỉ huy đã đến lúc này để lãnh đạo quân đội mình. Chúa lấy hình người hiện đến cùng Giô-suê, giống như Ngài từng tỏ mình cho Áp-ra-ham hoặc những người khác trong Cựu Ước. Giô-suê được bảo hãy cởi giày ra vì đó là đất thánh cũng như Môi-se tại bụi gai cháy. Như Đức Chúa Trời gặp



Môi-se và hướng dẫn ông làm thế nào để giải cứu Israel, Đức Chúa Trời hiện nay cũng gặp Giô-suê và hướng dẫn ông làm thế nào để dân Israel bắt đầu chinh phục Ca-na-an. Những sửa soạn đã hoàn tất, và Tướng chỉ huy Quân Đội Đức Giê-hô-va đã đến để bày tỏ ngày quyền thế của Ngài.

## Chương 4

# CHINH PHỤC CANAAN

(Giô – suê 6-12)

## Giô-Suê Đoạn 6

### Chiến Thắng Tại Thành Giê-Ri-Cô

“Đức Giê-hô-va phán với Giô-suê: “Kìa, Ta đã phó Giê-ri-cô, vua, và các dũng sĩ của nó vào tay con. Vậy con cùng tất cả chiến sĩ hãy đi vòng quanh thành một lần và phải làm như vậy trong sáu ngày. Bảy thầy tế lễ sẽ cầm bảy cây kèn bằng sừng đi trước Hòm Giao Ước. Nhưng qua ngày thứ bảy, các con phải đi vòng quanh thành bảy lần, và các thầy tế lễ sẽ thổi kèn lên. Khi những thầy tế lễ thổi một hồi kèn dài và khi các con vừa nghe tiếng kèn thì tất cả dân chúng phải la lớn lên, tường thành sẽ đổ sập xuống, rồi dân chúng sẽ tràn lên, mỗi người tiến thẳng về phía trước” (Giô 6:2-5)

Khi Chúa đến chịu trách nhiệm là Tướng Chỉ huy Quân Đội, Ngài bày tỏ cùng Giô-suê kế hoạch chiến trận cho việc chinh phục Giê-ri-cô. Tuy nhiên kế hoạch thật kỳ lạ làm sao! Đội quân phải tuần hành quanh thành trong 7 ngày trong khi những thầy tế lễ thì thổi kèn. Rồi đội quân phải la lên và thành sẽ sụp đổ.

Kế hoạch chiến trận này thật hoàn toàn ngu dại với tâm trí tự nhiên. Tuy nhiên Sứ đồ Phaolô viết trong 1 Côr 1:25 “Vì điều xem như điên rồ của Đức Chúa Trời còn khôn ngoan hơn loài người; điều xem như yếu đuối của Đức Chúa Trời còn mạnh hơn loài người”. Chúa đã ban kế hoạch chiến trận lạ thường đó để dạy Giô-suê lẽ thật này. Quân đội Israel cần học cách tin cậy vào sự khôn ngoan và quyền năng Đức Chúa Trời chứ không phải là khả năng họ. Hơn thế nữa, khi Chúa ban cho họ chiến thắng phép lạ

đó, sẽ tuyên bố cùng mọi vua xứ Ca-na-an rằng sự hủy diệt của họ đã đến gần.

Quân đội Ca-na-an có số lượng lớn hơn nhiều so với quân đội Israel. Họ cũng có nhiều thành lũy phòng thủ và nhiều chiến xa cự địch lại với Israel. Thí dụ người Hê-tít là đế quốc hùng mạnh thứ 3 tại vùng trung đông vào thời kỳ bấy giờ. Trong nhiều thế kỷ họ đã cai trị Ca-na-an, Sy-ri, và Tiểu Á và đã từng đánh bại hoặc chiến đấu ngăn chặn những quân đội tinh nhuệ nhất của Ba-by-lôn và Ai-cập. Người Hê-tít và những quân đội khác của người Ca-na-an thật trỗi hơn rất nhiều so với quân đội Israel theo quan điểm thông thường về quân sự. Dầu vậy, một trong những điều họ biết mình không dám sánh là quyền năng của Đức Chúa Trời hằng sống! Sau phép lạ rẽ sông Giô-đanh và tường thành Giê-ri-cô sụp đổ, nỗi khiếp sợ Đức Chúa Trời đã làm cho nhuệ khí quân đội Ca-na-an tiêu tan trong khi những chiến binh của Giô-suê càng trở nên dũng mãnh như sư tử. Họ biết về thuộc linh của chiến trận thì quyền năng hơn về quân đội tự nhiên.

Cơ đốc nhân Tân Ước biết rằng để thiết lập vương quốc Đức Chúa Trời chúng ta không phải dùng chiến trận tự nhiên, nhưng cần phải chiến đấu cùng các chủ quyền thế lực Satan trong các nơi trên trời. Giống như có những mức độ uy quyền trong chính quyền tự nhiên, từ những thị trưởng các thành phố đến các bậc cầm quyền rồi đến các lãnh đạo đất nước, cũng có những cấp độ cầm quyền thuộc linh cai trị trên những gia đình, thị trấn, thành phố, tiểu bang, và các quốc gia. Chúng ta phải nhìn thấy những kẻ cai trị lãnh địa Satan bị cột trói và bị ném xuống trước khi thấy sự phẫn hưng đem các thành phố và quốc gia về cho Đấng Christ. Như Chúa phán cùng Giô-suê “nhìn kia, Ta phó thành Giê-ri-cô vào tay ngươi, các vua nó, các kẻ mạnh sức của nó”, chúng ta cần thấy Chúa phó các vua tối tăm và quyền lực ma quỷ vào tay chúng ta rồi các tỉnh thành sẽ được quay về cùng Đấng Christ.

Thí dụ về điều này xảy ra cách đây vài năm khi tôi lãnh đạo một khóa hội thảo cho các mục sư tại Philippin. Vào cuối buổi hội thảo chúng

tôi cầu nguyện cho những đại biểu, Chúa ban cho tôi lời tiên tri cho một người trong số họ. Chúa phán Ngài đang cột trời và đuổi vua gian ác của Satan khỏi thành phố người này và anh sẽ trở về để nhìn xem sự phẫn hưng.

Chúng tôi không biết gì về người này ngoài ra việc anh đang tham dự khóa hội thảo của mục sư. Sau đó chúng tôi biết được người anh em này là một mục sư đang rất nãn lòng đến từ một thị trấn nhỏ. Sau ba năm tiên phong khai mở Hội Thánh, anh cũng chỉ có một nhóm người trong Hội Thánh mình. Anh cảm thấy quá hổ thẹn về hội chúng nhỏ bé của mình và rất bối rối khi rời nhà. Khi phải đi báo cáo cho những lãnh đạo giáo phái mình trong thành phố, trên xe buýt anh còn cầu nguyện cho có một tai nạn xe buýt để chết phứt đi và khỏi phải báo cáo về một “Hội Thánh không tăng trưởng”

Khi vị mục sư này cảm thấy bị khinh thường và vô nghĩa, một người trong thị trấn anh là một “tay quyền lực” tâm linh rất được kính trọng trong nhiều năm như một Abalario, một tay chữa bệnh bằng thông linh. Người này có sự chữa lành lạ thường được thực hiện bởi những quyền lực mạnh mẽ của Satan đang kiểm soát hấn. Người ta đến từ mọi nơi từ miền Bắc, miền Trung của đất nước này để nhận sự chữa lành từ hấn. Vị mục sư được tái sinh này dầu vậy chưa từng được thấy sự chữa lành nào hoặc một kết quả rõ ràng nào qua sự cầu nguyện của mình. Tuy nhiên bất chấp mọi sự nãn lòng của mình, anh vẫn trung tín với chức vụ và cầu nguyện. Sau khi Chúa phán cùng anh trong khóa hội thảo đó là Ngài đang cột trời và dời đi linh chủ quyền của Satan khỏi thành phố anh, vị mục sư này quay về nhà, vui thích nhìn thấy điều Chúa đang làm. Sự giảng dạy của anh trong chủ nhật có sự mới mẻ hơn và lần đầu tiên những người mới đến Hội Thánh được cứu trong những buổi nhóm. Khi anh và những tín đồ khác cầu nguyện cho người bệnh họ cũng thấy quyền năng Đức Chúa Trời được phóng thích qua những sự chữa lành phi thường. Trong vòng ba tháng Hội Thánh đã đầy chật và anh đã báp têm nước trên 80 người trong thị trấn nhỏ đã từng áp chế anh trong nhiều năm.

Đầu vậy chìa khóa cho sự phấn hưng địa phương này được bày tỏ khi vị mục sư này nghe câu chuyện kể về tay chữa bệnh thông linh nổi tiếng kia trong thị trấn anh. Tay lang băm này đã phải đóng cửa chuyện làm ăn của hắn, từ chối không chữa bệnh cho một ai nữa. Khi người từ những miền xa đem tiền đến, van xin được chữa bệnh, hắn đã bảo họ ra về. Tay lang băm này bảo họ hắn phải dẹp tiệm bởi trước đó ba tháng – chính vào lúc Chúa phán Ngài đang đòi bỏ linh chủ quyền khỏi thị trấn đó – hắn đã bị mất mọi quyền năng chữa bệnh của mình! Linh quyền chữa bệnh đó được cất khỏi hắn khi mới cảm ứng với Satan của hắn bị ném xuống khỏi các tầng trời. Cùng lúc đó, chính những Cơ đốc nhân là người nhận được uy quyền thuộc linh trong thị trấn để đem đến sự chữa lành, sự cứu rỗi, và sự phục hưng địa phương khi “vua Giê-ri-cô” địa phương đó được phó trong tay họ.

Sự chiến thắng của Giô – suê tại Giê-ri-cô là sự chiến thắng trong lĩnh vực thuộc linh bởi ông đã vâng theo sự chỉ dẫn của Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta trung tín và sửa soạn cho ngày quyền thế Ngài, Đức Chúa Trời cũng sẽ ban cho chúng ta chìa khóa của sự đắc thắng và phấn hưng. Giô-suê và quân đội ông trước hết đã tuần hành quanh thành Giê-ri-cô. Chúa cũng bảo Giô-suê “*Bất cứ nơi nào bàn chân các con đạp đến thì Ta ban cho các con*” (Giô 1:3). Chúa có thể cho bạn cùng một lời hứa, trong trường hợp đó chiến thắng có thể đến qua việc bạn đi “do thám xứ”, thực hiện sự cầu nguyện tuần hành hay tổ chức một “cuộc tuần hành Giê-ri-cô”.

Giô-suê và quân đội ông tiếp tục cuộc tuần hành của họ trong 7 ngày. 7 là con số tiêu biểu về sự hoàn tất trong Kinh Thánh. Chỉ sau khi Ê-li cầu nguyện lần thứ 7 đám mây đen mới kéo đến, và chỉ sau khi Na-a-man dìm mình dưới sông Giô-đanh 7 lần ông mới được chữa lành. Điều này tỏ ra không phải chúng ta chỉ bước theo Thánh Linh và làm điều Chúa bảo chúng ta làm cho chiến thắng, chúng ta còn phải kiên định cho đến khi công việc được hoàn tất. Sự kiên định là bí quyết quan trọng trong chiến thắng – đừng bỏ cuộc sau lần thứ 5 hoặc thứ 6!

Giô-suê cũng truyền lệnh cho đội quân là họ phải giữ yên lặng tuyệt đối trong những ngày tuần hành (Giô 6:10). Khi chúng ta đang ở giữa cuộc chiến, một trong những cách tinh vi nhất khiến đánh mất sự chiến thắng là chúng ta bắt đầu nói chuyện quá nhiều. Phê bình và nói hành có thể nhanh chóng làm yếu đi đức tin và sự hết lòng của bất kỳ Hội Thánh nào nếu các thánh đồ không cẩn thận trong lời nói của họ.

Sự chiến thắng đến vào ngày thứ 7 khi những thầy tế lễ thổi kèn và những người lính chiến la lên. Những điều này có ý nghĩa thuộc linh nổi bật. Trong Dân 10:9 chúng ta được bảo khi dân Israel trong cuộc chiến, những thầy tế lễ nên thổi kèn để Chúa nhớ đến và giải cứu họ. Tương tự vậy, những người hầu việc Chúa vẫn có trách nhiệm kêu la cùng Chúa và trỗi tiếng họ lên như kèn cầu thay cho dân sự trong thời gian chiến trận (I Sam 7:7-10)

Khi tất cả những chuẩn bị này đã sẵn sàng, Giô-suê 6:20 nói cùng chúng ta “Vậy dân chúng la lên và những thầy tế lễ thổi kèn. Vừa khi dân chúng nghe tiếng kèn thì reo hò vang dội và tường thành liền đổ sập; dân chúng trèo lên thành, mỗi người tiến thẳng tới phía trước và chiếm lấy thành”. Sau khi tuần hành và thổi kèn, thì tất cả các chiến sĩ la lớn lên trong sự chiến thắng. Tiếng la vang trong đặc thắng cũng có thể là phần quan trọng của trận chiến thuộc linh ngày nay.

Từ Hê-bê-rơ được dùng ở đây cho tiếng la thắng trận này là *Teruwah* và từ gốc của nó là *ruwa*. Chúng chỉ về một tiếng la lớn, hoặc được dùng trong chiến trận hoặc trong sự kỷ niệm. Tiếng la này có thể phóng thích đức tin và khiến cánh tay Đức Chúa Trời hành động. Chúng ta thấy một kỹ thuật khác về điều này trong II Sứ 13:15 “Bấy giờ, người Giu-đa hò hét xung trận. Khi người Giu-đa hò hét thì Đức Chúa Trời đánh bại Giê-rô-bô-am và toàn thể Y-sơ-ra-ên trước mặt A-bi-gia và người Giu-đa”

Vua Đa-vít cũng biết được quyền năng của tiếng la chiến thắng, không chỉ cho ngày chiến trận, nhưng cũng cho khi tìm kiếm Chúa trong

Hội Thánh. Trong Thi Thiên 27 ông nói về quân đội kẻ thù dấy lên nghịch cùng ông trong câu 3 “Dù một đạo binh đóng đối diện với tôi, Lòng tôi sẽ chẳng sợ; Dù giặc già nổi lên chống lại tôi, Khi ấy tôi vẫn vững tin nơi Chúa” tuy nhiên trong câu 6 Đa-vít tiếp tục tỏ ra thể nào ông có được sự chiến thắng bởi đức tin khi gặp Chúa trong Đền tạm trước khi bước ra chiến trận cùng kẻ thù “Bây giờ tôi sẽ ngẩng đầu Cao hơn các kẻ thù vây quanh tôi; Trong trại Ngài, Tôi sẽ dâng tế lễ với tiếng hát vui mừng; Tôi sẽ hát mừng và ca tụng Đức Giê-hô-va”. Những tế lễ vui mừng này từ tiếng Hê-bơ-rơ nguyên nghĩa là “những của lễ *teruwah*” hay những tiếng la chiến thắng của sự vui mừng!

Giô-suê, A-bi-gia, và Đa-vít đồng la tiếng la chiến thắng và phóng thích đức tin trước khi Chúa đánh bại kẻ thù. Hơn thế, Đa-vít cũng có tiếng la chiến thắng đang khi tìm kiếm Chúa trong Đền tạm, chứ không chỉ có trong chiến trận.

Chúa muốn dạy chúng ta lúc thích hợp để tổ chức chiến trận thuộc linh qua tiếng la chiến thắng bởi đức tin. Điều này có thể trong lúc ngợi khen thờ phượng của chúng ta. Nhiều lần, tôi đã ở trong những buổi nhóm mọi người đang thờ phượng Chúa thì một ai đó la lên cách nhiệt tình tiếng “Halelugia” hoặc “Ngợi khen Chúa” và phóng thích sự xúc dầu tươi mới và chiến thắng. Ở những lần khác chúng ta có thể la lên tiếng la chiến thắng trong một buổi nhóm cầu nguyện hoặc giờ kê gọi dâng mình. Những tiếng la thắng trận vui mừng này có thể phóng thích đức tin và sự xúc dầu để Chúa bắt đầu hành động giữa vòng chúng ta. Giống như Thi Thiên thắng trận 47 cũng đã tuyên bố trong câu 5 “Đức Chúa Trời ngự lên giữa tiếng reo mừng”

Như Giô-suê thắng trận thành Giê-ri-cô khi vâng lời cách rồ dại những hướng dẫn của Chúa, nguyện chúng ta cũng học bước vào chiến lược chiến trận của thiên đàng. Thư Cô-rinh-tô thứ nhì 10:4 bảo chúng ta “Vũ khí chúng tôi dùng để chiến đấu không phải là những vũ khí xác thịt, mà là quyền năng của Đức Chúa Trời để phá đổ các thành lũy” và khi

chúng ta học đánh trận những cuộc chiến của Chúa chúng ta sẽ thấy sự chiến thắng lớn lao cho gia đình chúng ta, cho các Hội Thánh, các tỉnh thành và ngay cả cho các quốc gia.

## **Giô-suê Đoạn 7**

### **Bị Bại Tại Thành A-hi**

Sau chiến thắng lòng lẫy này, Giô-suê và quân đội ông đánh tiếp và thành A-hi nhỏ bé. Chúng ta đọc “Từ Giê-ri-cô, Giô-suê sai người đến thành A-hi gần Bết A-ven, về phía đông Bê-tên, truyền lệnh rằng: “Hãy đi lên do thám thành A-hi.” Vậy, họ đi lên do thám A-hi. Rồi họ trở về, trình với Giô-suê: “Không cần đem cả dân chúng đi lên đó mà chỉ cho khoảng vài ba nghìn người đi lên đó để đánh thành A-hi thôi. Đừng làm cho cả dân chúng nhọc công tốn sức ở đó vì dân A-hi quá ít.” Vậy có khoảng ba nghìn người đi lên đó nhưng họ đã chạy trốn người A-hi. Người A-hi giết khoảng ba mươi sáu người, rượt đuổi họ từ cổng thành cho đến Sê-ba-rim, và đánh bại lúc họ chạy xuống dốc. Lòng dân chúng tan ra như nước” (Giô 7: 2-5)

Sau chiến thắng lớn lao của họ tại Giê-ri-cô, dân Israel trở nên kiêu ngạo. Trong sự tự tin họ hoàn toàn không được chuẩn bị cho sự thất bại bất ngờ tại thành A-hi nhỏ bé. Ngay cả Giô-suê cũng trở nên ngã lòng và nói trong câu 7 “Ôi! Chúa Giê-hô-va, sao Ngài đem dân này qua sông Giô-đanh rồi lại phó chúng con vào tay người A-mô-rít mà tiêu diệt đi? Ôi! Giá như chúng con quyết định ở lại bên kia sông Giô-đanh thì có hơn không?”

Rồi Chúa phán cùng Giô-suê trong câu 11 rằng tội lỗi của trại quân chính là lý do bại trận “Y-sơ-ra-ên đã phạm tội, họ vi phạm giao ước mà Ta đã truyền phán: lấy các vật đáng bị hủy diệt, ăn cắp, lừa dối, thậm chí giấu các vật đó trong các vật dụng của mình”. Một trong những người lính Israel đã không vâng theo sự hướng dẫn của Chúa tàn diệt thành Giê-ri-cô và đã đánh cắp một số chiến lợi phẩm. Vì tội lỗi này, Chúa không giúp cho Israel đánh bại những chiến binh A-hi.



Trong sự kiện này chúng ta thấy tầm quan trọng của việc xử lý những tội lỗi dường như bé nhỏ và kín đáo. Tội lỗi của một chiến sĩ đã khiến toàn thể quân đội bị thua trận. nguyên tắc này đôi khi có thể được ứng dụng cho một gia đình, một chức vụ, Hội Thánh, hoặc giáo phái. Một người cất giấu tội lỗi có thể đủ quan trọng khiến Chúa cho phép toàn nhóm chịu thua bại! Tội lỗi giống như men, và lời khuyên cáo được lập lại hai lần trong Kinh Thánh là “Một ít men làm dậy cả đồng bột” (1Cor 5:6, Gal 5:9). Chúng ta phải thật cẩn thận xử lý tội lỗi bởi vì nó âm thầm tìm cách nhân bội lên và làm bại hoại dân sự Đức Chúa Trời.

Để xử lý vấn đề này, Chúa phán bảo Giô-suê trong câu 14 “Vậy sáng mai, anh em sẽ đến theo từng bộ tộc; bộ tộc nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra, sẽ đến theo từng gia tộc; gia tộc nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra, sẽ đến theo từng gia đình; gia đình nào mà Đức Giê-hô-va chỉ ra, sẽ đến từng người”. Trong cuộc triệu tập giáp vòng này, Chúa phán Ngài trước hết sẽ chỉ ra chi phái, rồi đến gia tộc, rồi đến nhà, và cuối cùng là người phạm tội này. Chúng ta không được tỏ cho biết trong câu chuyện này chính xác cách Giô-suê có thể chỉ ra người có tội, có hai cách trong Cựu Ước được dùng cho những việc như tại đây: bốc thăm, hoặc Thầy Tế Lễ cả dùng U-rim và Thu-mim.

Nếu phương pháp được dùng là bốc thăm, thì một hòn sỏi được nhặt cách tình cờ hoặc xúc xắc được ném. Người được chọn bởi hòn sỏi hoặc xúc xắc được chấp nhận và được chọn lựa bởi Chúa (Châm 16:33). Biện pháp này được dùng xuyên suốt Cựu Ước, và ngay cả được các môn đồ đầu tiên dùng trong Công vụ đoạn 1. Dầu vậy, sự hướng dẫn bên ngoài này không bao giờ được sử dụng mang tính đúng Kinh Thánh sau ngày lễ Ngũ Tuần. điều này bởi Đức Thánh Linh đã được ban cho các thánh đồ để dẫn dắt chúng ta vào trong lẽ thật. Ngày nay chúng ta được dẫn dắt bởi Đức Thánh Linh, chứ không bởi việc ném xúc xắc hoặc bốc thăm.

Hình thức khác của sự dẫn dắt là thầy Tế Lễ cả cầu vấn Urim và Thum-min. Chúa đặc biệt ban cho Giô-suê hình thức này khi ông được

Môi-se tấn phong thành tân lãnh đạo Israel. Chúng ta đọc từ Dân 27: 18-21 “Đức Giê-hô-va phán với Môi-se: “Hãy chọn Giô-suê, con trai của Nun, người có Thần ngực vào, và đặt tay trên người, rồi đem người ra mắt thầy tế lễ Ê-lê-a-sa cùng toàn thể hội chúng, và ủy thác trách nhiệm cho người trước mặt mọi người. Hãy trao một phần thẩm quyền của con cho người để cả hội chúng Y-sơ-ra-ên vâng theo người. Giô-suê phải ra mắt thầy tế lễ Ê-lê-a-sa và thầy tế lễ sẽ vì người tìm hiểu ý Đức Giê-hô-va bằng cách cầu hỏi U-rim trước mặt Đức Giê-hô-va. Theo lệnh Ê-lê-a-sa, người và cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra và đi vào”

Trong lúc cách dùng chính xác của Urim và Thum-min không còn được biết đến, Kinh Thánh cho chúng ta biết chúng được đặt trong bản ngực của thầy Tế Lễ bên trên trái tim khi ông ra vào trước mặt Chúa (Xuất 28:30). Chúng có thể là hai hòn đá hoặc thăm, và lệ thuộc vào hòn đá nào được rút ra khỏi bản ngực, điều đó có nghĩa là “có” hoặc “không” để bày tỏ sự chọn lựa của Chúa. Điều rõ ràng từ bảng ký thuật của Giô-suê đoạn 7 là thầy Tế Lễ cả đã được dẫn dắt cách rõ ràng bởi Đức Thánh Linh để nhận được hướng dẫn đúng đắn.

Như trong thời đại Giô-suê, ngày nay đôi lúc tội lỗi kín giấu giữa vòng dân sự Đức Chúa Trời cần được phô bày và cất bỏ. Hiện nay chúng ta là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời có thể nhận được sự hướng dẫn và khai thị cần thiết để xác định vấn đề. Như những thầy tế lễ sờ vào bản ngực bên trái tim mình để nhận câu trả lời từ Đức Chúa Trời, chúng ta cần sờ vào tấm lòng của chúng ta ngày nay và có được lời chứng của Đức Thánh Linh để biết sự dẫn dắt của Đức Chúa Trời.

Một người cao niên của Đức Chúa Trời, người là một phần của điều được gọi là cuộc phấn hưng “con mưa cuối mùa” trong thập niên 1950 từng kể cho tôi nghe một câu chuyện minh họa cho lẽ thật này cách rõ ràng. Ông là một trong những mục sư của một Hội Thánh đã tăng trưởng đến vài ngàn người trong cơn phấn hưng này. Trong một buổi nhóm, một lời tiên tri được nói ra là có một người hầu việc Chúa đang ngồi trong hội

chúng dẫu tội lỗi mình. Vị mục sư này cầu nguyện khi đang ngồi sau bục giảng, và bắt đầu lướt mắt mình từ bên phải hội chúng rộng lớn sang bên trái. Khi tầm nhìn ông đến khu vực bên trái, ông cảm nhận thấy sự ấn chứng trong tâm linh trở nên ít hơn khi tiếp tục nhìn thêm bên trái. Rồi ông lướt tầm nhìn ngược về bên phải, rồi lại về bên trái, rồi lại về bên phải trong một tầm quét càng lúc càng gom lại, giống như con lắc đung đưa càng lúc càng yếu cho đến khi dừng lại hẳn. Cuối cùng ông cảm nhận sự ấn chứng của Đức Thánh Linh tập trung tầm nhìn ông về phía dãy ghế ngay trước hội chúng và ở phía dưới. Trước khi tầm nhìn ông đến phía dưới, ông cảm thấy mình đang nhìn sai hướng, vì vậy ông càng nhìn về phía trước. Khi theo sự ấn chứng của Đức Thánh Linh trong lòng mình, ông dần dừng lại một nơi gần giữa hội chúng – tại đó ông thấy một người đàn ông đang ngồi, người mà ông cảm nhận đó là người Chúa đang phán. Khi ông rời khỏi bục giảng và bước xuống để nói với ông ta, người đó xưng nhận mình là người hầu việc Chúa và đã xa ngã trong tội lỗi. Vị khách đó khóc ăn năn tội lỗi mình bởi người mục sư này, giống như Giô-suê, đã có thể chỉ ra được “tội lỗi trong trại quân”.

Tôi cũng thấy một minh họa khác về việc Chúa có thể chỉ tội nhiều năm trước đây khi tôi là một trong những chủ tịch của một hội thông công của 50 Hội Thánh. Một trong những vị mục sư trẻ đã rời bỏ Hội Thánh mình trong sự thất bại. Một số người lãnh đạo khác và tôi cố vấn cho anh ta, cố tìm ra vấn đề là gì. Vị mục sư trẻ ngã lòng này đưa ra vài biện minh nhưng trong tâm linh tôi biết chúng tôi chưa khám phá ra vấn đề thật. Sau một lúc tôi tự nhủ “Người anh em này bị mù”, bởi vì anh này rõ ràng đã bị mất khả năng thuộc linh. Tuy nhiên ngay khi tôi tự nhủ anh ta bị mù, Thánh Linh trong lòng tôi đã làm mạnh hơn ý tưởng “Mù như Samsôn”. Khi tôi thềm cầu nguyện về điều này trong vài phút, tôi bắt đầu được thuyết phục sự thật vấn đề của người mục sư trẻ này là cùng một nan đề Sam-sôn từng có, đó là tội tà dâm. Chính lúc đó, tôi cắt ngang phần cố vấn để nói cùng anh ta “Người anh em ơi, lý do thật của nan đề là vì anh đã phạm tội tà dâm”. Trong sự ngạc nhiên người này nhìn lên và hỏi “Ai bảo

ông điều đó?” Tôi đáp Chúa phán với tôi, bởi vì Chúa yêu anh và muốn giải cứu anh khỏi tội đó. Lúc đó anh tan vỡ, xưng tội mình, và bắt đầu ăn năn. Ngày hôm ấy anh đã gặp Chúa trong một đời sống thay đổi hướng đi, và sau thời kỳ phục hồi đã bước vào một chức vụ kết quả nhiều năm.

Qua sự hướng dẫn của Chúa Giô-suê đã chỉ ra người lính tên là A-can. Sau khi ông thu thập sự xưng tội của A-can và những gì người lấy, chúng ta đọc “Bây giờ, Giô-suê và cả Y-sơ-ra-ên bắt A-can, con cháu Xê-rách, cùng lấy bạc, áo choàng, nén vàng, các con trai, con gái, bò, lừa, chiên, trại, và tất cả những gì thuộc về nó, rồi dẫn đến thung lũng A-cô. Giô-suê nói: “Sao con khuấy rối chúng ta? Đức Giê-hô-va chắc sẽ khuấy rối con hôm nay”. Rồi cả Y-sơ-ra-ên ném đá nó; họ hỏa thiêu chúng và lấy đá lấp lại. Kế đó, họ chất lên trên nó một đống đá lớn, vẫn còn cho đến ngày nay. Đức Giê-hô-va liền nguyền con thịnh nộ. Vì thế, người ta gọi chỗ này là thung lũng A-cô cho đến ngày nay” (Giô 7:24-26)

Qua sự phán xét này Chúa đã cất bỏ tội lỗi khỏi Israel. Chính sự kính sợ Chúa trong lòng đã giữ họ khỏi sự tái phạm! Trũng nơi A-can bị ném đã được đặt tên là trũng A-cô, nghĩa là “trũng gây rối”. Nó tượng trưng cho trũng kinh nghiệm khổ nạn Israel phải trải qua để thanh trừ tội lỗi.

Nhiều thế kỷ sau tiên tri Ô-sê đã nói về việc Chúa đang thanh tẩy sạch tội lỗi Israel thế nào bằng cách lại đem họ vào trũng A-cô. Trong Ô-sê 2:14-15 chúng ta đọc thấy “Vì vậy, này, Ta sẽ quyến dụ nó, Đưa nó vào hoang mạc, Lấy lời ngọt ngào nói với nó. Từ nơi đó, Ta sẽ ban cho nó vườn nho, Biển thung lũng A-cô thành cánh cửa hi vọng. Tại đó, nó sẽ đáp ứng như trong ngày trẻ tuổi, Như trong ngày nó ra khỏi Ai Cập”.

Trong phần Kinh Thánh này chúng ta thấy Chúa lại đem dân sự Ngài vào một kinh nghiệm đồng vắng nơi họ bước vào Trũng Gây Rối. Nhiều năm sau Chúa ban câu Kinh Thánh này cho vợ tôi và tôi khi chúng tôi đang đi qua thời kỳ hạ mình và thanh tẩy. Tuy nhiên những câu Kinh Thánh này bảo chúng ta rằng trũng nan đề này được thiết kế bởi Đức Chúa

Trời để thành cửa hy vọng! từ những kinh nghiệm này Chúa đã có thể cho chúng tôi vườn nho của mình, nói về một chức vụ kết quả. Tấm lòng chúng ta có thể được thay đổi để có thể ca hát vui mừng, giống như chúng ta vừa được tái sinh (Khi được ra khỏi xứ Ai-cập). Mỗi quan hệ chúng ta với Chúa trở nên thân mật hơn, giống như chúng ta đọc trong câu kể của Ô-sê 2:16 “Đức Giê-hô-va phán: “Trong ngày đó, Người sẽ gọi Ta là ‘chồng tôi’ Và sẽ không gọi Ta là ‘chủ tôi’ nữa”. Chính trũng kinh nghiệm này thay đổi chúng ta để chúng ta không còn phục vụ Chúa từ sự vâng lời máy móc với Ngài như là chủ của chúng ta. Thay vào đó, mỗi quan hệ chúng ta với Ngài sẽ dựa trên tình yêu như Ngài là chồng chúng ta. Vâng, Chúa thường sử dụng những trũng kinh nghiệm này giúp chúng ta đồng hành cùng Đức Chúa Trời. Trong thực tế, con đường nhanh nhất lên ngọn núi thường là đi lên qua một thung lũng!

## **Giô-suê Đoạn 8**

### **Chiến Thắng Tại Thành A-hi**

Trong đoạn kể này chúng ta thấy Chúa dùng trũng A-cô cho chính mục đích này. Nó trở thành cửa hy vọng đem dân sự Đức Chúa Trời trở lại trong chiến thắng và vui mừng.

Trong câu 1 chúng ta đọc “Sau đó, Đức Giê-hô-va phán với Giô-suê: “Đừng sợ, cũng đừng nản chí! Hãy đem tất cả chiến sĩ đi theo con, đứng dậy và đi lên đánh thành A-hi. Kia, Ta đã phó vua A-hi, dân chúng, thành trì, và đất đai của nó vào tay con”.

Phần còn lại của đoạn kể cho chúng ta câu chuyện thành A-hi bị đại bại khi nào. Giô-suê sai ra vài đội quân tấn công từ phía trước, trong khi những đội quân khác mai phục ở phía sau. Khi Giô-suê cho cánh quân đầu tiên của ông rút lui, người thành A-hi đã bỏ thành rượt đuổi theo họ. Chính lúc đó cánh quân đang ẩn nấp chỗi dậy đi vào thành đang không có sự

phòng thủ và châm lửa đốt rồi đi ra để giúp bao vây những người A-hi và hoàn toàn đánh bại họ.

Câu chuyện chiến thắng của Israel tại thành A-hi được kết thúc bằng một câu “Ông [Giô-suê] cho treo vua A-hi trên cây và để đó cho đến chiều” (Giô 8:29). Đây là sự cuối cùng của nhiều vua mà Giô-suê đánh bại (Giô 10:26). Dầu vậy, đây không là cách treo thường thấy theo lịch sử hiện đại là người phạm tội bị quấn dây thừng quanh cổ. Nhưng đây chính xác là sự đóng đinh, vua A-hi này bị đóng đinh vào một thân cây. Giô-suê đã đóng đinh nhiều vị vua bởi đó là dấu hiệu tử nhục lớn dành cho những kẻ bị rửa sả (Phục 21:22-23, Ê-xơ-tê 7:10, Ê-xơ-ra 6:11)

Hành động của Giô-suê có ý nghĩa thuộc linh lớn lao. Đức Chúa Trời đã lật đổ bàn nhữn vị vua gian ác này là những người từng nghĩ họ sẽ đánh bại Giô-suê. Đây chính là ý nghĩa hình bóng về Đấng lớn hơn Giô-suê, Đấng chịu nhận sự đánh bại tại thập tự giá và khiến điều đó trở thành chiến thắng lớn nhất của Ngài. Chúng ta đọc trong Cô-lô-se 2:14-15 “Ngài [Đấng Christ] đã hủy bỏ giấy nợ chống lại chúng ta với những luật lệ ràng buộc chúng ta. Ngài loại bỏ bằng cách đóng đinh nó vào thập tự giá. Ngài đã phế bỏ các quyền thống trị, các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng, và bêu chúng ra giữa thiên hạ” Điều này cho chúng ta biết thập tự giá chỗ Chúa Jesus bị đóng đinh thật là chỗ các vua chúa của Satan bị sỉ nhục và đánh bại! Như Giô-suê đem các vua ca-na-an và đóng đinh họ trên thập tự giá trong tử nhục, Đấng Christ cũng đem những chủ quyền thế lực của các thiên sứ sa ngã đặt chúng dưới sự thất bại và tử nhục tại thập tự giá của đòì Gô-gô-tha.

Chính tại thập tự giá là nơi chúng ta tuyên bố kẻ thù bị đánh bại. Khi chúng ta nâng cao thập tự giá và tôn lên huyết của Đấng Christ, “Bây giờ, qua Hội Thánh, sự khôn ngoan vô hạn của Đức Chúa Trời được bày tỏ cho những kẻ thống lĩnh, những quyền lực trong các nơi trên trời” (Ê-phê-sô 3:10). Đây là cách chúng ta có thể chinh phục kẻ thù và chiếm lấy sản nghiệp của Chúa.

Tôi từng thấy một thí dụ về điều này khi được mời giảng cho một Hội Thánh. Nhiều năm trước Hội Thánh đó từng là một Hội Thánh rất mạnh mẽ với vài trăm tín đồ. Dầu vậy, một số các nan đề cũng gia tăng trong Hội Thánh cho đến khi chỉ còn lại 6 vị trưởng lão. Các tín đồ rất nản lòng, giống như dân Israel sau sự thất bại tại A-hi. Tuy nhiên vài mục sư địa phương cảm thấy Đức Chúa Trời vẫn muốn đem Hội Thánh đó vào cơ nghiệp lớn hơn nữa, vì vậy tôi đồng ý đến đó giảng.

Đêm trước khi đến giảng, tôi giành thì giờ cầu nguyện ngay trong Hội Thánh đó. Thành linh Đức Chúa Trời mở tầm nhìn thuộc linh của tôi và tôi nhìn thấy một thiên sứ sa ngã đang ngồi trên ngai của Hội Thánh. Tôi biết hấn là chủ quyền đã đem Hội Thánh ấy đến chỗ thất bại. Khi nhìn thấy hấn tôi cảm thấy phải công bố sự chiến thắng của thập tự giá và huyết Đấng Christ. Khi hát những bài hát về huyết Đấng Christ tôi nhìn thấy trong Thánh Linh một nguồn suối bắt đầu văng ra bên trong Hội Thánh. Giống như Xachari 13:1 tuyên bố đó chính là “Trong ngày ấy, sẽ có một dòng suối mở ra cho nhà Đa-vít và cư dân Giê-ru-sa-lem để tẩy sạch tội lỗi và sự ô uế”. Tôi càng tôn cao huyết Đấng Christ, nguồn suối đó càng văng cao, rửa sạch mọi tội lỗi, nói hành, và những bại hoại từng có trước đó trong Hội Thánh. Khi nguồn suối càng dâng cao hơn, cuối cùng nó tiếp cận đến ngai của thiên sứ sa ngã cai trị trên Hội Thánh. Hấn lo lắng nhìn nguồn suối tẩy sạch đó ngày càng dâng đến gần cho đến khi hấn bỏ chiếc ngai và chạy trốn.

Sáng hôm sau tôi biết trước sự chiến thắng đạt được trong sự cầu nguyện sẽ được bày tỏ. Đức Chúa Trời đã thành tín hành động qua Thánh Linh Ngài trong cách khác thường giúp đem Hội Thánh đó đến chỗ thay đổi. Trong một năm họ đã có mục sư mới và một hội chúng đắc thắng với khoảng 100 thành viên.

Bạn có từng thấy chính mình tại một A-hi nơi kẻ thù để bạn trong sự thất bại và nản lòng không? Hãy nhìn lại Chúa, Ngài có thể hoàn toàn xoay đổi tình huống! nhìn nơi Chúa cho đến khi Ngài tuyên bố chiến thắng cho

bạn như Ngài phán cùng Giô-suê “Đừng sợ, cũng đừng nản chí! Hãy đem tất cả chiến sĩ đi theo con, đứng dậy và đi lên đánh thành A-hi. Kia, Ta đã phó vua A-hi, dân chúng, thành trì, và đất đai của nó vào tay con”.

Sau chiến thắng tại A-hi phần còn lại của đoạn 9 ký thuật lại dân Israel tái xác nhận giao ước của họ cùng Chúa thể nào. Như Môi-se trước đó đã truyền lệnh trong phục truyền 27, khi bước vào xứ họ phải xây dựng một bàn thờ và có một sự kỷ niệm, sau khi đọc luật pháp, phân nửa các chi phái sẽ đứng trên núi Gê-ra-im tuyên bố những phước lành của luật pháp. Bên kia thung lũng, sáu chi phái còn lại trên núi Ê-ban lập lại những sự rửa sả của luật pháp. Lễ kỷ niệm đầy ấn tượng này có lẽ là sự nhắc nhở đặc biệt về rửa sả và phước hạnh họ vừa kinh nghiệm tại A-hi.

Ký thuật này nhắc nhở chúng ta Chúa muốn dân sự Ngài luôn nhận biết ý muốn Ngài và biệt riêng ra thánh để làm điều đó. Có phần thưởng cho sự vâng lời, và phán xét chờ đợi cho sự không vâng lời. Sự kỷ niệm mà hàng triệu người Israel được bảo thực hiện là sự tiên tri về một sự kiện lớn hơn sẽ được mở ra trong sự Tái Lâm, khi Chúa sẽ phân ra các quốc gia bên phải và bên trái Ngài để ban phước hoặc rửa sả họ (Ma-thi-ơ 25: 31-46)

## **Giô-suê Đoạn 9**

### **Thất Bại Với Người Ga-ba-ôn**

Sự ký thuật kế tiếp về công cuộc chinh phục Ca-na-an liên quan đến sự thất bại của dân Israel với thành Ga-ba-ôn chúng ta đọc “Nhưng khi dân Ga-ba-ôn nghe điều Giô-suê đã làm cho Giê-ri-cô và A-hi thì chúng lại dùng mưu kế: Chúng giả vờ đi sứ, lấy bao cũ chất trên lừa, vai đeo bầu rượu cũ rách vá lại, chân mang giày cũ vá lại, và trên người mặc quần áo cũ mòn. Tất cả bánh dự trữ của chúng đều khô và nát vụn. Chúng đến với Giô-suê tại trại quân Ghinh-ganh, nói với ông và dân Y-sơ-ra-ên rằng: “Chúng tôi ở xứ xa đến; bây giờ xin hãy lập hòa ước với chúng tôi”. “VẬY



người Y-sơ-ra-ên nhận lương thực của chúng mà không cầu hỏi Đức Giê-hô-va. Giô-suê lập hòa ước với chúng và cam kết để cho chúng sống, và các nhà lãnh đạo của hội chúng cũng thề hứa với chúng nữa. Nhưng ba ngày sau khi lập giao ước với chúng, dân Y-sơ-ra-ên biết được rằng chúng vốn là dân lân cận và ở gần họ” (Giô 9:3-6; 14-16)

Người Ga-ba-ôn nhìn thấy họ bị định cho sự hủy diệt bởi người Israel xâm lược. Vì vậy họ lên một kế hoạch xảo trá bởi đó có thể tránh khỏi sự hủy diệt này. Lập luận của kế hoạch thì cũng cũ rích như câu châm ngôn “nếu không đánh thắng người được thì hãy liên kết cùng người”. Tuy nhiên người Ga-ba-ôn biết dân Israel đang thực hiện cuộc chinh phục, chứ không đang tìm kiếm đồng minh. Vì vậy sự thành công của kế hoạch họ đưa vào việc lừa dân Israel tin họ sống ở một nơi rất xa với Xứ Hứa.

Khi người Ga-ba-ôn đến cùng Giô-suê, họ mặc quân áo cũ và đem theo thức ăn vụn. Họ lừa Giô-suê và những lãnh đạo Israel tin rằng họ đang thiết lập đồng minh với một dân ở rất xa.

Nhiều lần kẻ thù chúng ta không đến trong sự tấn công trực diện. Cũng như người Ga-ba-ôn, họ giả vờ là những đồng minh hoặc những người bạn của chúng ta. Họ có thể muốn liên kết với chúng ta trong vài dự án tốt đẹp, cũng như kẻ thù dân Giu-đa nói rằng họ muốn giúp đỡ để xây dựng lại đền thờ trong E-xơ-ra đoạn 4. Ngay cả họ còn muốn liên kết với nhóm của chúng ta, như người nữ bị quỷ ám đi theo đoàn của Phao-lô quanh thành Phi-líp. Cô ta dường như có một sứ điệp tốt lành khi cứ nói cùng dân chúng “Những người này là đầy tớ của Đức Chúa Trời Chí Cao, rao truyền cho các ngươi đạo cứu rỗi” (công vụ 16:17). Sứ đồ Phao-lô khuyến cáo chúng ta trong II Cô-rinh-tô 11:14 rằng thậm chí quỷ Satan đôi khi cũng mạo (giả dạng) thành một thiên sứ sáng láng!

Đôi khi có những người tình nguyện giúp Hội Thánh với tài năng và tiền bạc của họ, tuy nhiên động cơ thật của họ thật là bại hoại. Từng có những người trai trẻ hành xử như một Cơ đốc nhân cho đến khi họ đã lấy

được cô thiếu nữ Cơ đốc mà họ mong ước. Tôi cũng từng thấy những người cố gắng kết nối vào trong những chức vụ tốt đẹp, những kẻ đã nói tiên tri tỏ ra rất “thuộc linh”. Dầu vậy, họ có tâm linh gian ác đang cố gắng thâm nhập và kiểm soát công việc Đức Chúa Trời! Chúng ta cần thận trọng với mỗi liên kết mình thực hiện bởi những ảnh hưởng này có thể giúp chúng ta đạt mục đích hoặc trượt mắt kế hoạch Đức Chúa Trời cho đời sống và chức vụ chúng ta.

Lý do thất bại này của Giô-suê và các lãnh đạo Israel được ghi lại trong câu 14 “Vây người Y-sơ-ra-ên nhận lương thực của chúng mà không cầu hỏi Đức Giê-hô-va”. Họ đã không tìm kiếm Chúa để nhận được hướng dẫn của Ngài về mỗi liên kết người Ga-ba-ôn đề nghị. Kết quả là họ thực hiện một giao ước trong Danh Chúa, và sau đó nhanh chóng nhận ra mình đã bị lừa!

Thật vô cùng quan trọng chúng ta cần học lắng nghe Chúa về những mối liên kết, những giao kèo, những lời thề hứa chúng ta định thực hiện. Sự hiểu biết của chúng ta về sự kiện thật và động cơ liên quan thường rất giới hạn. Con đường duy nhất giúp chúng ta tránh lầm lỗi tai hại là lắng nghe điều Chúa muốn bảo chúng ta trong những tình huống này. Một khi đã thực hiện những sự kết ước này chúng ta không chỉ đơn giản nói: “Ôi lầm lẫn mà!”, rồi phá vỡ giao ước và tự do quay đi (Truyện Đạo 5:4-6; Thi 15:4). Hầu hết những liên minh và những giao kèo đã kết ước phải được làm theo. Thí dụ như lời thề hứa trong hôn nhân được ràng buộc cho đến chết.

Khi Israel nhận biết mình bị lừa trong mỗi liên minh cùng người Ga-ba-ôn, dân sự muốn giết những người Ga-ba-ôn này. Dầu vậy, Giô-suê cùng các trưởng lão nhận biết họ không thể phá vỡ giao ước đã thực hiện với người Ga-ba-ôn trong danh Chúa. Chúa cầm giữ dân Israel trong lời thề hứa của họ, ngay cả khi vua Sau-lơ tìm cách để diệt chủng người Ga-ba-ôn khoảng 400 năm sau đó. Chúng ta đọc trong II Sa-mu-ên 21:1-2 “Trong thời trị vì của Đa-vít, có một nạn đói kéo dài suốt ba năm. Vì thế,

Đa-vít tìm kiếm Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán: “Điều này xảy đến vì Sau-lơ và nhà nó đã gây nợ máu khi tàn sát người Ga-ba-ôn.” Vua gọi người Ga-ba-ôn đến và nói chuyện với họ — Người Ga-ba-ôn vốn không thuộc về con dân Y-sơ-ra-ên, nhưng họ là số người A-mô-rít còn sót lại. Mặc dù dân Y-sơ-ra-ên đã có lời thề với họ nhưng Sau-lơ vì lòng sốt sắng đối với dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa đã tìm cách tiêu diệt họ”

Giao ước Giô-suê và những lãnh đạo Israel lập với người Ga-ba-ôn là không khôn ngoan. Thực ra, nó hoàn toàn trái ngược với mạng lệnh trong Xuất 23:32. Môi-se khuyến cáo dân Israel không được lập bất cứ một giao ước nào với dân trong xứ. Dầu vậy, khi điều này đã xảy ra thì phải được tuân thủ. Khi Vua Sau-lơ cố tìm cách để phá vỡ giao ước đó khoảng 400 năm sau, điều đó đã đem đến phán xét trên quốc gia trong suốt đời trị vì của Đa-vít. Điều này tỏ cho chúng ta thấy một giao ước bị phá vỡ do người lãnh đạo có thể mang đến nan đề trên những lãnh đạo về sau. Một mục sư có thể có một nan đề nổi lên trong Hội Thánh bởi sự không vâng lời của mục sư tiền nhiệm.

Vì vậy Giô-suê và những lãnh đạo Israel giữ giao ước họ cùng người Ga-ba-ôn và để cho họ sống. những người này thành nô lệ cho Israel. Từ một khía cạnh nào đó giao ước này là có lợi cho dân Israel. Dầu vậy chúng ta cũng sẽ sớm thấy sự thỏa hiệp này đã mở cửa cho nhiều sự thỏa hiệp tương tự khác mang đến tai họa cho quốc gia Israel về sau.

## **Giô-suê Đoạn 10**

### **Chinh Phục Miền Nam Ca-na-an**

Với Giê-ri-cô và A-hi được chinh phục và người Ga-ba-ôn bị bắt làm nô lệ, dân Israel đã cắt ngang phần xứ Ca-na-an cách hiệu quả để phân chia xứ. Đây là một chiến thuật quân sự tài ba và là một sự báo động lớn cho người Ca-na-an “Vậy A-đô-ni Xê-đéc, vua Giê-ru-sa-lem, sai người đến với Hô-ham, vua Hép-rôn, với Phi-ram, vua Giát-mút, với Gia-phia,

vua La-ki, và với Đê-bia, vua Éc-lôn, mà nói rằng: “Hãy lên với tôi và giúp tôi đánh thành Ga-ba-ôn vì chúng đã cầu hòa với Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên” (Giô 10:3-4)

Khi những vị vua này tấn công Ga-ba-ôn, Giô-suê được cầu cứu để giúp họ. Chúng ta đọc thấy “Vậy Giô-suê từ Ghinh-ganh đi suốt cả đêm, rồi bất ngờ tiến công chúng. Đức Giê-hô-va khiến chúng chạy hoảng loạn trước Y-sơ-ra-ên, và chúng đại bại ở Ga-ba-ôn. Quân Y-sơ-ra-ên rượt đuổi chúng theo đường dốc Bết Hô-rôn, và đánh giết chúng cho đến tận A-xê-ca và Ma-kê-đa. Trong khi chúng chạy trốn trước Y-sơ-ra-ên thì Đức Giê-hô-va khiến đá tảng từ trời rơi xuống trên đường từ dốc Bết Hô-rôn đến A-xê-ca, và chúng đều bị giết. Số người chết do mưa đá nhiều hơn số người chết do gươm của quân Y-sơ-ra-ên. Trong ngày Đức Giê-hô-va phó dân A-mô-rít vào tay dân Y-sơ-ra-ên, Giô-suê thưa với Đức Giê-hô-va trước mặt Y-sơ-ra-ên rằng: “Hỡi mặt trời, hãy đứng yên lại trên Ga-ba-ôn! Hỡi mặt trăng, hãy dừng lại trên thung lũng A-gia-lôn!” Vậy mặt trời đứng yên và mặt trăng cũng dừng lại, Cho đến khi dân Chúa báo trả xong kẻ thù mình. Chẳng phải điều này được chép trong sách Gia-sa sao? Mặt trời dừng lại giữa trời, và không vội lặn khoảng một ngày trọn. Trước đó và từ đó về sau, chẳng có ngày nào như ngày ấy, là ngày Đức Giê-hô-va lắng nghe tiếng của một người vì Đức Giê-hô-va chiến đấu cho dân Y-sơ-ra-ên. Rồi Giô-suê và toàn thể Y-sơ-ra-ên trở về trại quân tại Ghinh-ganh” (Giô 10:9-15)

Tại đây chúng ta thấy Chúa chiến trận cho Israel thế nào để ban cho họ chiến thắng lẫy lừng. khi quan đội kẻ thù rút lui, một trận mưa đá dữ dội đã giết chết nhiều người. Rồi Chúa cũng tôn trọng lời công bố tiên tri của Giô-suê cho ngày dài ra để những kẻ thù trốn chạy không thể trốn thoát. Tại đây chúng ta thấy Giô-suê như con người đức tin vĩ đại, một tiên tri ra lệnh ngay cả cho mặt trời và mặt trăng!

Từ lúc bắt đầu cho đến kết thúc kỹ thuật này chúng ta thấy một bí quyết quan trọng giúp chúng ta hiểu dân Israel thế nào có thể đạt được

những chiến thắng lớn lao như thế. Họ đã hành quân từ Ghinh-ganh và quay về đó sau những cuộc chiến của họ. Trong đoạn này chúng ta thật đã thấy 5 lần Ghinh-ganh được đề cập đến.

Trong khi Ghinh-ganh là doanh trại hành quân của họ, lẽ thật thuộc linh tại đây nhấn mạnh điều quan trọng chúng ta cần nhớ. Ghinh-ganh là nơi dân Israel chịu cắt bì. Điều này nói về công việc thánh hóa được hoàn tất khi họ vượt sông Giô-đanh và tiến vào Xứ Hứa. Chính lúc dân Israel đóng trại gần Ghinh-ganh họ có thể đi ra và đạt được chiến thắng lớn lao như vậy với kẻ thù mình. Cũng thế ấy, khi chúng ta kinh nghiệm và tiếp tục ở trong ơn thánh hóa của Đức Chúa Trời chúng ta sẽ thấy kẻ thù nghịch mình sa ngã trước mình.

Sau khi dân Israel đánh bại liên minh này, chúng ta thấy trong câu 21 “và chẳng một kẻ nào dám hé môi nói nghịch với dân Y-sơ-ra-ên”. Sự khiếp sợ Chúa đã giáng trên toàn miền, không còn ai dám chống nghịch lại ngay cả chỉ trích lại dân Israel. Chúng ta cần nhìn thấy chiến thắng này khi chúng ta tìm cách chinh phục sản nghiệp chúng ta: “Nhưng tất cả vũ khí được chế tạo để chống lại người đều không thành công; Người sẽ định tội mọi lưỡi nổi lên kiện cáo người. Đó là cơ nghiệp của các đầy tớ Đức Giê-hô-va, và sự công chính của họ do Ta ban cho.” Đức Giê-hô-va phán vậy” (Ê-sai 54:17). Trong khi còn nhiều chỗ trong miền nam cần được tiến chiếm, Giô-suê đã phá vỡ sức mạnh của kẻ thù trong cuộc chiến quyết liệt này.

Giô-suê đánh bại hoàn toàn các vua thù nghịch bằng nghi lễ sau: “Khi người ta dẫn năm vua ấy đến với Giô-suê thì Giô-suê gọi tất cả người nam của Y-sơ-ra-ên và bảo các vị chỉ huy quân đội đã đi với mình rằng: “Hãy lại gần, đạp chân lên cổ các vua này.” Họ đến gần, đạp chân trên cổ các vua ấy. Giô-suê nói với họ: “Chớ e ngại hay kinh hãi; hãy mạnh dạn và can đảm vì Đức Giê-hô-va sẽ làm như vậy cho tất cả kẻ thù mà anh em sẽ giao chiến.” Sau đó, Giô-suê đánh giết các vua ấy, bảo đem treo trên năm ngọn cây, và năm vua ấy bị treo trên cây cho đến chiều tối” (Giô 10:24-26)

Nghi lễ chiến thắng đầu tiên được ký thuật là Giô-suê cho những người tướng quân đội ông đạp chân lên cổ năm vị vua họ đã đánh bại. Điều này cũng dạy cho các lãnh đạo ông cách chia phần trong uy quyền và chiến thắng kẻ thù. Điều này cũng tiên tri điều chúng ta có thể kinh nghiệm lớn lao trong thời Tân Ước.

Giô-suê là một kiểu mẫu của Chúa Jesus Christ chúng ta, Đáng với tư cách là Tướng Chỉ Huy Quân Đội của Đức Giê-hô-va đánh bại Satan. Tại thập tự giá Ngài giày đạp đầu con rắn để ứng nghiệm lời tiên tri về Đáng Mê-si ghi lại trong Sáng 3:15. Hơn thế nữa, Chúa Jesus cũng quyết định chúng ta sẽ chia phần trong chiến thắng đó. Trong Rô-ma 16:20 chúng ta đọc “Đức Chúa Trời bình an sẽ sớm giày đạp Sa-tan dưới chân anh em”. Như Giô-suê cho tất cả những tướng trong quân đội ông đạp cổ những vua thua trận, Chúa Jesus sẽ khiến chúng ta giày đạp những chủ quyền thế lực của Satan dưới chân.

Thí dụ về điều này xảy ra lần nọ khi tôi đang giảng trong một nước Ấn Độ Giáo. Tôi nằm mơ thấy một con bò chạy đến tấn công mình. Bò được tôn trong như một trong những vị thần vĩ đại của Ấn Độ và tượng trưng cho chủ quyền mạnh mẽ trên quốc gia này. Trong giấc mơ con bò cũng chạy đến tấn công tôi và cắn vào chân tôi. Nó đang cố kéo lấy chiếc giày của tôi và nhai nuốt. Điều này trông có vẻ ngờ nghệch cho đến khi chúng ta nhớ lại Ê-phê-sô 6:15 bảo chúng ta một phần khí giới thuộc linh của chúng ta là chân phải được mang sự sẵn sàng của Tin Lành bình an. Con bò này đang cố lấy đi sự sẵn sàng của tôi để làm sứ giả của Phúc âm trong đất nước Ấn Độ này. Tôi thức dậy khỏi sự tấn công thuộc linh này và cầu nguyện khoảng một giờ đồng hồ cho đến khi tôi cảm nhận chiến thắng trong tâm linh mình. Rồi tôi ngủ tiếp đi, lập tức con bò đó chờ đợi để lại tấn công tôi và cắn vào giày của tôi. Tuy nhiên nhờ sức mạnh tôi có được qua sự cầu nguyện, khi nó chạy đến để cắn vào giày tôi, tôi nhấc chân lên và giày đạp đầu nó!

Vài ngày sau tôi nhìn thấy bằng chứng bên ngoài cuộc chiến này. Quyền lực của sự tối tăm rất mạnh mẽ trong vùng này và việc một người tin Chúa là một điều phi pháp. Chúng tôi có khóa hội thảo mục sư có khoảng 400 mục sư trong thành phố rất lớn tại đó. Người điều phối địa phương cho khóa hội thảo này không may làm một bảng biểu ngữ lớn về khóa hội thảo, người cảnh sát trưởng đến gặp chúng tôi. Ông ta rất giận dữ và ra lệnh “Anh đang làm gì trong thành phố tôi đây? Anh không được làm vậy! Tôi có thể rút visa thông hành của anh! Chiều nay tôi sẽ trở lại! Đây là sự tấn công của thần bò muốn tống tôi ra khỏi nước Ấn Độ đó. Cuộc chiến rất thật, thật hơn việc chỉ là một giấc mơ! Tuy nhiên khi chúng tôi cầu nguyện và nắm lấy uy quyền trên quyền bính Satan này, kết quả là người cảnh sát đó đã không quay trở lại làm khó chúng tôi. Chúng tôi tiếp tục có nhiều chiến thắng hơn tại khóa hội thảo và trong suốt chuyến đi của chúng tôi, nhưng chính bởi Đấng Lớn hơn Giô-suê của chúng ta đã cho chúng ta uy quyền để giày đạp vị vua “Bò” này dưới chân.

Nghi lễ chiến thắng thứ hai chúng ta thấy là Giô-suê treo hoặc đóng đinh những vị vua thù nghịch này lên cây sau khi giết họ. Điều này lại là một biểu tượng nữa của chiến thắng tại thập tự giá, nơi quyền cai trị của những vị vua gian ác này bị bẽ gãy trên các thành phố họ. Vâng, Chúa Jesus chúng ta sẽ đánh bại mọi kẻ thù nghịch và khiến các tội tớ Ngài chia phần trong sự chiến thắng của Ngài. Tuy nhiên hơn thế, sự chiến thắng lớn lao của thập tự giá sẽ lại được tuyên bố trên khắp các thành phố và các quốc gia của thế giới này, cho đến khi Đấng Christ trở lại thiết lập nước Ngài cai trị trên toàn trái đất.

Giô-suê đã tiếp tục sự chiến thắng oanh liệt này qua việc hành quân trong chiến dịch đến miền nam của Xứ Hứa. Tại Ma-kê-đa, Líp-na, La-chít, Éc-lôn, Hép-rôn và Đẹt-bơ, dân Israel đã nhanh chóng chế phục nhiều quân đội và những thành phố chủ chốt của xứ. Vào cuối phân đoạn chúng ta thấy trong câu 40-43 “Như vậy Giô-suê đánh chiếm toàn xứ, nào miền núi, nào miền nam, nào miền chân núi, nào đồi dốc và tất cả các vua xứ đó. Ông không để một ai sống sót, tận diệt mọi vật có hơi thở, như Giê-hô-va

Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên đã truyền phán. Giô-suê đánh bại các vua ấy từ Ca-đe Ba-nê-a cho đến Ga-xa, và toàn vùng Gô-sen cho đến Ga-ba-ôn. Giô-suê bắt các vua này và chiếm lấy đất của họ chỉ trong một chiến dịch thôi, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên chiến đấu cho Y-sơ-ra-ên. Sau đó, Giô-suê và toàn dân Y-sơ-ra-ên trở về trại quân ở Ghinh-ganh”

## **Giô-suê Đoạn Thứ 11**

### **Chinh Phục Miền Bắc Ca-na-an**

Qua chiến thắng này dân Israel chinh phục phần miền Nam của Ca-na-an. Tuy nhiên điều này khiến những người Ca-na-an ở nửa miền Bắc của xứ nhanh chóng liên minh quân đội họ lại thành một đội quân khổng lồ hy vọng đánh bại người Israel. Chúng ta đọc “Khi nghe tin ấy, Gia-bin, vua Hát-so, sai sứ giả đến với Giô-báp, vua Ma-đôn, đến với vua Sim-rôn, vua A-c-sáp, và đến với các vua ở miền núi phía bắc, trong đồng bằng Ki-nê-rét phía nam, ở miền chân núi và trên cao nguyên Đô-rơ phía tây. Vua cũng sai người đến với dân Ca-na-an về phía đông và phía tây, đến với dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít ở vùng đồi núi, và đến với dân Hê-vít ở dưới chân núi Hết-môn, trong đất Mích-pa. Các vua này đem toàn quân ra trận, hợp thành một đạo quân đông như cát nơi bờ biển cùng với vô số ngựa và xe. Tất cả các vua này liên kết lại và đóng quân chung với nhau gần các suối nước Mê-rôm để đánh dân Y-sơ-ra-ên” (Giô 11:1-5)

Nhận biết hiểm họa mình, Vua Hát-so hành động chống lại người Israel. Hát-so là một thành phố lớn nhất tại miền Bắc với dân số khoảng 40.000 người lúc đó. Thành phố này cũng nằm tại ngã tư của hai đại lộ chính, khiến cho thành có những ảnh hưởng lớn hơn về kinh tế và quân sự. Vua Hát-so có thể tụ tập một quân đội to lớn với nhiều kỵ binh để tìm cách áp đảo quân đội nhỏ bé Israel. Tuy nhiên với sự giúp đỡ Chúa đã hứa, quân đội của Giô-suê nhanh chóng tấn công họ và đánh bại liên minh thứ



hai này. Chúng ta đọc “Vây Giô-suê và tất cả các chiến sĩ bất ngờ ập đến, tấn công chúng ở gần các suối nước Mê-rôm, và Đức Giê-hô-va phó chúng vào tay Y-sơ-ra-ên. Giô-suê và tất cả chiến sĩ đánh, truy đuổi chúng cho đến Đại Si-đôn, đến Mít-rê-phốt Ma-im, và đến thung lũng Mích-pê về phía đông. Họ giết chúng, không để một ai sống sót”. (Giô 11:7-8). Giô-suê đã tiếp theo chiến thắng này bằng việc sau đó hủy diệt những thành phố chính yếu của miền Bắc.

“Trong lúc đó, Giô-suê quét sạch dân A-na-kim ở miền đồi núi, gồm Hép-rôn, Đê-bia, A-náp, và ở khắp miền đồi núi Giu-đa cũng như khắp miền đồi núi Y-sơ-ra-ên. Giô-suê tận diệt chúng luôn với các thành của chúng. Chẳng còn người A-na-kim nào trong đất của dân Y-sơ-ra-ên; chỉ còn lại một số ít ở Ga-xa, Gát, và Ách-đốt” (Giô 11:21-22). Khi dân Israel chinh phục xứ, chúng ta cũng thấy họ giết tất cả những người khổng lồ (Anakim) trong xứ. Những người khổng lồ này tượng trưng cho quyền lực ma quỷ cai trị trong xứ. Như Chúa Jesus chúng ta nói về điều này trong Ma-thi-ơ 12:29 “làm thế nào người ta có thể vào nhà một người có sức mạnh để cướp tài sản nếu trước hết không trói người ấy lại? Phải trói người ấy lại rồi mới cướp nhà người được”. Những người khổng lồ và những vị vua phải bị truất phế trước khi dân Israel có thể chiếm xứ và sống yên ổn.

Những người khổng lồ này vẫn còn lại trong ba thành phố của người Phi-li-tin là Ga-xa, Gát và Ách-đốt sau này thành một nan đề cho dân Israel. Khoảng bốn thế kỷ sau đó, một trong những người khổng lồ từ Gát đã lãnh đạo quân đội người Phi-li-tin chống đối Sau-lơ và vương quốc của ông. Chính Đa-vít là người đã giết tên khổng lồ Gô-li-át này, và lại đem dân Israel vào sự chiến thắng. vài chiến binh trong quân đội Đa-vít cũng giết những tên khổng lồ sau cùng được đề cập trong Kinh Thánh (I Sứ 20:4-8)

Để tóm tắt toàn bộ những trận chiến qua đó Israel chiếm quyền kiểm soát Xứ Hứa, chúng ta đọc “Giô-suê tiến hành chiến tranh chống lại tất cả

các vua ấy trong một thời gian khá lâu. Chẳng có một thành nào lập hòa ước với dân Y-sơ-ra-ên, trừ ra dân Hê-vít ở Ga-ba-ôn. Dân Y-sơ-ra-ên chinh phục tất cả các thành bằng chiến tranh. Vì Đức Giê-hô-va đã khiến cho các vua ấy cứng lòng chống cự Y-sơ-ra-ên để bị tiêu diệt hoàn toàn chứ không được thương xót, đúng như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se” (Giô 11: 18-20)

Chính ý muốn Đức Chúa Trời cho toàn cư dân cũ của xứ phải bị tiêu diệt hoàn toàn. Trong khi một số người có thể nghĩ rằng đây là điều gay gắt mà một Đức Chúa Trời yêu thương làm, chúng ta cũng hãy nhớ rằng Ngài là Đức Chúa Trời Thánh khiết như ngọn lửa hay thiêu đốt (Hê-bê-rơ 12:29). Dân sinh sống tại Ca-na-an đã làm bại hoại mình trong vài hình thức thờ lạy hình tượng, gian ác và những đảo lộn về tính dục. Những đền thờ dân ngoại thì đầy dẫy những sự mãi dâm. Rất thông thường các gia đình dâng con trai đầu lòng của mình như một tế lễ bằng con người cho những thần tượng của họ. Cách duy nhất dân Israel giữ mình khỏi bị tiếm nhiệm là những cư dân cũ phải bị tiêu diệt hoàn toàn.

Khoảng 500 năm trước thời điểm này, khi Áp-ra-ham tạm cư tại Ca-na-an, vẫn có sự hiểu biết Đức Chúa Trời với dòng dõi của Nô-ê. Mên-chi-xê-đét, thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, cai trị tại Giê-ru-sa-lem (Sáng 14:18). Gióp và các bạn ông sống tại những vùng lân cận. Chúa phán cùng Áp-ra-ham rằng Ngài sẽ ban xứ cho dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng chỉ sau khi họ trải qua 400 năm tại Ai-cập (Sáng 15:13). Chúa phán cùng Áp-ra-ham lý do về sự trì hoãn này là “Đến thế hệ thứ tư, dòng dõi con sẽ trở lại đây, vì tội ác của dân A-mô-rít hiện chưa đến cực độ” (sáng 15:16). Những cư dân Ca-na-an chưa hoàn toàn đáng bị trừng phạt cho đến khi Giô-suê và quân đội ông hành quân tiến về xứ. Chúng ta thấy rằng chúng ta đang hầu việc một Đức Chúa Trời kiên nhẫn và nhịn nhục, tuy nhiên Ngài cũng là một quan án công bình. Ngài sẽ sửa mọi sai trật. Dầu vậy, thật quan trọng để có một tâm linh quân bình để không vội vã lao vào và cố gắng sửa sai một tình huống trước thời điểm của Đức Chúa Trời, I Cô-rinh-tô 4:5 khuyên chúng ta “Vây, chớ xét đoán sớm quá, hãy đợi Chúa đến...” và khi

thời điểm của Chúa đến không điều chi có thể đứng nổi trong đường của Giô-suê và quân đội ông khi họ hành quân qua xứ.

Trong những câu cuối của đoạn chúng ta được biết: “Vậy Giô-suê đã chiếm cả xứ như Đức Giê-hô-va phán dặn Môi-se, và ban xứ ấy cho Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp, theo sự phân chia cho từng bộ tộc. Sau đó, xứ được yên ổn, không còn giặc giã” (Giô 11:23). Vào phần cuối của đoạn 11, Israel đã chinh phục Xứ. Mất khoảng bảy năm để hoàn tất điều này. Vẫn còn nhiều nhóm người Ca-na-an, là những kẻ sống tản lạc trong xứ, nhưng mọi sự kháng cự về quân đội của họ đã bị đập tan. Dân Israel sẵn sàng tiến vào phần còn lại của xứ.

Tại bờ bên kia sông Giô-đanh dân Israel đã từng được Môi-se chỉ bảo “vì anh em chưa vào nơi nghỉ ngơi và chưa được hưởng cơ nghiệp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho anh em” (Phục 12:9). Trong nhiều câu Kinh Thánh Cựu Ước họ được dạy rằng cư ngụ bình yên trong Xứ Hứa khiến cho họ bước vào sự an nghỉ và chiếm được sản nghiệp mình (Phục 12:10, 25:19, Giô 1:15).

Sứ đồ Phao-lô mở rộng đề tài này trong sách Hê-bê-rơ. Ông nhắc nhở chúng ta về một thế hệ không vâng lời lìa khỏi Ai-cập dưới thời Môi-se đã không bước vào sự an nghỉ này: “Ai là kẻ nghe tiếng Ngài rồi nổi loạn? Không phải là những người được Môi-se dẫn ra khỏi Ai Cập sao? Đức Chúa Trời đã giận ai trong bốn mươi năm? Chẳng phải là giận những kẻ phạm tội mà thầy họ đã ngã trong hoang mạc sao? Ngài cũng đã thề với ai rằng họ không được vào sự an nghỉ của Ngài? Không phải là với những người không vâng lời Ngài sao? Vậy, chúng ta thấy những người ấy không thể vào đó được vì vô tín” (Hê-bê-rơ 3:16-19)

Trong đoạn kể của sách Hê-bê-rơ bảo chúng ta rằng những Cơ đốc nhân thời Tân Ước cũng được ban cho một lời hứa tương tự để bước vào sự an nghỉ đó “Vì thế, trong khi lời hứa cho vào sự an nghỉ của Chúa vẫn còn đó, chúng ta hãy lo sợ để không một ai trong chúng ta không đạt được

tiêu chuẩn. Vì Tin Lành được rao giảng cho chúng ta cũng giống như cho họ; nhưng lời họ đã nghe không đem lại ích lợi gì, vì trong khi nghe, họ không tiếp nhận lời ấy với đức tin. Về phần chúng ta là những người đã tin thì bước vào sự an nghỉ...Thế thì vẫn còn một ngày an nghỉ sa-bát cho con dân Đức Chúa Trời. Vì ai bước vào sự an nghỉ của Đức Chúa Trời thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy” (Hêb 4:1-3, 9-10). Chúa ban cho mỗi chúng ta cơ nghiệp của mình trong Đấng Christ là nơi chúng ta chấm dứt công việc xác thịt mình. Thay vào đó chính là sự sống và chức vụ của Đấng Christ sẽ được bày tỏ qua đời sống chúng ta! Điều này ứng nghiệm điều chúng ta đọc trong Galati 2:20 “Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi. Hiện nay tôi sống trong thể xác, tức là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi và phó chính mình Ngài vì tôi”. Sống “sự sống được thay thế” này khiến chúng ta được yên nghỉ khỏi mọi tranh chiến và vật lộn của chính mình, để sống đời sống sung mãn của Đấng Christ trong “Xứ Hứa” của nước Đức Chúa Trời.

## **Giô-suê Đoạn 12**

### **Danh Sách Những Vua Bị Chế Phục**

“Đây là các vua trong xứ bị dân Y-sơ-ra-ên đánh bại và chiếm lấy đất của chúng ở bên kia sông Giô-đanh, về hướng mặt trời mọc, từ thung lũng At-nôn đến núi Hết-môn, và cả đồng bằng phía đông” (Giô 12:1). Trong phần kết của phần này về việc chinh phục Ca-na-an, chúng ta được ban cho danh sách những vị vua bị đánh bại. Môi-se lãnh đạo dân Israel đánh thắng hai vị ở bờ Đông sông Giô-đanh, trong khi Giô-sue đánh bại 31 vị trong Xứ Hứa.

Như chúng ta đã đề cập, những vị vua Giô-suê đánh bại có một hình bóng tiên tri. Họ tượng trưng cho những chủ quyền thế lực tại các nơi trên trời sẽ bị ném xuống để thiết lập nước Đức Chúa Trời trên đất. Khi Chúa

xức dầu cho chúng ta thành “những Giô-suê” cho thế hệ chúng ta, chúng ta sẽ truất ngôi những quyền bính Satan cai trị trên những thành phố, những quốc gia để nhìn thấy những cuộc phản hưng lớn lao trong ngày sau rốt.

Những thử thách dân Israel đối mặt trong đồng vắng đều nhằm mục đích phô bày và xử lý tội lỗi trong lòng họ. Thế hệ Môi-se lãnh đạo đại diên cho bản chất A-đam cũ của con người cản trở sự vâng theo kinh luật. Dầu vậy, thế hệ này phải chết trước khi thế hệ mới được Giô-suê lãnh đạo có thể bước vào chiếm lấy Xứ Hứa. “Thế hệ Giô-suê” này trước hết phải vượt sông Giô-đanh (một kiểu mẫu của việc bị đóng đinh với Đấng Christ) và kinh nghiệm sự cắt bì (hay sự thánh hóa). Rồi họ sẽ sẵn sàng đối mặt và chinh phục kẻ thù tại Ca-na-an.

Điều này duy trì kiểu mẫu cho những người lính Đấng Christ bước theo ngày nay. Chúng ta cần phải chinh phục *kẻ thù bên trong* đời sống chúng ta (Bản tánh xác thịt cũ) trước khi sẵn sàng chinh phục *kẻ thù bên ngoài* của đời sống mình (quyền lực của Satan). Trong Giăng 14:30 Chúa Jesus đã phán: “Ta sẽ không còn nói nhiều với các con nữa, vì kẻ cai trị thế gian này đang đến (Satan). Nó chẳng có quyền hành gì trên Ta”. Khi quyền lực của Satan không tìm thấy bất kỳ sự bại hoại nào trong chúng ta khiến chúng có thể kiểm soát, thì chúng ta sẽ sống chiến thắng trong thế gian này, giống như Chúa chúng ta đã chiến thắng.

Bằng việc nghiên cứu thêm các vua Giô-suê đã đánh bại, chúng ta có thể có được cái nhìn về trận chiến thuộc linh chúng ta sẽ đối mặt. Địa danh nơi những vị vua này cai trị thường bày tỏ bản chất của những chủ quyền tại đó. Như trong I Samuên 25:25 nói “vì tên của hãn hợp với tính của hãn”. Trong khi ý nghĩa của vài địa danh này không thể hiểu được theo ngôn ngữ gốc của nó, hầu hết những tên đó có thể được dịch sang tiếng Anh. Nhiều tên còn được dịch theo nhiều cách, giống như những từ ngữ hiện đại thường có thể có vài nghĩa khác nhau. Bây giờ chúng ta sẽ xem xét một vài sự dịch thuật để có thể có một nhận thức thuộc linh rõ ràng cho chúng ta ngày nay.

Thường thì những địa danh mà những vua này cai trị bày tỏ bản chất gian ác của chúng. Một vua cai trị tại Ac-sáp, khi dịch sang tiếng Anh, tên hẳn là “vua bùa mê” hoặc là “vua pháp thuật”. Quyền lực của pháp thuật và những sự rửa sả gian ác thường cai trị trên những khu vực, và “vua” hoặc những quyền bính Satan này phải bị phá vỡ trước khi nước Đức Chúa Trời có thể được thiết lập vững vàng tại đó.

Vua Ma-đôn được dịch là “vua cạnh tranh”. Đây là một tà linh khác thường có uy quyền để áp chế những gia đình, Hội Thánh, Thành phố, ngay cả những quốc gia. Như trong Châm ngôn 18:19 nói “Sự tranh chấp như thế giống như then cửa đèn đài”. Ai cai trị những then cửa đèn đài này? Vua cạnh tranh! Tuy nhiên nếu bản chất A-đam của chúng ta bị đóng đinh, chúng ta sẽ không còn bị kiểm soát bởi sự tranh giành và cạnh tranh. Rồi chúng ta có thể ném những vua chúa tối tăm này xuống và thiết lập nước Đức Chúa Trời nơi nó đã cai trị.

Vua Hê-phe được dịch là “vua của sự hổ thẹn”. kết quả đầu tiên của tội lỗi của A-đam và Ê-va là họ bị hổ thẹn (Sáng 3:7). Sự hổ thẹn có thể là một thế lực rất mạnh mẽ. Sự thúc đẩy của việc tìm cách “giữ thể diện” bởi vì sự hổ thẹn có thể dẫn một người tự tử và những quốc gia đến chiến tranh. Tuy nhiên, sự nhận biết không còn có sự định tội nào cho những kẻ ở trong Đấng Christ có thể hoàn toàn chiến thắng “vua hổ thẹn” này.

Thành Ghê-xe nghĩa là “dứt khỏi” và có thể liên quan đến tình trạng của ai đó cảm thấy họ bị khước từ khỏi Đức Chúa Trời. Giê-rê-mi là người từng kinh nghiệm điều này khi ông nói trong Ca thương 3:54 “*Tôi nghĩ: “Ta chết mất!”*” tuy nhiên trong khi nghiên cứu cùng từ Hê-bê-rơ này, chúng ta thấy rằng Chúa Jesus đã bị “dứt khỏi” trong Ê-sai 53:8. Ngài đã mang lấy sự đoán phạt của chúng ta trên chính Ngài để chúng ta hiện nay có thể tuyên bố không có điều chi có thể phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương của Đức Chúa Trời (Rôma 8:38-39)

Thành Đê-bia cũng còn gọi tên là Ki-ri-at San-na trong Giô-suê 15:49 cũng có nghĩa là “thành hủy diệt”. Một vị vua khác trong những vị bị Giô-suê chinh phục cai trị trên thành Hốt-ma, có nghĩa là “tận tâm để hủy diệt”. Hai thành này có thể nhắc chúng ta nhớ lại sự khuyển cáo của Chúa Jesus chúng ta trong Ma-thi-ơ 7:13 rằng “Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng khoát dẫn đến sự hủy diệt, người vào đó thì nhiều”

Những thành phố đề cập trên về thuộc linh đều nói đến những gian ác về bản chất, cần được chinh phục và hủy diệt. Dầu vậy, cũng còn có nhiều vị trí không cần bị hủy diệt nhưng cần được chuộc lại. Thường thì một nơi hoặc một vị trí được ban cho là một sản nghiệp tốt lành từ Đức Chúa Trời đã bị dùng sai hoặc hư hoại bởi những chủ quyền của Satan cai trị trên chúng. Trong những hoàn cảnh này, những nơi chốn đó trong “Xứ Hứa” của chúng ta không cần bị hủy diệt, nhưng cần được phục hồi.

Chúng ta nhìn thấy nguyên tắc này vận hành khi nghiên cứu nhiều thành phố Giô-suê chinh phục. Một trong những thành chính yếu này là Hép-rôn nghĩa là “liên minh”. Lịch sử Hép-rôn chỉ cho chúng ta biết đây là thành phố của sự liên minh, cả điều tốt lẫn điều xấu. Dưới thời người A-mô-rít là một phần của sự liên minh gian ác chống lại Giô-suê trong Giô 10:3-5. Tuy nhiên dưới sự kiểm soát công bình, nó là trung tâm của hai liên minh tốt đẹp khi vua Đa-vít được xức dầu làm vua tại Hép-rôn (II Sam 2:3-4, 5:1-4). Sau đó nó trở thành trung tâm của sự liên minh của Áp-sa-lôm (II Sam 15:10). Sản nghiệp độc đáo của thành Hép-rôn nơi sự liên minh được dùng cho cả điều tốt hoặc điều xấu tùy thuộc vào việc ai nắm quyền kiểm soát.

Thành Giê-ri-cô nghĩa là “chốn hương thơm”, có thể do cây nhựa thơm và cây lá móng mọc lên tại đây. Trong Tân Ước chúng ta được ban cho sự giải nghĩa thuộc linh về hương thơm có thể được biểu thị trong II Cô-rinh-tô 2:15-16. Tại đây chúng ta đọc “Vì chúng tôi là hương thơm của Đấng Christ dâng lên Đức Chúa Trời, giữa những người được cứu rỗi và những kẻ bị hư mất. Đối với những người bị hư mất, chúng tôi là mùi sự

chết, dẫn đến sự chết; đối với những người được cứu rỗi, chúng tôi là mùi sự sống, dẫn đến sự sống. Ai là người đủ khả năng làm những việc này?”

Khi nghiên cứu lịch sử thành Giê-ri-cô chúng ta thấy nó thật là nơi dẫn đến cả sự chết lẫn sự sống. Trong thời kỳ của Giô-suê nó là nơi của sự chết, ngoại trừ gia đình kỵ nữ Ra-háp là người đã nhận được mùi thơm của sự sống Đấng Christ. Trong II Vua 2:19-22 chúng ta thấy thể nào tiên tri Ê-li-sê lấy nước sự chết tại Giê-ri-cô và chữa lành nó khiến nó thành nơi của sự sống. Chúng ta cũng thấy trong Luca 19 Chúa chúng ta nói dụ ngôn về một người bị bỏ chết trên đường đến Giê-ri-cô, là người được thương xót và phục hồi lại sự sống.

Một thành phố khác Giô-suê chinh phục là thành Giê-ru-sa-lem. Nghĩa là “những nền bình an”. Trong sáng 14:18 đầu tiên đề cập đến thành phố này được gọi là Sa-lem hoặc “bình an”. Nguyên thủy đây là nơi hòa bình dưới sự trị vì công bình của Mên-chi-xê-đéc. Về sau nó là thành phố nơi người Giê-bu-sít vui hưởng sự bình an giả tạo khi họ quá tự tin về sự an toàn của họ trước khi Đa-vít đánh bại họ (II Sam 5:6-7). Những thế kỷ tiếp theo thành phố thường dời đi đổi lại là nơi của sự bình an thật và giả. Khi những vị vua công bình và thờ phượng Đức Chúa Trời ở tại Giê-ru-sa-lem thì thành có được sự bảo vệ thánh và chúc phước bởi Đức Chúa Trời bằng sự bình an (Thi 122:6-7). Dầu vậy, những kẻ cai trị bất kính và những tiên tri giả thường tuyên bố sự bình an giả tạo cho thành Giê-ru-sa-lem dầu rằng chiến tranh nhanh chóng giáng xuống (Giê 6:6; 13-14; Ê-xê 13:16). Chỉ sau sự Tái Lâm nó sẽ hoàn toàn bước vào sự ứng nghiệm đầy trọn của tên mình, bởi Vua Bình an rồi sẽ cai trị thế giới từ Giê-ru-sa-lem (Êsai 2:1-4; Xa-cha-ri 14:16)

Nguyên tắc này của một cơ nghiệp thuộc linh được sử dụng cho tất cả điều tốt lẫn điều xấu có thể cũng được thấy trong thành Ê-phê-sô của Tân Ước. Với tư cách là thủ phủ của Tiểu Á, nó giữ một vị trí cao trọng của chức lãnh đạo. Chức lãnh đạo này cũng được nhìn thấy trong lãnh vực thuộc linh khi thành phố này là trung tâm quốc tế to lớn thờ phượng Đ-



anh, nữ vương trên trời (Công vụ 19:23-34). Những chủ quyền thiên sứ sa ngã này đã cai trị trên Ê-phê-sô dùng vị trí lãnh đạo của thành phố để làm băng hoại toàn Đế quốc La Mã với việc thờ phượng nữ vương trên trời của họ.

Trong suốt những cuộc phản hưng của thời kỳ Tân Ước, “Chiếc áo choàng lãnh đạo” của thành phố được chuộc lại để dùng trong một đường lối tin kính. Khi sứ đồ Phao-lô thiết lập một Hội Thánh mạnh mẽ tại đó, nó đã thành Hội Thánh mẹ cho nhiều Hội Thánh trong toàn cõi (Công vụ 19:10; Khải 1:11). Những quyền lực tôn giáo giả dối và sự thờ phượng nữ vương trên trời đã hầu như bị ném xuống (Công vụ 19:17-20; 24-27). Hội thánh nhận được thư Ê-phê-sô với danh hiệu là “nữ hoàng các thư tín” từ Hội thánh toàn cầu. Trong một lúc Hội Thánh tại Ê-phê-sô là một lãnh đạo và một người mẹ thuộc linh cho các Hội Thánh Tân Ước.

Dẫu vậy khi các thánh đồ tại thành Ê-phê-sô đánh mất dần tình yêu ban đầu của họ, nó đã trở thành yếu đuối thuộc linh (khải 2:1-5). Rồi những chủ quyền gian ác cổ xưa của nữ vương trên trời lại hành động giành lại quyền điều khiển thuộc linh, địa vị tôn trọng và lãnh đạo thành phố đã biết đến trong nhiều thế kỷ bị quay lại cho những mục đích gian ác. Vào năm 431 SCN, Hội thánh bội đạo của Đế quốc La-mã tổ chức một giáo hội nghị tại Ê-phê-sô. Tại đây những lãnh đạo của nhà thờ Công giáo đã bỏ phiếu hình thành giáo lý chính thức của nhà thờ về việc Marry được phong làm “Mẹ của Đức Chúa Trời” và được kể là đáng thờ phượng. lúc này chủ quyền sa ngã này đã lan tràn sự thờ phượng một nữ vương của người ngoại từ Ê-phê-sô bây giờ lại tái nắm quyền kiểm soát qua Hội thánh bội đạo này. Nó lại làm bại hoại các quốc gia, chỉ lần này với sự thờ phượng một nữ vương “Cơ đốc”. Qua việc nghiên cứu này chúng ta có thể thấy thí dụ của một cơ nghiệp thuộc linh được ban cho một thành phố (Ê-phê-sô) bị sử dụng bởi những thiên sứ sa ngã của Satan cho đến khi Hội Thánh trong sự phản hưng đã tuyên bố cơ nghiệp thuộc linh đó cho điều tốt. Chúng ta cũng có thể thấy thể nào phước hạnh cũng có thể trở nên bị

bại hoại và bị dùng cho điều ác nếu dân sự Đức Chúa Trời không duy trì được sản nghiệp mình.

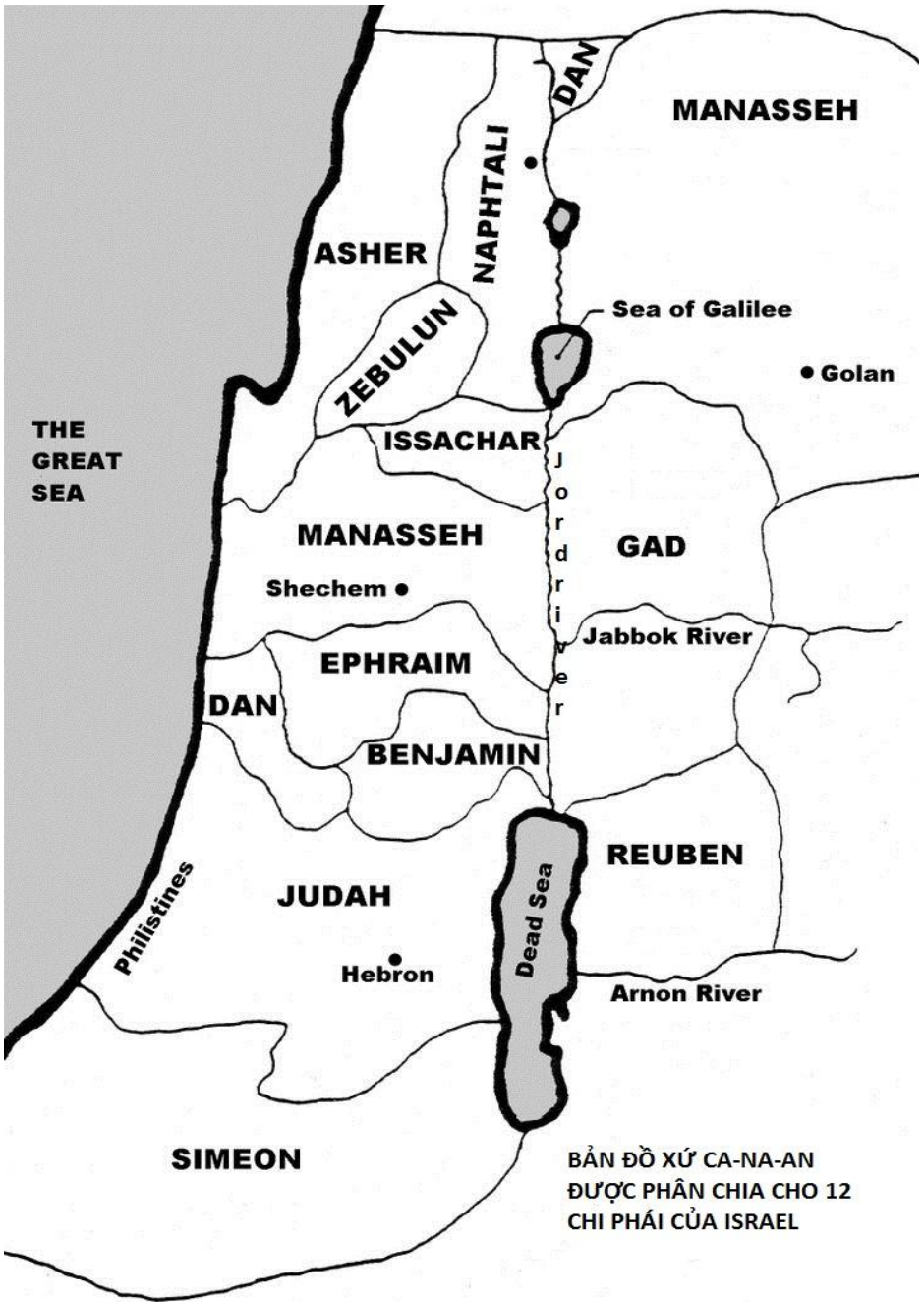
Thành phố An-ti-po-lo nơi tôi đang sinh sống là thí dụ hiện đại về việc Hội thánh tái tuyên bố cơ nghiệp thuộc linh của mình. Thành phố tọa lạc trên những ngọn đồi nhìn qua Ma-ni-la, thủ đô của Philippin. Nó cũng là nơi cao thuộc linh trên Ma-ni-la, và trong nhiều thế kỷ là trung tâm hành hương của nhiều lăng điện, nơi ẩn dật và những nhóm tôn giáo thông linh.

Vào năm 1992 Chúa đã cho tôi một khái tượng về thành phố khi tôi đang cầu nguyện. Trước hết tôi thấy một đám đông dân chúng từ nhiều thế hệ bước trên đường hàng năm để hành hương đến An-ti-po-lo. Rồi Chúa bắt đầu phán với tôi trong Ê-sai 2:2-3 Ngài sẽ tôn Hội Thánh của Ngài trên các tôn giáo giả dối. Kế đến tôi thấy khái tượng chuyển đổi thì đám đông không còn bước đến An-ti-po-lo để cầu phước từ những tôn giáo giả, nhưng đám đông và các quốc gia đến với những Hội thánh thật tại An-ti-po-lo để được dạy dỗ và hướng dẫn. Trên nền tảng khái tượng đó tôi cảm thấy chúng tôi nên thiết lập trụ sở truyền giáo mình tại An-ti-po-lo.

Thập niên vừa qua tôi thấy Chúa làm ứng nghiệm khái tượng đó. Đám đông không còn đến thành phố chúng tôi cho những cuộc hành hương hàng năm. Chỉ còn số ít họ hiện nay đến bằng những phương tiện dễ hơn như xe buýt và xe hơi. Tuy nhiên, có một sự tập trung lớn những trường Kinh thánh, những tổ chức liên Hội thánh, những Hội thánh tái sinh đang mọc lên trong khu vực của chúng tôi. Chức vụ liên Hội thánh tôi hướng dẫn là một phần của điều Chúa đang làm trong thành phố chúng tôi, khi qua những trường Kinh thánh của chúng tôi, những xuất phẩm, những khóa hội thảo, chúng tôi đã dự phần giúp đỡ hàng ngàn nhà lãnh đạo Cơ đốc Châu Á từ trung tâm của chúng tôi tại An-ti-po-lo. Một chiến thắng khác chúng tôi đạt được khoảng một năm trước đây là khi nhiều Hội Thánh địa phương nhóm lại trong một đại hội tại quảng trường thành phố với các mục sư của họ và nhà cầm quyền tỉnh của chúng tôi. Nhà cầm quyền đã cầu nguyện và dâng thành phố An-ti-po-lo và toàn tỉnh cho Chúa

Jesus Christ. Thân thể Đấng Christ tại An-ti-po-lo đã tái tuyên bố cho vương quốc Đức Chúa Trời vị trí lãnh đạo thuộc linh đã từng là cơ nghiệp của thành phố. Ngợi khen Chúa!

Vậy khi xem những thí dụ này, chúng ta thấy một nguyên tắc cơ nghiệp có thể được ứng dụng không chỉ cho các thành phố, nhưng còn cho các gia đình, các Hội thánh, các quốc gia, và các cá nhân. Những ân tứ độc đáo và sự kêu gọi của họ có thể được dùng cho cả điều tốt lẫn điều xấu tùy thuộc người nắm quyền kiểm soát. Những đặc trưng hoặc sản nghiệp đặc biệt này không cần bị phá hủy, nhưng cần được chuộc lại. Chúng ta sẽ tìm ra những phương cách để phân biệt, chiếm hữu, và duy trì sản nghiệp khác nhau này trong phần lớn những trang còn lại của sách này.



BẢN ĐỒ XỨ CA-NA-AN ĐƯỢC PHÂN CHIA CHO 12 CHI PHÁI CỦA ISRAEL

## Chương 5

# PHÂN CHIA XỨ

(Giô-Suê Đoạn 13 – 22:9)

Trong phần từ đầu và thứ hai của sách Giô-suê chúng ta quan sát thấy dân Israel vào và chinh phục Xứ Hứa như thế nào. Trong phần thứ ba chúng ta sẽ nhìn thấy thế nào Xứ Hứa được phân chia và ban cho các chi phái khác nhau.

Vào phần cuối Giô-suê đoạn 12 dân Israel đã đánh bại tất cả những quân thù nghịch mình và chinh phục xứ. Dầu vậy, chinh phục xứ thôi không đủ. Chúng ta hết thấy đều có thể đạt được đôi điều rồi không bao giờ dùng nó! Mục đích của một cơ nghiệp, sự kêu gọi, hoặc ân tứ không chỉ để có nó, nhưng để sử dụng nó.

Một mục sư người Anh tôi quen biết mới đây kể tôi nghe câu chuyện minh họa sự thật này. Hội thánh ông có sự truyền giáo nhiều năm qua để giúp người nghèo trong cộng đồng họ. Có một phụ nữ lớn tuổi được Hội thánh cứu mang và giúp lương thực. Trong khi ông đang tìm cách để có được tiền hưu trí cho bà, ông khám phá ra cha bà là một trong những người giàu nhất tại Anh, và đã có di chúc về sản nghiệp đồ sộ của ông cho bà! Sau khi biết điều này ông khích lệ bà sử dụng một phần số tiền đó sắm một căn nhà tươm tất và lo liệu thực phẩm cho bà. Bà đáp “Ba tôi là một người tốt nhưng rất nghiêm khắc. Ông rất cẩn thận về việc giữ tiền. Tôi chưa từng nghĩ đến việc đụng đến tiền của ông”. Người phụ nữ này cứ sống trong cảnh nghèo khổ và bệnh hoạn cho đến khi qua đời trong một viện tế bần của chính phủ, dầu rằng bà thật sự là một trong những người giàu nhất tại Anh! Bà đã không viết chúc thư nào, bà cũng không có họ hàng thân thích, vì vậy khi qua đời, tài sản bà được sung vào trong tài sản chính phủ Anh. Đây là một thí dụ nghiêm túc cho ai đã chiếm được một cơ nghiệp lớn, nhưng bởi thiếu hiểu biết đã khiến cho nó trở thành vô dụng.

Trong đời sống Cơ đốc nhân, có rất nhiều cách chúng ta được ban một cơ nghiệp thuộc linh. Dầu vậy, chính trách nhiệm của chúng ta là sử dụng những điều được ủy thác cho mình và khiến nó thành một sự đầu tư kết quả. Sau đây là một vài thí dụ về điều này:

- ❖ Nhà truyền giảng phúc âm có thể “chinh phục” một thành phố qua một chiến dịch truyền giảng lớn, nhưng nếu không nhóm những người mới tin đạo đó lại và hình thành một Hội thánh, thì kết quả này sẽ nhanh chóng bị mất đi.
- ❖ Kinh Thánh dạy chúng ta Đấng Christ đã chinh phục mọi quyền lực của tội lỗi và Satan. Dầu vậy, nếu chúng ta không đặt đời sống mình theo chiến thắng này, thì chúng ta sẽ không luôn được ở trong chiến thắng đó.
- ❖ Các bậc phụ huynh có thể có một gia đình Cơ đốc, nhưng trừ khi con cái họ được huấn luyện cách đúng đắn, họ có thể đánh mất cơ nghiệp mình qua đời sống của các con nếu chúng không lớn lên theo Chúa.
- ❖ Một cuộc phấn hưng có thể làm rúng động một quốc gia, nhưng trừ khi nó cứ tiếp tục biến đổi nền văn hóa và nhà cầm quyền quốc gia đó, quốc gia đó sẽ không tiếp tục được ở trong phước hạnh cuộc phấn hưng mang lại.
- ❖ Nếu một mục sư xây dựng một Hội Thánh, nếu Hội thánh đó bị tan rã sau khi người mục sư đó chuyển sang một nơi mới của chức vụ, thì hầu hết những phần thưởng tin kính ông có thể đạt được từ Hội thánh đó sẽ bị mất đi.
- ❖ Khi Chúa Jesus ban cho Cơ đốc nhân một ân tứ hoặc một ta-lâng, người đó có trách nhiệm khai trình mình có sử dụng ân tứ đó cách có lợi hay không (Mathiơ 25:14-30)

Những thí dụ này giúp chúng ta thấy có thể có sự khác biệt lớn giữa việc có được một điều gì và sử dụng nó. Điều này là lý do khiến Giô-suê phải hành động hơn nữa ngoài việc chinh phục Xứ Hứa. Sau khi chinh phục nó, xứ phải được phân chia cho các chi phái Israel. Chỉ lúc đó, dân Israel mới nhận lấy sản nghiệp của toàn xứ để họ có thể định cư, gieo trồng, gầy dựng để trở thành một sản nghiệp trù phú.

Chúa hướng dẫn điều này không lâu sau khi dân Israel rời khỏi Ai-cập. Đức Chúa Trời phán Ngài sẽ dân ban sản nghiệp cho họ để sản nghiệp không thành đất hoang trong đồng vắng bị bỏ bê. Trong Xuất 23:27-30 Chúa Phán “Ta sẽ gieo kinh hoàng và rối loạn trên bất cứ dân tộc nào mà con sắp đến. Ta sẽ làm cho kẻ thù con quay lưng bỏ chạy trước mặt con. Ta sẽ sai ong lỗ đi trước con, chúng sẽ đánh đuổi dân Hê-vít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít trước mặt con. Ta sẽ không đuổi chúng đi hết trong một năm đâu, vì nếu vậy thì xứ sở sẽ trở nên hoang vu, và thú rừng sẽ sinh sôi nảy nở, tác hại đến người. Nhưng Ta sẽ đuổi chúng từ từ khỏi con, cho đến khi con trở nên đông đúc và có thể thừa hưởng đất này”. Vì lý do này Giô-suê phải mất 7 năm để chinh phục xứ, và nhiều năm sau dân Israel vẫn còn học chinh phục xứ.

Trong Châm ngôn 20:21 chúng ta được khuyến cáo hiểm họa của việc đạt được sản nghiệp quá vội vã. Tại đây chúng ta đọc “Có được tài sản quá nhanh chóng lúc đầu Thì cuối cùng sẽ chẳng được phước”. Chúa Jesus minh họa sự thật này trong ngụ ngôn người con trai hoang đàng. Người con trai út trong câu chuyện yêu cầu nhận được phần gia tài mình trước khi anh trưởng thành đủ để sử dụng cách khôn ngoan. Kết quả anh đã nhanh chóng tiêu phí và mất hết.

Bắc Mỹ đã kinh nghiệm một cuộc phẫn hưng mạnh mẽ vào cuối thập niên 40 và đầu thập niên 50. Cuộc phẫn hưng này, từng được biết đến là cuộc phẫn hưng “con mưa cuối mùa”, đã đẩy lên nhiều nhà truyền giảng Phúc âm trẻ làm rúng động nhiều quốc gia bởi quyền năng Đức Chúa Trời. Một số nhà truyền giảng này thậm chí còn viết sách về việc

một người có thể nhanh chóng bước vào quyền năng phép lạ của Đức Chúa trời như thế nào nếu họ chịu kiêng ăn và cầu nguyện. Khi con phần hưng này đang tuôn đổ, cách thức này đã có kết quả cho nhiều người trẻ mới tin Chúa hoặc những mục sư trẻ. Chỉ cần kiêng ăn và cầu nguyện, “thanh tẩy”, và quyền năng sẽ tuôn đổ! Đó chính là thời kỳ thật dễ dàng nhận được một chức vụ quyền năng, nhưng những năm sau đó cho thấy nhiều người đã không được chuẩn bị sử dụng sản nghiệp đó cách khôn ngoan. Câu chuyện người con trai hoang đàng được lập lại nhiều lần theo nhiều cách khác nhau. Vài người trong số những nhân vật vĩ đại của các sứ giả phần hưng này rơi từ độ rất cao của danh tiếng và quyền lực thành những tay nghiện rượu, hoặc rơi vào trong những tội lỗi sâu xa khác. Không đủ nếu chỉ đạt được đòi điều tốt đẹp từ Đức Chúa Trời – chúng ta phải học sử dụng nó cách tốt đẹp. Đây là sứ điệp căn bản chúng ta sẽ học từ phần thứ 3 sách Giô-suê khi bắt đầu nghiên cứu cách chi tiết hơn

## **Giô-suê Đoạn 13**

### **Những Khu Vực Không Được Chiếm Giữ**

#### **Và Biên Giới Bờ Đông Sông Giô-đanh**

“Khi Giô-suê về già, tuổi đã cao, Đức Giê-hô-va phán với ông rằng: Con đã già, tuổi đã cao, mà đất phải đánh chiếm thì còn nhiều lắm. Đây là đất còn lại: Tất cả các địa phận của dân Phi-li-tin và tất cả các địa phận của dân Ghê-su-rít gồm... Còn tất cả cư dân miền đồi núi, từ Li-ban cho đến Mít-rê-phốt Ma-im, luôn cả dân Si-đôn, chính Ta sẽ đuổi chúng khỏi dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng con hãy phân chia xứ này cho Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp như Ta đã truyền cho con. Vậy bây giờ, hãy chia xứ này cho chín bộ tộc, và phân nửa bộ tộc Ma-na-se” (Giô 13:1-2;6-7)

Sau khi chinh phục Xứ Hứa, Chúa phán cùng Giô-suê là xứ vẫn cần được chiếm lấy. Trong khi tất cả những quân đội chống đối Israel đã



bị đánh bại, nhiều người Ca-na-an vẫn sống tại đó và chống lại việc ra đi. Dân Israel cần được tổ chức lại để chiếm toàn bộ sản nghiệp. Những chi phái Israel cần được lan rộng ra, đuổi đi những cư dân trước đó, và định cư khắp xứ. Chỉ sau khi Dân Ca-na-an bị truất quyền sở hữu và Dân Israel được định cư thì chiến thắng mới hoàn tất.

Vào lúc này Chúa truyền lệnh cho Giô-suê phân chia đất miền tây sông Giô-đanh cho chín chi phái rưỡi của Israel. Phần còn lại chương này nói về sản nghiệp Môi-se đã hứa cho những chi phái khác. Biên giới lãnh thổ của Ru-bên, Gát và nửa chi phái Ma-na-se được liệt kê rất chi tiết trong câu 8 đến 32.

Những chi phái này đã thực hiện việc mặc cả với Môi-se là họ có thể chiếm giữ bờ Đông sông Giô-đanh. Tuy nhiên, đây là một chỗ sai lầm nơi Chúa không từng mời gọi dân Israel sinh sống! Chúa muốn dân sự Ngài vượt qua sông Giô-đanh và sống bên bờ Tây trong Xứ Hứa.

Sách Dân số ký kể chúng ta câu chuyện những chi phái này trước đó cầu xin sản nghiệp họ bên bờ Đông sông Giô-đanh như thế nào. Chúng ta đọc thấy “nên đến thưa với Môi-se, thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, và các nhà lãnh đạo rằng: Đất A-ta-rôt, Đi-bôn, Gia-ê-xe, Nim-ra, Hết-bôn, Ê-lê-a-sa, Sê-bam, Nê-bô và Bê-ôn mà Đức Giê-hô-va đã chinh phục trước mặt hội chúng Y-sơ-ra-ên, là đất thích hợp cho việc chăn nuôi súc vật. Hơn nữa, các đầy tớ ông lại có nhiều bầy súc vật. Nếu chúng tôi được ơn trước mặt ông, xin ông ban đất ấy cho các đầy tớ ông làm sản nghiệp. Xin đừng bắt chúng tôi đi qua sông Giô-đanh” (Dân 32:2-5). Môi-se cho phép họ định cư tại bờ Đông sông Giô-đanh nếu họ trước hết sai ra những chiến binh cùng với toàn dân Israel để hoàn tất công cuộc chinh phục. Dầu vậy, khi Chúa cho phép điều đó, không có nghĩa đó là ý muốn trọn vẹn của Ngài.

Nhiều lần Chúa cho phép con cái Ngài làm những điều không phải là ý muốn trọn vẹn của Ngài nếu họ cứ đòi hỏi theo đường riêng của họ.

Chúng ta có thể nhớ thể nào Chúa cho phép dân Israel lập Sau-lơ khi họ muốn có một vị vua (I Sam 8:6-9). Đức Chúa Trời cho phép vị tiên tri tham lam Ba-la-am đi đến Mô-áp sau khi Ngài đã phán “không” cùng ông, tuy nhiên Đức Chúa Trời vẫn giận dữ với Ba-la-am về sự không vâng lời của ông (Dân 22:7-33). Khi dân Israel lầm bầm về thức ăn của họ trong đồng vắng, Chúa cho phép họ có chim cút dư dật dầu Ngài phán xét họ điều này (Dân 11:4-6; 31-34, Thi 106:13-15)

Chúa Jesus phán dạy điều này khi Ngài dạy ngụ ngôn người con trai hoang đàng trong Luca 15. Trong ngụ ngôn này người Cha đã cho người con trai út tài sản mà anh yêu cầu, ngay cả người Cha biết cậu con trai mình sẽ sớm tiêu phí nó trong cuộc sống thành thị. Cha của người con hoang đàng này miêu tả cho chúng ta tấm lòng Đức Chúa Trời. Khi con cái bướng bỉnh của Ngài muốn đi theo đường riêng của họ, Cha Thiên Thượng đầy ân điển của chúng ta sẽ cho phép, dầu con cái Ngài có thể học bài học đau đớn và đắt giá qua những hậu quả mà họ gặt lấy (Galati 6:7-8)

Những chi phái này muốn sống phía bờ Đông sông Giô-đanh tiêu biểu cho những Cơ đốc nhân chưa được tận hiến của chúng ta, họ là những người dừng lại với điều ít hơn điều Chúa muốn ban cho dân sự Ngài. Sự yêu cầu của họ là “đừng đem chúng tôi qua sông” trong Dân 32:5. Như chúng ta nhìn thấy, vượt sông Giô-đanh tiêu biểu cho việc bị đóng đinh với Đấng Christ. Một Cơ đốc nhân “vượt sông Giô-đanh” có thể nói với Chúa “không phải theo ý con nhưng ý Cha được nên”. Dầu vậy, một Cơ đốc nhân “không vượt sông Giô-đanh” để đầu phục bản chất A-đam tội lỗi cũ của họ thường nói “Tôi làm theo cách của tôi”. Điều này là điều hai chi phái rưỡi thật sự đã nói khi họ cầu xin không vượt sông Giô-đanh. Họ không muốn đi suốt con đường với Chúa. Vâng, họ đã rời bỏ Ai-cập và vượt qua đồng vắng. Họ cũng đã có nhiều kinh nghiệm thuộc linh rất quynh năng có đức tin vững vàng nơi Đức Chúa Trời. Dầu vậy, họ nghĩ họ đã theo Chúa đủ xa và đã sẵn sàng dừng lại. Giống như Lót, họ chọn điều xem có vẻ tốt đối với họ (Sáng 13:10-11, II

Côr 5:7). Vì vậy họ cầu xin bờ Đông sông Giô-đanh là sản nghiệp của họ.

Tuy nhiên, chính Cha Thiên Thượng chúng ta là Đấng biết điều tốt nhất cho con cái Ngài. Ngài là Đấng biết sự cuối cùng từ lúc khởi đầu, biết rằng hai chi phái rưỡi này sẽ dừng lại tại điều ít hơn điều họ có thể có. Sông Giô-đanh không chỉ phân rẽ họ về địa hình với những chi phái còn lại, mà còn đem sự phân rẽ thuộc linh. Điều này được bày tỏ trước hết tại Giô-suê đoạn 22, nơi xảy ra sự hiểu lầm khiến Israel sinh ra cuộc nội chiến. Trong khi hai chi phái rưỡi này được thịnh vượng một thời gian đã rơi vào tội thờ lạy hình tượng và là những chi phái đầu tiên bị chinh phục và bắt làm nô lệ. Chúng ta đọc trong II Vua 10: 32-33 “Trong lúc ấy, Đức Giê-hô-va bắt đầu thu hẹp bờ cõi Y-sơ-ra-ên. Ha-xa-ên đánh bại họ trên khắp lãnh thổ Y-sơ-ra-ên, chiếm vùng đất phía đông sông Giô-đanh; tức là toàn miền Ga-la-át, đất của các bộ tộc Gát, Ru-bên, và Ma-na-se, từ thành A-rô-e, trên bờ sông Ạt-nôn, cho đến cả miền Ga-la-át và Ba-san”. Nguyên xin gương thất bại này khích lệ chúng ta vươn tới và không bao giờ thỏa lòng dừng lại tại điều tốt thứ nhì của Đức Chúa Trời!

Cùng bài học này được nhấn mạnh cho chúng ta trong giai thoại nhỏ ghi lại trong câu 22. Sau khi liệt kê danh sách những vị vua bị giết khi Môi-se tấn công người Ma-di-an, chúng ta đọc “*Trong những người bị giết bởi gươm của dân Y-sơ-ra-ên có thuật sĩ Ba-la-am, con trai của Bê-ô*”.

Khi nghiên cứu về cuộc đời Ba-la-am, chúng ta có thể thấy ông được gọi là tiên tri trong II Phi-e-rơ 2:16. Ông chắc biết Chúa và có được chức vụ tiên tri mạnh mẽ (Dân 22-25). Dầu vậy, Kinh thánh trong Giô-suê 13:22 gọi ông là thuật sĩ, và ông cũng thực hành sự tiên đoán và được ban quyền rủa sả (Dân 24:1; 22:6). Đời sống và chức vụ ông, đầy dẫy những sự pha trộn như thế, đã đem đến cho ông tiếng tăm, giàu có, và quyền lực. Tuy nhiên không khiến cho cuộc đời ông kết thúc trong tin

kính và vinh hiển. Khi sự xúc dầu ở trên ông, và ông nói tiên tri về sự lớn lao của Israel, Ba-la-am đã tuyên bố “Ai đếm được bụi cát của Gia-cóp? Ai tính được chỉ một phần tư của Y-sơ-ra-ên? Xin cho tôi được chết cái chết của người công chính; Xin cho tôi được mãn phần giống như họ!” (Dân 23:10). Dầu vậy, Ba-la-am đã không chết cái chết của người công chính – ông đã chết cùng với những vua người Ma-di-an gian ác khi quân đội Môi-se hủy diệt họ! Ba-la-am được cảnh cáo bởi thiên sứ Chúa là Đức Chúa Trời không đẹp lòng về sự không vâng lời của ông, và gươm phán xét sẽ giáng trên ông (Dân 22:22-23). Sau khi Ba-la-am cố vấn vua Ma-di-an tìm cách hủy diệt Israel bằng việc thông dâm và thờ lạy hình tượng, thanh gươm phán xét đó cuối cùng đã giáng xuống (Khải 2:14, Dân 25: 1-3). Trong khi Ba-la-am có lẽ còn đang vui sướng với những tặng phẩm ông được ban cho bởi sự cố vấn thành công của ông nghịch cùng Israel, Môi-se đã sai quân tấn công quân thù, và Ba-la-am bị chết bởi gươm.

Tại nhiều chỗ Ba-la-am là tiên tri lớn của Đức Chúa Trời, nhưng lời chứng cuối cùng của ông ký thuật lại tại đây trong sách Giô-suê là ông chết khi là một thuật sĩ. Cuộc đời pha trộn và cái chết bi thảm của ông một lần nữa dạy dỗ chúng ta sứ điệp là chúng ta không bao giờ nên có một động cơ bị pha trộn trong sự phục vụ Chúa. Nếu một Cơ đốc nhân có tư dục đầy hình tượng về quyền lực, tiền bạc hay danh tiếng, người đó có thể có được điều đó qua sự giúp đỡ của ma quỷ. Những lãnh đạo Cơ đốc cũng thường được dâng tặng những cám dỗ này, như Satan dâng tặng những điều này cho Đấng Christ trong đồng vắng. Dầu vậy, phần thưởng cuối cùng của những hành động này sẽ là phán xét, xấu hổ và buồn thảm.

## Giô-suê Đoạn 14

### Phương Pháp Thiết Lập Biên Giới

#### Và Sản Nghiệp Của Ca-lép

Bắt đầu chương này chúng ta được biết thế nào những chi phái còn lại nhận phần đất được phân cho họ. Chúng ta đọc “Đây là sản nghiệp mà dân Y-sơ-ra-ên nhận lãnh trong xứ Ca-na-an, do thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai Nun, và các trưởng gia tộc của các bộ tộc dân Y-sơ-ra-ên phân phát cho họ. Họ bắt thăm để phân chia sản nghiệp cho chín bộ tộc và phân nửa bộ tộc, đúng như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se” (Giô 14:1-2). Giô-suê, thầy tế lễ cả Ê-lê-a-sa và những trưởng lão phân chia những phần đất đã được khảo sát bằng việc bắt thăm. Bằng cách này Chúa ban cho mỗi chi phái phần đất của họ để chiếm lấy. Giống như Châm ngôn 16:33 nói cùng chúng ta “Người ta rút thăm trong vạt áo, Nhưng mọi quyết định đến từ Đức Giê-hô-va”. Hình thức của sự hướng dẫn bên ngoài này được dùng trong Kinh Thánh xuyên suốt thời kỳ Cựu Ước mãi đến thời Công vụ 1:26. Dầu vậy, như đã đề cập trước đây, từ sự ban xuống của Đức Thánh Linh trong ngày Lễ Ngũ Tuần, dân sự Đức Chúa Trời hiện nay có thể được dẫn dắt bên trong bởi sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh. Điều này được nhấn mạnh trong Tân Ước “Vì tất cả những ai được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dẫn dắt đều là con của Đức Chúa Trời” (Rôma 8:14).

Phần còn lại của đoạn cho chúng ta biết về sản nghiệp đặc biệt của Người Israel đáng trọng, một thám tử trung thành là Ca-lép. “Vả, con cháu Giu-đa đến gần Giô-suê tại Ghinh ganh, và Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, người Kê-nít, nói cùng người rằng: Ông biết điều thuộc về tôi và ông mà Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se, người của Đức Chúa Trời, tại Ca-đe-Ba-nê-a. Khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, ở Ca-đe-Ba-nê-a sai tôi đi do thám xứ, thì tôi đã được bốn mươi tuổi; và tôi thuật lại cho người thật tình. Các anh em đồng đi lên với tôi làm cho bá tánh sòn

lòng; còn tôi trung thành vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tôi. Trong ngày đó, Môi-se có thể mà rằng: Quả thật đất mà chân người đã đạp đến sẽ thuộc về người và con cháu người làm sản nghiệp đời đời; vì người trung thành đã vâng theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta” (Giô 14:6-9)

Bởi sự trung tín của ông, Chúa hứa cùng Ca-lép là ông sẽ thừa hưởng xứ ông đã nhìn thấy và bước đi tại đó. Điều này bày tỏ nguyên tắc được hướng dẫn lập đi lập lại về vận mệnh dân sự Đức Chúa Trời. Khi một người tin Chúa mới mẽ nhận được một khái tượng hay bắt đầu kinh nghiệm điều gì đó mà Chúa đang ban cho dân sự Ngài, khái tượng hay bắt đầu kinh nghiệm này có thể hướng dẫn người đó đến việc đạt lấy sự ứng nghiệm của nó. Nếu chúng ta không trung tín, dĩ nhiên chúng ta có thể làm mình không đủ phẩm chất giống như 10 thám tử đầy dẫy vô tín (Dân 14: 36-37, Hêb 3: 16-19). Tuy nhiên bí quyết rất hay dùng phân biệt sự kêu gọi trên đời sống một người là xem xét những kinh nghiệm của họ với Đức Chúa Trời khi còn là Cơ đốc nhân non trẻ. Khi Chúa phán qua Ê-sai, Ngài là Đức Chúa Trời tuyên bố sự cuối cùng từ buổi ban đầu (Ê-sai 46:10). Điều chúng ta thấy và kinh nghiệm khi còn là Cơ đốc nhân non trẻ thường là điều Chúa chuẩn bị chúng ta bước vào sự ứng nghiệm khi chúng ta sẵn sàng cho sản nghiệp mình. Cho một Cơ đốc nhân non trẻ kinh nghiệm quyền năng Đức Chúa Trời trong sự chữa lành, điều này cũng có thể giống như một hạt giống được gieo trồng trong cuộc đời họ, sẽ lớn lên thành một chức vụ chữa lành thường xuyên trong những năm sắp đến. Ai đó được giải cứu khỏi tà linh khi họ được cứu có thể trưởng thành trong những năm về sau để có một chức vụ giải cứu. Những kinh nghiệm và khái tượng thuộc linh chúng ta có được khi còn là một Cơ đốc nhân mới mẽ hình thành hướng đi của chúng ta trong cuộc đời. Tôi có thể nhớ lại một diễn giả đã nói ông đổ nước mắt cho nhiều quốc gia trong suốt thời gian cầu nguyện của ông tại trường Kinh thánh, và trong vòng 25 năm kể từ đó, Chúa đem ông đến từng quốc gia này để giảng Phúc Âm. Chúng ta không nên coi thường những kinh

nghiệm khác thường hoặc một khái tượng thuộc linh cao trọng của một tân tín hữu. Dầu nhiều điều trước hết phải xảy ra trước khi họ bước vào trong sự ứng nghiệm của chúng, những “Ca-lép hiện đại ngày nay” sẽ không bao giờ nản lòng về sản nghiệp cuối cùng của họ nếu họ trọn lòng bước theo Chúa.

Trong câu 10 Ca-lép tiếp tục nói “Kìa, trong bốn mươi lăm năm nay, từ khi Đức Giê-hô-va phán lời này với Môi-se trong lúc Y-sơ-ra-ên còn đi trong hoang mạc, Đức Giê-hô-va đã bảo tồn mạng sống tôi đến bây giờ, và nay tôi được tám mươi lăm tuổi.” Ca-lép đã chờ đợi 45 năm để bước vào cơ nghiệp được hứa ban cho ông. Sự trì hoãn này không phải bởi sự thiếu chuẩn bị của ông thường là lý do Chúa chờ đợi để đem chúng ta vào sản nghiệp mình. Trong trường hợp của Ca-lép, chính bởi dân sự Đức Chúa Trời xung quanh ông chưa sẵn sàng! Tình huống này vẫn còn được lập lại trong các hội chúng ngày nay. Chúa có thể đã ban cho những lời hứa quý báu cho Hội Thánh, nhưng nhiều người trong hội chúng có thể đã chưa sẵn sàng hoặc không đủ tiêu chuẩn thành một phần trong lời hứa đó. Trước khi Hội thánh có thể nhận được những lời hứa này, là một tiến trình sàng sảy giữa vòng các thành viên trong Hội Thánh. Mỗi người sẽ được thử nghiệm để xem nếu họ hết lòng nắm bắt lấy khái tượng về điều Chúa sẽ làm. Một số thành viên có thể sẽ rời bỏ Hội Thánh. Một số có thể sao lãng bởi đã trở nên già nua và chết, giống như những người trong thế hệ Ca-lép. Tiến trình sàng lọc này tiếp tục trong nhiều năm, cho đến chừng những người còn lại được hiệp một trong khái tượng và sự chuẩn bị. Rồi Chúa sẽ khiến điều đó được ứng nghiệm cho sản nghiệp họ.

Trong suốt những năm dài khó nhọc trong đồng vắng khi Chúa sàng sảy dân sự Ngài, các thánh đồ cần liên tục nắm giữ trước họ khái tượng về điều Chúa hứa Ngài sẽ làm. Như Chúa phán cùng Ha-ba-cúc “Vì khái tượng còn phải chờ đến đúng thời điểm ứng nghiệm; Nó nhanh chóng tiến đến chỗ kết thúc, không lừa dối đâu. Nếu nó chậm trễ, hãy chờ đợi; Vì nó chắc chắn sẽ đến, không trì hoãn” (Habacúc 2:3)

Chúng ta cũng có thể lưu ý thấy Ca-lép nói ông đã chờ đợi 45 năm để bước vào sản nghiệp mình. Từ thời Ca-lép do thám xứ đến thời dân Israel vào Xứ Hứa là 38 năm (Phục 2:14). Điều này cho chúng ta thấy Giô-suê và quân đội ông phải mất 7 năm để chinh phục xứ, vào thời điểm này Ca-lép sẽ bước đến nhận lấy sản nghiệp của ông.

Kỹ thuật tiếp tục với câu kể của Ca-lép “vậy hãy cấp cho tôi vùng đồi núi này mà Đức Giê-hô-va đã phán hứa trong ngày đó, vì lúc ấy ông đã nghe rằng ở đó có dân A-na-kim cùng các thành lớn và kiên cố. Xin Đức Giê-hô-va ở với tôi để tôi đuổi chúng đi như Ngài đã phán” Giô-suê chúc phước và cấp Hép-rôn cho Ca-lép, con trai Giê-phu-nê, làm sản nghiệp” (Giô 14:12-13) Ca-lép chọn cơ nghiệp có một thánh sử cho dân Israel. Tổ phụ của họ Áp-ra-ham, I-sác, Gia-cóp đều đã sống tại Hép-rôn (Sáng 35:27). Đó là nơi gặp gỡ Đức Chúa Trời, giống như thời Sáng thế ký đoạn 18 khi Chúa thăm viếng Áp-ra-ham và hứa ban cho ông một con trai. Nhiều năm sau, Hép-rôn nhận được tên mới khi Đa-vít được xức dầu và cai trị là Vua tại đó (II Sam 2:1-4, 5:1-5). Ca-lép nhận được một cơ nghiệp tốt lành khi ông cầu xin Hép-rôn.

## **Đoạn 15**

### **Biên Giới Của Chi Phái Giu-đa**

“Phần đất mà bộ tộc Giu-đa bắt thăm được theo từng gia tộc, chạy về phía nam ranh giới Ê-đôm đến hoang mạc Xin ở miền cực nam. Ranh giới phía nam của họ chạy từ cuối Biển Muối, tức là từ vùng vịnh hướng về phía nam; và từ đốc Ạc-ráp-bim chạy dài xuống miền nam, đi ngang qua Xin, lên phía nam Ca-đe Ba-nê-a, đi ngang qua Hết-rôn, lên hướng Át-đa, vòng qua Cạt-ca, đi ngang về hướng Át-môn, nhập vào Suối Ai Cập và chạy đến tận biển. Đó sẽ là ranh giới phía nam của anh em. Ranh giới phía đông là từ Biển Chếtcho đến cửa sông Giô-đanh. Ranh giới phía bắc chạy từ vùng vịnh nơi cửa sông Giô-đanh, đi lên Bết Hốt-la, trải qua phía bắc Bết A-ra-ba, và chạy đến hòn đá Bô-han, con trai của Ru-



bên. Biên giới này chạy lên đến Đê-bia, từ thung lũng A-cô chạy về hướng bắc vòng qua Ghinh-ganh, đổi diện dốc A-đu-mim về phía nam của thung lũng; rồi chạy dọc mé nước Ên Sê-mét và đến Ên Rô-ghên” (Giô 15:1-7)

Đoạn sách Giô-suê này ta biết sản nghiệp được ban cho chi phái Giu-đa. Hầu như mỗi câu đơn giản liệt kê ra một danh sách những biên giới địa lý của những địa phận Giu-đa được nhận. Như hầu hết những câu trong sáu đoạn kể, danh sách các thành phố, thị trấn, đồi, sông này dường như ít có giá trị cho những ai không phải là nhà địa chất hay là người vẽ bản đồ. Tại sao những điều này được liệt kê từng chi tiết nhỏ như vậy trong Kinh Thánh? Xem xét hàng tỉ cuốn Kinh Thánh được in ấn xuyên suốt lịch sử, tại sao Đức Chúa Trời đặt những thông tin chi tiết như vậy vào đoạn này dường như không ích lợi gì cho chúng ta hiện nay? Nói theo cách con người, chỉ có các gia phả dài ngoằn của Cựu Ước dường như đua tranh với các danh sách địa lý này thành những phần chán ngán nhất của Kinh Thánh!

Dẫu vậy, với dân Israel, những hướng dẫn này rất quan trọng cho việc thiết lập họ trong sản nghiệp mình. Nó đưa ra sự xác định và sự tổ chức trong mọi nỗ lực của họ để chiếm xứ và khiến cơ nghiệp đó kết quả. Sự sao chép vô nghĩa và những xung đột tiềm tàng được loại bỏ. Khi mỗi người được chỉ rõ về nơi chôn của họ, họ có thể thông suốt làm việc cùng nhau để hình thành quốc gia Israel.

Trong thời Tân Ước chúng ta cũng được ban một cơ nghiệp thuộc linh tốt hơn. Tuy nhiên trong cùng một lúc, để chiếm lấy và thiết lập nó, chúng ta vẫn cần sự tổ chức rất chi tiết trong Hội thánh. Mỗi thành viên trong thân thể Đấng Christ cần biết vị trí và chức năng của mình trong thân thể đó, giống như mỗi người Israel cần biết nơi chôn mình trong xứ (I Cor 12: 4-27). Chúng ta không thể hoàn tất công việc Đức Chúa Trời như một cá thể riêng lẻ - chúng ta cần là một phần của bức tranh lớn, một chương trình tường tận được Chúa tổ chức. Đây là sứ điệp sứ đồ

Phao-lô dạy trong Ê-phê-sô 4:11-16 “Chính Ngài đã ban cho một số người làm sứ đồ, một số người làm nhà tiên tri, một số người khác làm nhà truyền giảng Tin Lành, một số người khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trang bị cho công tác phục vụ và xây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến khi tất cả chúng ta đều đạt đến sự hiệp nhất trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, để trở nên người trưởng thành, đạt đến tầm vóc đầy trọn của Đấng Christ. Như vậy, chúng ta sẽ không còn là trẻ con, bị dôi dập và cuốn theo luồng gió học thuyết, bởi sự xảo quyết của con người và những mảnh khóc lừa dối của họ. Nhưng Ngài muốn chúng ta nói ra sự thật trong tình yêu thương, để chúng ta được tăng trưởng trong mọi phương diện hướng đến Đấng Christ, là đầu; nhờ Ngài mà cả thân thể kết hợp và gắn chặt với nhau bởi những dây liên kết hỗ trợ. Khi mỗi phần hoạt động một cách thích hợp thì thân thể được tăng trưởng, và tự gây dựng trong tình yêu thương”

Để giúp chúng ta học biết vị trí và chức năng thích hợp của chúng ta trong thân thể Đấng Christ. Tân ước chứa đựng nhiều hướng dẫn. Hiện nay vô số sách và những hướng dẫn được viết để thực hiện sự huấn luyện này. Các Hội thánh thường định nghĩa sự hướng dẫn công việc chi tiết cho các chức vụ của họ, trong khi những người hầu việc Chúa liên tục huấn luyện và thúc đẩy những thành viên Hội thánh. Nếu Hội thánh bạn chỉ có 20 thành viên, bạn không cần quá nhiều tổ chức trong Hội thánh. Dầu vậy, nếu nó tăng trưởng lên đến 300 thành viên, bạn cần phải thiết lập một tổ chức chi tiết hơn trong Hội thánh để duy trì sự quân bình và tăng trưởng. Rồi khi nhìn vào thân thể Đấng Christ ngày nay, chúng ta nhìn thấy sự phát triển này và sự chuyên môn hóa trong cách nhân bội vô cùng. Khi Chúa thúc đẩy dân sự Ngài hoàn thành Đại mạng lệnh, chúng ta thấy hàng ngàn chức vụ mới và những tổ chức liên Hội thánh được phát triển để vươn ra và đóng góp trong nhiều cách độc đáo. Giống như trong thời Giô-suê, dân sự Đức Chúa Trời vẫn cần có những biên giới cần được phân định rõ ràng (cả về tự nhiên lẫn thuộc linh) nhằm cùng nhau thực thi đúng đắn và hoàn tất chương trình Đức Chúa Trời.

Đây là bài học quan trọng có thể được nhấn mạnh cho chúng ta ngày nay bởi các danh sách dài ngoằn của những biên giới và những thành mà chúng ta thấy trong đoạn này.

Chúa đã dạy tôi bài học quan trọng về những lễ thật này qua giấc mơ nhiều năm trước đây. Trong giấc mơ tôi đang tổ chức một buổi tiệc lớn cho 9000 người và nhận được một giá cả hợp lý cho buổi tiệc. Khi đang bước xuống một con đường và đọc một tờ báo, tôi để ý thấy một quảng cáo về người lập kế hoạch một buổi tiệc hoàn toàn khác. Quảng cáo này nói họ có thể tổ chức một buổi tiệc chất lượng với giá thấp hẳn so với bất cứ ai. Trong giấc mơ tôi để ý địa chỉ của người lập kế hoạch buổi tiệc này ngay phía trước con đường đó. Khi đến và vào bên trong, tôi thấy tên của tòa nhà là “Hội Tháp canh”. Tôi tự hỏi những người chứng nhân Giê-hô-va làm gì cho buổi tiệc khi tôi bước vào một văn phòng để nói chuyện với nhà tư vấn về giá cả của họ.

Khi nhà tư vấn bắt đầu phân tích giá thầu được đưa cho tôi từ người lên kế hoạch tiệc lúc đầu, ông bắt đầu hạ thấp giá đó xuống cách khủng khiếp. Ông chỉ cho tôi một phương cách khôn ngoan để cắt giảm chi phí và khiến giá sau cùng ông đưa ra cho buổi tiệc ít hơn phân nửa giá thầu ban đầu. Khi tôi nhìn vào bảng giá sau cùng của ông, thật sự được ấn tượng bởi giá này, thì chính Chúa Jesus bước vào căn phòng.

Phản ứng đầu tiên của tôi là bối rối khi để Chúa thấy tôi đang ở trong tòa nhà của chứng nhân Giê-hô-va! Dầu vậy, tôi có thể nói Chúa không đến để định tội tôi, nhưng để dạy tôi đôi điều. Chúa phán “Vì con cái đời này khôn khéo hơn con cái sự sáng trong việc cư xử với người đồng loại” (Luca 16:8). Tôi biết chứng nhân Giê-hô-va làm ngật lỵ thế giới này bằng những văn phẩm rẻ tiền, như họ đã chào hàng để tổ chức đại tiệc này với một giá rẻ như vậy. Tôi hiểu Chúa không xét đến giáo lý sai trật của họ, nhưng là sự khôn ngoan qua đó họ có thể loan truyền giáo lý sai trật của mình trong thế gian này cách quá rẻ tiền.

Chúa tiếp tục nói với tôi “Cần có thứ tự và hiệu quả khiến một sự sáng lớn có thể thu hút đám đông người”. Ngài tiếp tục dạy tôi những lãnh vực khôn ngoan qua đó tôi có thể hướng dẫn tổ chức mình cách hiệu quả và ôn hòa.

Giấc mơ này đã giúp khuấy động lòng tôi cầu nguyện và tìm kiếm sự khôn ngoan những năm về sau. Tôi thậm chí được dẫn dắt để bắt đầu một chức vụ liên Hội thánh mới mẻ mà tôi có thể chuyển tải khái tượng Chúa đặt trong lòng tôi. Trong vòng 7 năm khi tôi có giấc mơ đó, tôi đã xuất phẩm một tạp chí giảng dạy cho 9000 mục sư – và mỗi tạp chí tốn một giá thấp chính xác với khẩu phần đã được người lên kế hoạch tiệc thứ hai đưa ra cho tôi! Chức vụ này tiếp tục tăng trưởng tốt đẹp trong 10 năm qua, và đã mở rộng để xuất bản những cuốn sách và những tạp chí cũng như tổ chức những buổi hội thảo cho các mục sư và những trường Kinh Thánh trong nhiều quốc gia Châu Á. Sự vui mừng của chúng tôi là được hiến tặng cho các nước Châu Á những sự dạy dỗ giáo lý thuần chánh được xúc dầu từ lời Đức Chúa Trời ở một mức giá thường thấp hơn bất kỳ tổ chức tôn giáo nào khác. Chúng tôi hiểu sự kêu gọi của chúng tôi và biên giới của chúng tôi, và nhờ ơn Đức Chúa Trời sẽ thiết lập một cơ nghiệp kết quả khi chúng tôi chiếm Xứ Ngài đã ban tặng cho mình.

Phần giữa bảng liệt kê địa hình trong Giô-suê đoạn 15 chúng ta thấy câu chuyện thú vị về Ca-lép và gia đình ông. Tại đây chúng ta đọc “Ca-lép nói: “Ta sẽ gả con gái ta là A-c-sa cho người nào đánh và chiếm lấy Ki-ri-át Sê-phe.” Ô-t-ni-ên, con trai của Kê-na là anh Ca-lép, chiếm được thành và Ca-lép gả con gái ông là A-c-sa cho chàng làm vợ. Khi về với Ô-t-ni-ên, nàng thuyết phục chàng xin cha nàng một thửa ruộng. Khi nàng xuống lều, Ca-lép hỏi: “Con muốn điều gì?” Nàng thưa: “Xin cha ban cho con một món quà, vì cha đặt con nơi đất Nê-ghep, nên xin cha cũng cho con luôn mấy suối nước”. Ca-lép liền cho nàng các suối nước ở miền trên và miền dưới” (Giô 15:16-19)

Khi Ca-lép đi lên nhận sản nghiệp mình, ông ban tặng một phần thưởng đặc biệt cho chiến binh nào can đảm và mạnh mẽ đủ để lãnh đạo cuộc tấn công. Phần thưởng là lấy được con gái ông là A-c-sa. Người nam đã chỗi dậy để thắng cuộc và nhận được nàng là Ô-t-ni-ên, cháu trai của Ca-lép.

Ô-t-ni-ên cũng nhận được một phần đất Ca-lép đã có. Dầu vậy, cùng đất này gần biên giới miền Nam Israel, đã bị khô cằn vì hòa nhập với Sa mạc Negev. Vì vậy, thật là một thỉnh cầu quan trọng của A-c-sa đã thừa cùng cha khi nàng cầu xin phần đất họ được bao gồm luôn nguồn nước. Ca-lép đáp ứng rộng rãi bằng việc ban cho con gái và con rể ông hai suối nước.

Câu chuyện này cũng có sự ứng dụng cho phụ nữ ngày nay. Phụ nữ được biết là có khả năng rất lớn để thuyết phục và lay chuyển nam giới cho dù đó là cha hay chồng của họ hoặc ai đó. Giê-sa-bê đã dùng khả năng của bà cách tệt hại làm bại hoại không chỉ chồng và gia đình bà nhưng còn toàn cả quốc gia. Ngược lại, A-c-sa là tấm gương chói sáng của những người sử dụng khả năng nữ giới đó cách tin kính. Qua sự cầu thay của nàng đã giúp đạt được sự tươi mới và thanh vượng cho gia đình mình. Câu chuyện này cũng đưa ra một ứng dụng thuộc linh là một người vợ tốt sẽ cầu nguyện và khích lệ chồng nhận lấy nguồn nước sống Chúa ban tặng cho dân sự Ngài. Một người nữ khôn ngoan có thể giúp xây dựng chồng và khiến cho người đó nhận được phước hạnh Đức Chúa Trời. Ô-t-ni-ên chắc chắn nhận được cả phước hạnh thuộc linh lẫn thuộc thể trong cuộc đời ông khi ông đi tới và trở thành vị quan xét đầu tiên của Israel như được chép trong sách Các Quan Xét đoạn 3.

Câu cuối cùng của đoạn 15 đề cập một vấn đề nữa giữa những danh sách liệt kê các biên giới và các thành. Tại đây chúng ta thấy “Người Giu-đa không đuổi được dân Giê-bu-sít ở tại Giê-ru-sa-lem nên dân Giê-bu-sít còn ở chung với người Giu-đa tại Giê-ru-sa-lem cho đến ngày nay” (Giô 15:63). Điều này là thất bại đầu tiên được ký thuật của

một trong các chi phái đã hoàn toàn chiếm hữu cơ nghiệp họ trong Xứ Hứa. Dầu vậy, sự thất bại này dường như không nhất thiết như vậy.

Trước hết, Giô-suê và dân Israel đánh bại Vua Giê-ru-sa-lem và quân đội ông trong đoạn 10. Chúng ta cũng thấy sau đó trong sách Các quan xét “Bộ tộc Giu-đa đánh chiếm thành Giê-ru-sa-lem, dùng gươm giết dân chúng và phóng hỏa thành” (Quan 1:8). Vì vậy rõ ràng Chúa ban cho họ sự chiến thắng trên Giê-ru-sa-lem, tuy nhiên chi phái Giu-đa đã không bước tới và chiếm thành vào thời điểm thích hợp đó. Họ cho phép người Giê-bu-sít thoát khỏi, tái thiết và kiểm soát thành. Người Giê-bu-sít tại Giê-ru-sa-lem trở thành một vấn nạn gây go có thể hoàn toàn bị loại trừ này đã khiến cho Giu-đa phải dè dặt hơn trong thời điểm chiến thắng của họ.

Chính sự yếu đuối chung của xác thịt chúng ta thường bị tổn thương nhất phần công ngay sau những chiến thắng lớn nhất của chúng ta. Thí dụ, chiến thắng lớn nhất của Ê-li là ngày ông gọi lửa từ trời xuống trên núi Cạt-mên và toàn quốc gia quay lại cùng Đức Chúa Trời. Tuy nhiên ngày hôm sau Ê-li chạy trốn để giữ lấy mạng sống mình bởi sự đe dọa của Giê-sa-bên! Chúng ta cũng thấy ngay sau khi dân Israel chiến thắng đầy phép lạ tại Giê-ri-cô họ đã vấp phải thất bại nặng nề thể nào tại một thành nhỏ là A-hi. Chúng ta có thể nhớ chỉ một thời gian ngắn sau khi Phierơ tuyên bố tiên tri về Chúa “Ngài là Đấng Christ”, Chúa Jesus đã quở trách ông và phán “Hãy lui ra đằng sau ta, hỡi Satan!”. Chúng ta cần phải luôn cảnh giác với kẻ thù nếu không nó sẽ len vào phần công chúng ta khi chúng ta đang vui mừng chiến thắng lớn lao vừa có của mình.

Phải mất khoảng gần 4 thế kỷ trước khi Giê-bu-sít hoàn toàn bị đuổi khỏi Giê-ru-sa-lem. Họ đã bướng bỉnh nắm giữ thành phố của họ bởi vị trí chiến lược quan trọng của nó. Chỉ khi Đa-vít thành vua của toàn Israel, thành mới được chinh phục. Rồi Đa-vít lập pháo đài trên núi Si-ôn làm thủ phủ của mình (II Sam 5:6-10). Từ đó trở đi, Giê-ru-sa-lem

trở thành trung tâm điều Đức Chúa Trời đang hành động giữa vòng dân sự Ngài. Tuy nhiên, trước chiến thắng cuối cùng đó, Giê-ru-sa-lem từng là nơi xuất phát và tâm điểm điều Satan làm để chống lại công việc của Đức Chúa Trời! Một biểu thị khôn ngoan của cuộc chiến quan trọng cho nước Đức Chúa Trời là thấy kẻ thù hung bạo thế nào tìm cách chống trả. Ngay trong thời đại này chúng ta, chúng ta cũng có thể thấy Giê-ru-sa-lem quan trọng ra sao vẫn còn trong kế hoạch của Đức Chúa Trời khi xem xét lại những cuộc chiến, những âm mưu, những cuộc ném bom, những cuộc thao diễn quân sự được tập trung tại Giê-ru-sa-lem.

## **Giô-suê Đoạn 16**

### **Biên Giới Của Chi Phái Ép-ra-im**

Trong đoạn kể kỹ thuật lại những biên giới địa hình của chi phái Ép-ra-im. Tuy nhiên, ở phần cuối bản liệt kê, một chiều hướng đáng lo được giới thiệu trong bản kỹ thuật về việc Israel tiếp tục chiếm xứ thế nào. Chúng ta đọc dấu 10 “Tuy nhiên, họ không đuổi dân Ca-na-an ở tại Ghê-xe nên dân Ca-na-an ở giữa Ép-ra-im cho đến ngày nay, nhưng chúng bị cưỡng bách lao động như nô lệ”.

Chúng ta thấy tiền lệ này sau đó thành khuôn mẫu cho các chi phái Israel. Ở đoạn kể chúng ta thấy “Tuy nhiên, con cháu Ma-na-se không thể chiếm các thành ấy nên dân Ca-na-an cứ ở trong xứ đó. Nhưng khi dân Y-sơ-ra-ên trở nên hùng mạnh, họ cưỡng bách dân Ca-na-an lao động chứ không đuổi hết chúng được” (Giô 17:12-13). Kiểu mẫu này cứ tiếp tục trong sách Các quan xét, kỹ thuật về người Israel thắng trận sau đó đã sa bại thành một dân thỏa hiệp, bại trận thế nào. Là một trong nhiều thí dụ, Các quan xét 1:28 chúng ta thấy “Khi dân Y-sơ-ra-ên trở nên cường thịnh, họ bắt dân Ca-na-an phục dịch chứ không đuổi chúng đi hết”.

Vấn đề không phải là dân Israel không thể chiếm xứ liền lập tức. Chúa đã bảo họ nên chiếm xứ dần cho đến khi dân số họ gia tăng và có thể làm đầy xứ. Dầu vậy, thất bại lớn của họ là họ đã hành động thế nào sau khi đã thêm nhiều và trở nên mạnh mẽ. Sau khi đã nên mạnh mẽ, thay vì đuổi người Ca-na-an đi, họ lại dùng những người này làm nô lệ!

Chúa cũng đã khuyến cáo dân Israel không thỏa hiệp với người Ca-na-an. Điều răn Chúa cho họ là “Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời anh em đã đưa anh em vào xứ mà anh em sắp tiếp nhận làm sản nghiệp, Ngài sẽ đuổi khỏi anh em nhiều dân tộc như người Hê-tít, Ghi-rê-ga-sít, A-mô-rít, Ca-na-an, Phê-rê-sít, Hê-vít và Giê-bu-sít, là bảy dân tộc mạnh hơn và đông hơn anh em. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phó các dân ấy cho anh em và anh em đã đánh bại chúng, thì phải tận diệt chúng, không được lập giao ước với chúng và cũng đừng thương xót chúng. Không được kết thông gia với chúng, không gả con gái cho con trai chúng và cũng đừng cưới con gái chúng cho con trai anh em, vì chúng sẽ làm cho con cái anh em lìa bỏ Chúa, mà phục vụ các thần khác, làm cho Đức Giê-hô-va nổi thịnh nộ với anh em và nhanh chóng tiêu diệt anh em” (Phục 7: 1-4).

Chúa biết nếu dân Israel thỏa hiệp với người Ca-na-an thì sự thờ lạy hình tượng, tà dâm, và mọi sự ô uế của dân ngoại cuối cùng sẽ đầy dẫy Israel. Trong khi người Ca-na-an thêm vào khiến thịnh vượng tạm thời cho Israel cũng khiến đem đến sự hủy diệt sau cùng của họ. Thí dụ, trong thời của Sa-lô-môn chính dân này thành nô lệ để xây dựng nên vương quốc cường thịnh của ông (II Sử 2:17-18). Dầu vậy, cũng chính những người vợ ông cũng từ những dân này sau đó đã xoay lòng ông khỏi Chúa (I Vua 11:1-8). Điều này mang đến sự thờ lạy hình tượng, sự phân rẽ, và sự hủy diệt sau cùng cho vương quốc.

Cũng như dân Israel, chúng ta phải cẩn thận về những cám dỗ mà sự thỏa hiệp sẽ mang lại cho chúng ta. Thay vì hủy diệt kẻ thù khi đang lớn mạnh, chúng ta có cho phép chúng ở lại tìm cách dùng chúng làm lợi



cho chúng ta không? Chúng ta có cố để sử dụng thể gian, xác thịt và ma quỷ hoàn tất lịch biểu của chúng ta không? Thật hồ thẹn, có những lúc Cơ đốc nhân sẽ tìm cách để dùng sự lừa dối, tư dục, giận dữ, hoặc những điều bại hoại khác làm “công cụ” của mình để được cách riêng của mình. Những chiến thuật này tạm thời có thể đem đến kết quả, nhưng chúng sẽ dẫn đến sa bại cuối cùng cho bất cứ ai học tin cậy nơi chúng. Đừng học sử dụng những phương cách thể tục, công việc của xác thịt, hoặc quyền bính của ma quỷ cho ích lợi của chúng ta. Đừng dùng chúng – hãy chinh phạt chúng, và hoàn toàn loại chúng ra khỏi cuộc đời, gia đình và chức vụ của bạn!

## **Giô-suê Đoạn 17**

### **Biên Giới Của Nửa Chi Phái Ma-na-se**

Đoạn kể này cho chúng ta biết về cơ nghiệp của nửa chi phái Ma-na-se cư trú trong Xứ Hứa. Nửa chi phái kia đã chọn đã chọn chiếm địa phận của Ba-san bên sai trật của Giô-đanh (Giô 13:29-33). Dầu vậy, hiện nay nửa chi phái trung tín hơn này đã nhận được địa phận của họ trong Xứ Hứa giữa chi phái Ép-ra-im, A-se, và I-sa-ca.

Một gia đình của chi phái Ma-na-se được chỉ ra trong bản ký thuật này, là gia đình của Xê-lô-phát. Chúng ta đọc “Xê-lô-phát, con trai của Hê-phe, cháu của Ga-la-át, chắt của Ma-ki, chít của Ma-na-se, không có con trai, chỉ có các con gái tên là: Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca và Tiệt-sa. Các cô ấy đến trước thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, trước Giô-suê, con trai Nun, và trước các nhà lãnh đạo mà nói rằng: “Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se ban cho chúng tôi một phần sản nghiệp cùng với anh em chúng tôi.”Vậy, Giô-suê vâng lệnh Đức Giê-hô-va cấp cho các cô ấy một phần sản nghiệp như các anh em của cha các cô” (Giô 17:3-4)

Câu chuyện này bắt đầu lại trong sách Dân số ký. Khi Xê-lô-phát qua đời mà không có con trai kế nghiệp gia đình, con gái ông đã đến gặp

Môi-se và cầu xin cơ nghiệp đó được ban cho họ (Dân 27:1-4). Môi-se cầu hỏi ý Chúa về trường hợp này và nhận được sự hướng dẫn sau “Đức Giê-hô-va phán với Môi-se rằng: “Các người con gái Xê-lô-phát nói có lý. Con phải chia cho họ đất làm sản nghiệp giữa các anh em của cha họ và chuyển giao cho họ sản nghiệp của cha họ. Con cũng phải nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng: ‘Nếu người nào chết mà không có con trai thì anh em phải giao sản nghiệp của người ấy lại cho con gái của họ... Và nếu người ấy không có chú bác thì phải giao sản nghiệp người cho người bà con gần nhất làm sở hữu’”. Đó là luật lệ quy định cho dân Y-sơ-ra-ên đúng như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se” (Dân 27:6-8; 11)

Những nguyên tắc của luật thừa kế tự nhiên này cũng có sự ứng dụng thuộc linh quan trọng cho chúng ta ngày nay. Hầu hết những người nữ Israel chia phần sản nghiệp trong xứ qua người chồng họ kết hôn. Trong thân thể của Đấng Christ chúng ta có thể thấy sự tương đồng. nhiều người nữ nhận sản nghiệp thuộc linh qua sự hậu thuẫn công tác của chồng mình. Trong khi những người nữ này có các ân tứ độc đáo và khả năng riêng của mình, họ thường hoạt động chính yếu trong vai trò hậu thuẫn cho chồng và gia đình. Bằng cách giúp đỡ cho chồng hoàn thành sự kêu gọi của Đức Chúa Trời trên đời sống và chức vụ của anh ta, họ sẽ cùng chia sẻ phần thưởng đời đời của chức vụ mà người chồng đạt được. Nguyên tắc này cũng có thể được thấy trong luật được Vua Đa-vít thiết lập trong I Sam 30:24-25. Đa-vít tuyên bố có một sự chia sẻ bằng nhau chiến lợi phẩm giữa người ra trận và kẻ giữ đồ cho quân đội. Một người nữ ở nhà, chăm sóc gia đình, hậu thuẫn cho chồng có thể nhận cùng cơ nghiệp hoặc phần thưởng như chồng là người phục vụ ngoài “tiền tuyến”.

Tuy nhiên cũng có những người nữ Israel (giống như con gái Xê-lô-phát) được ban cho sản nghiệp riêng trong Xứ Hứa. Cùng một cách, ngày nay có những người nữ Cơ đốc được Đức Chúa Trời kêu gọi có chức vụ thuộc linh của mình. Họ có thể hoàn thành chức vụ mình với tư cách là người độc thân chưa từng lập gia đình như Corrie Ten Boom,

Madame Guyon, và Mary Slessor giữa vòng nhiều người trong lịch sử Hội Thánh. Những người khác có thể làm việc với tư cách là người dự phần trong chức vụ với chồng.

Trong gia đình tôi Chúa đã chúc phúc chúng tôi có hai con gái và không có con trai. Trong khi Chúa cho vợ tôi và tôi có khả năng chia phần ân tứ và chức vụ thuộc linh cho nhiều con trai thuộc linh, chúng tôi cũng cầu nguyện cho sự kêu gọi chức vụ chúng tôi sẽ được chia phần cho các con gái mình. Đức Chúa Trời đã phán những lời hứa đầy ơn cho chúng, và chúng tôi biết các con gái mình được ban cho sự kêu gọi và chức vụ chúng tôi như một cơ nghiệp của gia đình.

Bảng ký thuật cơ nghiệp của những con gái Xê-lô-phát có bài học quan trọng khác cho chúng ta. Trong Dân 36:1-6 chúng ta còn đọc thấy “Các trưởng tộc của Ga-la-át là con trai Ma-ki, cháu Ma-na-se, thuộc dòng dõi Giô-sép, đến trước Môi-se và các nhà lãnh đạo là những trưởng tộc của dân Y-sơ-ra-ên và nói: “Đức Giê-hô-va truyền phán với chúa tôi bắt thăm để chia đất cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp và Đức Giê-hô-va đã bảo chúa tôi giao sản nghiệp của anh chúng tôi là Xê-lô-phát cho các con gái anh ấy. Nếu các con gái kết hôn với một trong những con trai thuộc các bộ tộc khác của dân Y-sơ-ra-ên thì sản nghiệp của họ sẽ bị truất khỏi sản nghiệp của tổ phụ chúng tôi và thêm vào sản nghiệp của bộ tộc nào mà họ kết hôn. Như vậy phần đó bị truất khỏi sản nghiệp thuộc về chúng tôi. Đến Năm Hân Hỉ của dân Y-sơ-ra-ên, sản nghiệp của họ sẽ thêm vào sản nghiệp của bộ tộc nào mà họ kết hôn. Như vậy, sản nghiệp của họ sẽ bị truất khỏi sản nghiệp của bộ tộc tổ phụ chúng tôi.” Vậy, Môi-se truyền lệnh này của Đức Giê-hô-va cho dân Y-sơ-ra-ên: “Con cháu của bộ tộc thuộc Giô-sép nói có lý. Đây là điều Đức Giê-hô-va đã truyền phán liên quan đến các con gái Xê-lô-phát: ‘Họ muốn kết hôn với ai tùy ý, nhưng chỉ được kết hôn với một trong những gia đình của bộ tộc tổ phụ mình’”

Những lãnh đạo Israel thấy lãnh thổ của 12 chi phái có thể bị trộn lẫn nhau. Nếu người nữ sở hữu phần đất kết hôn với người nam của chi phái khác, thì người nam này sẽ biến phần đất đó thành tài sản của chi phái họ. Để bảo vệ sản nghiệp các chi phái khỏi sự pha trộn và xung đột, Chúa phán dạy những người nữ có sản nghiệp “Họ muốn kết hôn với ai tùy ý, nhưng chỉ được kết hôn với một trong những gia đình của bộ tộc tổ phụ mình”.

Điều răn này bày tỏ đòi điều rất quan trọng cho chúng ta ngày nay. Nếu một người nữ có sự kêu gọi đặc biệt cho chức vụ thì người đó phải rất cẩn thận về người mà cô lấy làm chồng. Cô phải kết hôn với người trong cùng một “chi phái”, nghĩa là người nam có cùng khái tượng và sự kêu gọi từ Đức Chúa Trời. Nếu cô kết hôn và ở dưới sự che phủ của người nam có sự kêu gọi khác hẳn, thì cô phải thuận phục và ủng hộ cho chức vụ của chồng. Trong những hoàn cảnh này, sự kêu gọi của cô có thể bị mất đi. Thí dụ, nếu người nữ có sự kêu gọi làm giáo sĩ tại Trung Hoa kết hôn với mục sư người Canada. Điều gì sẽ xảy ra? Người đàn ông này có phải bước theo sự kêu gọi của vợ mình, từ chức khỏi Hội Thánh và đi đến Trung Hoa không? Không. Chính là người vợ phải đến dưới sự che phủ của chồng và bước theo chồng. Trong trường hợp này người nữ được kêu gọi đến Trung Hoa phải cứ ở tại Canada và từ bỏ sự kêu gọi làm giáo sĩ của mình. Cô nên hậu thuẫn cho chức vụ mục sư của chồng, và khi làm như vậy cô sẽ nhận được phần thưởng hoặc sản nghiệp từ chức vụ của chồng. Dầu vậy, làm điều này cô đã mất đi sản nghiệp cá nhân của mình mà trước đó Chúa đã ban cho cô là một giáo sĩ. Cũng vậy, do được tạo ra cho sự kêu gọi và ước muốn khác hẳn chồng, cô sẽ thấy khó khăn khi làm một người vợ tốt của một mục sư.

Tôi đã nghe một nữ diễn giả lần nọ làm chứng cô được kêu gọi thành nhà truyền giảng Tin lành lưu động khi còn trẻ. Dầu vậy, người nam cô kết hôn được kêu gọi là mục sư. Trong nhiều năm cô cảm thấy thất vọng bởi cô muốn đi đây đó để giảng, nhưng chồng cô luôn ở với bày chiên và chăm sóc họ. Cô trở thành một người vợ cay đắng và phản

loạn cuối cùng đẩy chồng sớm đến huyết mộ. Trong lời chứng của mình cô đã đưa ra lời khuyên cáo rõ ràng: hãy những thiếu nữ, đừng trở nên giống như tôi!

Tân Ước truyền dạy người nữ cơ đốc chỉ nên kết hôn cùng người Cơ đốc và chớ mang ách chung với kẻ chẳng tin (II Cor 6:14). Dầu vậy, qua bản ký thuật về những con gái của Xê-lô-phát chúng ta thấy có một tiêu chuẩn cao hơn cho những người được kêu gọi vào chức vụ. Để bảo tồn cơ nghiệp mình, họ nên kết hôn với người có cùng sự kêu gọi, ai đó từ “chi phái” thuộc linh của chính họ. Hãy các chị em, nếu Đức Chúa Trời ban ơn cho các chị em có sự kêu gọi cho chức vụ, hãy đánh giá đó là một sản nghiệp rất quý báu. Hãy chọn người chồng là người đồng công với mình chứ không phải là sự cản trở, để hoàn thành chương trình huyết vôi của Đức Chúa Trời cho cuộc đời mình.

Có thể bạn đã kết hôn và gặp người phối ngẫu không ủng hộ điều Đức Chúa Trời kêu gọi bạn làm. Đừng nản lòng và bỏ cuộc. Vì Đức Chúa Trời có thể thay đổi tình huống ngoài khả năng và hy vọng của chúng ta. Kinh Thánh dạy “Chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho những ai yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho những người được gọi theo ý định của Ngài” (Rôma 8:28). Chúng ta phục vụ một Đức Chúa Trời là chuyên gia của việc tạo “vẽ đẹp từ tro tàn”. Ngài có thể lấy những tổn thương và những giấc mơ không thành của cuộc đời chúng ta, khiến ân điển Ngài làm hoàn thành những điều lớn lao trong và qua chúng ta.

Còn một câu chuyện nữa trong phân đoạn này có một bài học chia sẻ cho chúng ta. Sau khi liệt kê biên giới của nửa chi phái Ma-na-se, trong câu 14-18 cho chúng ta biết sự than phiền của con cháu Giô-sép. Những “con cháu của Giô-sép này” chỉ về chi phái Êp-ra-im cũng như nửa chi phái Ma-na-se là những người vừa được ban cho sản nghiệp mình.

Chúng ta đọc ở đây “Con cháu của Giô-sép nói với Giô-suê: “Chúng tôi đã thành một dân đông người, vì Đức Giê-hô-va đã ban phước cho chúng tôi đến hôm nay. Vậy tại sao ông cho chúng tôi chỉ có một phần đất làm sản nghiệp thôi?” Giô-suê đáp: “Nếu anh em đông như vậy và vùng núi Ép-ra-im quá hẹp thì anh em hãy lên khai phá rừng và tạo dựng cho mình một chỗ trong đất của dân Phê-rê-sít và dân Rê-pha-im.” Nhưng con cháu Giô-sép đáp: “Miền núi không đủ chỗ cho chúng tôi, còn miền đồng bằng thì tất cả dân Ca-na-an ở đó đều có thiết xa, cả dân Bết Sê-an cùng các thị trấn của nó và dân ở thung lũng Gít-rê-ên, cũng vậy.” Giô-suê nói với nhà Giô-sép, tức là Ép-ra-im và Ma-na-se, rằng: “Anh em là một dân đông, có sức mạnh thì sẽ không chỉ lãnh một phần đất thôi, nhưng miền đồi núi sẽ thuộc về anh em, dù chỉ là đất rừng, anh em cũng sẽ khai phá nó, và biên cương của nó sẽ thuộc về anh em; vì anh em sẽ đuổi được dân Ca-na-an mặc dù chúng có thiết xa và hùng mạnh.”

Lời than phiền cơ bản của những chi phái này là Giô-suê không ban cho họ đủ đất. Họ than phiền họ là một dân lớn đáng được nhiều đất hơn. Tuy nhiên, họ đã không hành xử như “một dân lớn” khi kiếm lỗi với tất cả núi non lẫn thung lũng. Những núi này không người ở và không vừa ý họ do những cây cối lâu đời tại đó. Mặt khác, thung lũng có những khó khăn chính xác ngược lại do chúng đã có người ở! Những con cháu Giô-sép có cùng một công việc trước mặt họ để dọn sạch rừng, núi và định cư tại những thung lũng. Giô-suê bảo đảm cùng họ bởi họ là một dân tộc lớn nên họ có thể chiếm lấy toàn xứ mình và thấy đó là một sản nghiệp đủ cho họ.

Sự than phiền của những chi phái này với Giô-suê là tiếng vọng ngày nay do những phê bình của tâm tánh xác thịt chúng ta cùng Đấng Christ. Có thể chúng ta than phiền cùng Chúa về những ngọn núi cũng như những thung lũng trong cuộc đời chúng ta. Có thể chúng ta không muốn ở một mình và cũng có lẽ chúng ta không muốn bị nhiều người bao xung quanh! Nếu chúng ta không cứ ở trong sự chiến thắng của

Đáng Bị Đóng Đinh chúng ta sẽ than phiền về những hoàn cảnh chúng ta cần đổi mới và chinh phục trong đời sống Cơ đốc mình. Kẻ chiến thắng không tức thì được tạo nên, họ dần được tạo thành qua những thử thách cam go trên cái đe nghịch cảnh. Điều thật sự cho thấy chúng ta là một “dân lớn” của Đức Chúa Trời không phải là điều chúng ta tuyên bố khi hội chúng nhóm lại, nhưng là điều chúng ta sống khi đi ra hành động và chiến trận chống lại kẻ thù. Khi than phiền chúng ta đáng được hơn nữa, điều này thật không có nghĩa là Chúa không tử tế hoặc ngược đãi chúng ta. Điều thực sự được phô bày là chúng ta không chăm chỉ đủ để dùng điều Đức Chúa Trời đã ban cho mình! Nếu chúng ta trung tín trong việc nhỏ, Đức Chúa Trời sẽ ban cho chúng ta càng hơn. Nếu chúng ta trung tín trong “Giê-ru-sa-lem” của chúng ta, Chúa sẽ dẫn chúng ta đến “Giu-đê và Samari” của chúng ta. Khi nói chúng ta đáng được hơn và than phiền về những giới hạn chung quanh mình, chúng ta chỉ thực sự tỏ ra mình chưa phải là người chiến thắng trong những hoàn cảnh hiện tại của đời sống.

Để đạt được chiến thắng và sự mở rộng cần có, chúng ta hãy bước theo kiểu mẫu Giô-suê đã ban cho con cháu Giô-sép: đuổi kẻ thù đi và làm việc! Nếu chúng ta đuổi kẻ thù vẫn còn đang ẩn núp trong đời sống chúng ta, và làm việc với cả sức mình, chúng ta sẽ thấy cơ nghiệp Chúa ban cho thật ra đủ dư dật để đáp ứng nhu cầu chúng ta. Chúng ta sẽ không phải than phiền về phận số mình trong cuộc sống, nhưng sẽ nói như tác giả Thi Thiên rằng “Địa phận của con rơi nhằm nơi đất tốt; Con có được cơ nghiệp tuyệt vời” (Thi thiên 16:6)

## **Giô-suê Đoạn 18**

### **Những Biên Giới Được Chuẩn bị Cho Bảy Chi Phái Sau Cùng, Biên Giới Của Chi Phái Bên-Gia-Min**

“Cả hội chúng dân Y-sơ-ra-ên nhóm họp tại Si-lô và dựng Lều Hội Kiến tại đó. Toàn xứ đều ở dưới quyền kiểm soát của họ.<sup>2</sup>Nhưng trong

dân Y-sơ-ra-ên còn lại bảy bộ tộc chưa được phân chia sản nghiệp.<sup>3</sup>Giô-suê nói với dân Y-sơ-ra-ên: “Anh em lần nữa cho đến chùng nào mới đi chiếm xứ mà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của tổ phụ anh em, đã ban cho anh em?” (Giô :18:1-3)

Sau 7 năm chinh chiến dân Israel đã sẵn lòng vui hưởng phần thưởng nỗ lực của mình. Xứ đã được chế phục, và những cư dân trước đó còn sót lại quá sợ hãi về việc dân Israel nổi dậy chống họ.

Như một hành động tượng trưng họ đang sở hữu Ca-na-an, dân Israel dựng Đền Tạm Môi-se ngay giữa xứ tại Si-lô. Tại đây Chúa ngự giữa dân sự Ngài. Tuy nhiên Giô-suê phải động viên bảy chi phái bởi họ chậm chạp chiếm phần còn lại của xứ. Họ đã chiến thắng, tuy nhiên vẫn chậm chạp thực hiện nỗ lực cần thiết sau cùng để đuổi kẻ thù bị đánh bại và chiếm toàn xứ. Bản chất con người xác thịt thật tương tự vẫn còn lại đến tận ngày nay. Trong khi Chúa cho thấy chúng ta có thể sống trong chiến thắng đầy trọn của Gô-gô-tha, chúng ta thường thỏa lòng không đuổi những kẻ thù còn lại xung quanh mình khi nào chúng chưa gây rắc rối cho mình! Như Chamberlain đã làm với Hit-le, khuynh hướng con người chúng ta thường thỏa hiệp với kẻ thù khi chúng ta còn có thể khoe rằng chúng ta đã có được “sự bình an trong thời mình”.

Để chống lại sự thờ ơ đang gia tăng này, Giô-suê thấy dân Israel cần có khái tượng tươi mới về điều Chúa đã ban cho. Vì vậy ông truyền lệnh “...Vậy, anh em hãy vẽ bản đồ của bảy phần đất và đem về đây cho tôi và tôi sẽ bắt thăm cho anh em tại đây trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta... Các người ấy đi khắp xứ, vẽ bản đồ trên một quyển sách chia làm bảy phần, theo từng thị trấn, rồi trở lại với Giô-suê ở trại quân tại Si-lô. Giô-suê bắt thăm cho họ tại Si-lô trước mặt Đức Giê-hô-va và tại đó Giô-suê phân chia đất cho dân Y-sơ-ra-ên theo các bộ tộc của họ.” (Giô 18:1-6). Giô-suê sai người ra khảo sát xứ và đem về những báo cáo chi tiết những phần còn lại chưa được phân chia và chưa được các chi



phái chiếm lấy. Rồi Giô-suê bắt thăm cho những chi phái này để mỗi chi phái nhận một phần trong phần đất được đánh dấu.

Như Giô-suê chọn cơ nghiệp cho các chi phái, Chúa Giê-xu Christ chúng ta đã chọn cơ nghiệp thuộc linh Ngài sẽ ban cho mỗi Cơ đốc nhân, Gia đình, Hội Thánh, và hệ phái. Những cơ nghiệp này được ban cho dân sự Đức Chúa Trời không chỉ trong đời này trên đất, nhưng cũng cho nơi ở và phần thưởng đời đời của chúng ta. Điều sau cùng Đa-ni-ên được thiên sứ báo cho biết vào cuối đời ông là “Còn người, hãy giữ trung tín cho đến cuối cùng. Người sẽ được an nghỉ và đến cuối những ngày, người sẽ đứng dậy trong sản nghiệp mình.” (Đan 12:13).

Ngay cả trong Giê-ru-sa-lem Mới trên trời chúng ta thấy có 12 cửa qua đó các “chi phái” Cơ đốc nhân sẽ thấy con đường vào những khu vực khác nhau của thành (khải 21:12). Chúa không thích thú việc khiến tất cả chúng ta là những rô-bốt y hệt nhau. Ngài chọn sử dụng hình ảnh thân thể con người để tỏ ra rằng thân thể Đấng Christ được cấu thành từ nhiều chi thể. Tuy nhiên thật quan trọng cần biết Đức Chúa Trời đã kêu gọi và trang bị chúng ta như vậy để mỗi chúng ta có thể góp khả năng mình và nhận được phần thưởng của mình.

## **Đoạn 19**

### **Biên Giới Của Si-mê-ôn, Sa-bu-lôn, I-sa-ca, A-se,**

### **Nép-ta-li và Đan**

Chương này liệt kê những biên giới địa hình sáu địa phận còn lại được đánh dấu cho các chi phái Israel. Cơ nghiệp chi phái Si-mê-ôn, là phần đầu tiên được đề cập có một bài học dạy dỗ chúng ta. Chúng ta đọc: “Sản nghiệp của con cháu Si-mê-ôn lấy từ phần đất của người Giu-đa vì phần đất của con cháu Giu-đa rất rộng. Như vậy, con cháu Si-mê-ôn được sản nghiệp giữa phần đất của con cháu Giu-đa” (Giô 19:9). Chi phái Si-mê-ôn được ban cho một cơ nghiệp độc đáo khi họ được đặt

trong lãnh thổ chi phái khác. Điều này giúp bảo vệ Si-mê-ôn trong lãnh thổ của chi phái Giu-đa hùng mạnh hơn, rộng lớn hơn. Tuy nhiên, điều này cũng có nghĩa là Si-mê-ôn rất dễ bị Giu-đa cai trị. Chi phái Si-mê-ôn cuối cùng bị đồng hóa hay “bị nuốt trọn” bởi Giu-đa vì vậy khi vương quốc bị phân chia sau thời Sa-lô-môn, vương quốc phía nam (nơi chi phái Si-mê-ôn cư ngụ) chỉ được đặt tên là nước Giu-đa.

Lý do chi phái Si-mê-ôn không giữ được đặc tính cá nhân mình có thể được truy từ Si-mê-ôn, người sáng lập của họ. Sách Sáng Thế Ký cho chúng ta biết hai trong 12 người con của Israel là Si-mê-ôn và Lê-vi, nhận một sự phán xét tiên tri từ cha họ. Si-mê-ôn và Lê-vi đã giết những người nam trong thành vì hoàng tử xứ này cưỡng hiếp em gái họ. Kết quả là khi cha họ nói tiên tri cho họ trước khi qua đời, ông đã nói: “Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em. Thanh gươm của chúng là khí giới bạo tàn. Đáng nguyên rủa cho con giận của chúng, vì nó quá hung hãn! Đáng nguyên rủa cho con phẫn nộ của chúng, vì nó quá bạo tàn! Cha sẽ tách chúng ra trong nhà Gia-cóp, Và phân tán chúng trong dân Y-sơ-ra-ên” (Sáng 49: 5, 7). Sự rủa sả này đã ứng nghiệm hoàn toàn qua cơ nghiệp Chúa ban cho chi phái Si-mê-ôn khi họ được đặt trong chi phái Giu-đa.

Si-mê-ôn chịu sự rủa sả này do tội ông và điều đó khiến cha ông mất danh dự thế nào (Sáng 34:30). Chúng ta cũng có thể nhớ rủa sả đã đến tương tự ra sao trên Cham bởi cha ông là Nô-ê. Tác động phán xét này có thể đến trên những dòng dõi tự nhiên của chúng ta cũng như trên con cái thuộc linh chúng ta.

“Hãy tôn kính cha mẹ ngươi” là điều răn thứ năm trong mười điều răn của Môi-se, nhưng sứ đồ Phao-lô cũng gọi nó là “Điều răn thứ nhất có kèm theo lời hứa” trong Ê-phê-sô 6:2. Lời hứa chứa đựng rằng “Hãy hiếu kính cha mẹ của con, để con được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho con” (Xuất 20:12). Thật tự nhiên những người tôn kính cha mẹ sẽ được mời gọi cứ ở trong đất của gia đình và được ban cho phần sản nghiệp gia đình sau khi cha mẹ qua đời. Ngược lại, cũng

thật đúng khi kẻ phản loạn trong gia đình có thể bị tống ra khỏi nhà và trở thành mất quyền thừa kế. Tuy nhiên, nguyên tắc này cũng có sự ứng dụng thuộc linh. Chúng ta phải tôn kính cha mẹ trong Christ nếu muốn cứ ở trong sản nghiệp thuộc linh mà họ có thể chia phần cho chúng ta. Mỗi mục sư và người hầu việc Chúa người thực sự là cha mẹ thuộc linh có một cơ nghiệp họ có thể chia phần cho con cái thuộc linh mình. Nếu cứ là một con cái thuộc linh trung tín chúng ta sẽ nhận được phước hạnh, sự xúc dầu và những chức vụ mà họ có thể chuyển giao. Tuy nhiên nếu trở thành con cái thuộc linh phản loạn không tôn kính cha mẹ thuộc linh, phán xét có thể sẽ giáng trên chúng ta thay vì phước hạnh! Chúng ta có thể làm mình bị loại khỏi nhận được cơ nghiệp thuộc linh mình. Điều có thể xảy ra, giống như người con trai hoang đàng là một số người có thể nhận sản nghiệp mình trước khi đủ sẵn sàng. Tuy nhiên, điều này có thể kết thúc trong việc sản nghiệp đó sẽ bị hoang phí và tiêu mất.

Điều răn thứ năm đã không nói “hãy tôn kính cha mẹ người nếu họ tốt, khôn ngoan, thuộc linh.” Không! Chúng ta cần tôn kính họ chỉ vì là cha mẹ chúng ta. Chúng ta cũng cần thận phải tôn kính những người cha người mẹ trong Christ, cho dù họ có thể có những yếu đuối hay khuyết điểm! Chúng ta cần ân điển Đức Chúa Trời để tôn trọng họ cả trong lời nói lẫn hành động. rồi chúng ta sẽ đủ phẩm chất cho một cơ nghiệp tốt lành trong nước Đức Chúa Trời, không những chỉ sẽ nhận lãnh nhưng còn được hứa “sẽ được sống lâu” trong cơ nghiệp mình. Chúng ta sẽ giữ các phước hạnh và chức vụ được ban cho bởi những người cha người mẹ trong Christ, và sẽ không sớm đánh mất sản nghiệp mình như người con trai hoang đàng.

Kết thúc đoạn 19 sách Giô-suê chúng ta thấy “Sau khi chia đất thành từng miền cho các chi tộc xong, người Israel tặng Giô-suê, con trai Nun, một cơ nghiệp ở giữa họ theo lệnh của Chúa. Họ tặng người thành mà người yêu cầu: Thim-nát Sê-rách trong vùng đồi núi Ép-ra-im. Giô-suê xây thành và định cư tại đó”. (Giô-suê 19:49-50)

Sau khi Giô-suê hoàn tất phân chia lãnh thổ cho 12 chi phái, ông cầu xin sản nghiệp cho chính ông. Đó là một nơi từ miền núi mà chi phái ông là Ép-ra-im nhận lãnh. Nơi Giô-suê chọn là Thim-nát Sê-rách nghĩa là “Phần dư dật” hay “Gấp bội phần”. Tên này là lời chứng thích hợp cho cơ nghiệp của Giô-suê. Giống như Ê-li-sê đã đi tới nhận lấy gấp bội phần, Giô-suê cũng có một sự siêng năng và trung tín để nhận tất cả những điều tốt nhất Đức Chúa Trời ban tặng ông. Chỉ Giô-suê và Ca-lép đủ phẩm chất để vào Xứ Hứa trong vòng những người lớn đã lìa khỏi Ai-cập. Rồi Giô-suê được chỉ ra thế chỗ cho Môi-se với tư cách là người lãnh đạo quốc gia kế tiếp. Dầu Giô-suê mắc phải vài lỗi lầm trong suốt chức vụ ông, ông là một trong những nhân vật chính yếu trong Kinh Thánh là người chưa từng bị ghi lại đã mắc một tội nào. Giô-suê chắc đủ phẩm chất nhận lãnh phần thưởng dư dật, cả về cơ nghiệp địa lý tự nhiên của ông tại Thim-nát Sê-rách lẫn phần thưởng thuộc linh của ông trong nước đời đời của Đức Chúa Trời.

## **Giô-suê Đoạn 20**

### **Những Thành Ẩn Náu Được Chỉ Định**

“Đức Giê-hô-va phán với Giô-suê: “Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên lập các thành trú ẩn mà Ta đã phán với các con qua Môi-se để cho kẻ vô ý giết người có thể trốn ở nơi ấy. Các thành đó sẽ là nơi ẩn lánh khỏi kẻ đòi nợ máu. Kẻ ngộ sát sẽ chạy trốn đến một trong các thành ấy, đứng nơi cổng thành, trình bày sự việc cho các trưởng lão của thành ấy nghe. Các trưởng lão sẽ tiếp nhận người ấy vào thành, chỉ định một chỗ và người ấy sẽ ở đó với họ” (Giô 20:1-4)

Trong đoạn kể sách Giô-suê cho chúng ta biết về những thành ẩn náu Chúa chỉ định trong các chi phái Israel. Sáu thành được Đức Chúa Trời chọn là nơi bảo vệ cho ai lỡ tay giết người. Nếu họ chạy trốn vào một trong những thành này, người đó phải trình bày duyên cớ mình cho các trưởng lão của thành và hội đồng địa phương. Nếu người được xét

thấy vô tội trong việc cố ý giết người, người ẩn nấu được ban cho một nơi trú tại đó để khỏi bị báo thù từ gia đình nạn nhân bị giết.

Sự bảo vệ từ những thành ẩn nấu được ban cho sự giải nghĩa thuộc linh từ sách Hê-bê-rơ. Tại đây chúng ta được bảo “mà chúng ta là những người chạy đến ẩn nấu nơi Ngài, được sự an ủi lớn và nắm chắc niềm hi vọng đã đặt trước mặt mình” (Hêb 6:18). Tác giả Thi Thiên nói thêm Chúa là nơi ẩn nấu của chúng ta khi ông tuyên bố “Người nào ở nơi kín đáo của Đấng Chí Cao, Sẽ hằng được ở dưới bóng của Đấng Toàn Năng. Tôi thưa với Đức Giê-hô-va rằng: “Ngài là nơi nương nấu con và là đồn lũy con; Cũng là Đức Chúa Trời của con, con tin cậy nơi Ngài.” Người sẽ chẳng sợ sự kinh khiếp ban đêm Hoặc tên bay ban ngày, Hoặc dịch lệ lầy ra trong tối tăm Hay là sự hủy diệt phá hoại đang lúc trưa. Sẽ có nghìn người sa ngã bên người, Và vạn người sa ngã bên phải người. Nhưng tai họa sẽ chẳng đến gần người. Người chỉ lấy mắt mình nhìn xem Và sẽ thấy sự báo trả cho kẻ ác. Bởi vì người đã nhờ Đức Giê-hô-va làm nơi nương nấu mình Và Đấng Chí Cao làm nơi cư trú mình, Nên sẽ chẳng có tai họa gì xảy đến người, Cũng chẳng có dịch bệnh nào tới gần trại người” (Thi 91:1-2,5-10).

Trong Giô-suê đoạn 20 câu 6 chúng ta được biết những kẻ trú ẩn này phải cứ ở trong thành ẩn nấu đến khi thầy tế lễ cả của dân Israel qua đời thì người sẽ được tự do cách hợp pháp quay về xứ hay thành mình. Về tự nhiên, đây là khoảng thời gian “làm nguội” cơn giận của người nhà nạn nhân bị giết. Tuy nhiên, điều này chỉ cho chúng ta sự ứng nghiệm cao hơn. Trong Tân Ước chúng ta có một Thầy Tế Lễ Cả lớn hơn, là Chúa Giê-xu Christ chúng ta. Qua sự chết Ngài chúng ta được tự do khỏi mọi hậu quả của tội lỗi và sự chết, chúng ta có thể được phục hồi trở lại chương trình và cơ nghiệp Đức Chúa Trời cho đời sống chúng ta.

## Giô-suê Đoạn 21

### Các Thành Dành Cho Người Lê-vi

“Bấy giờ, các trưởng gia tộc người Lê-vi đến với thầy tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con trai của Nun và các trưởng gia tộc của các bộ tộc Y-sơ-ra-ên, và nói với họ tại Si-lô trong xứ Ca-na-an rằng: “Đức Giê-hô-va đã truyền bảo Môi-se cấp cho chúng tôi các thành để ở và các đồng cỏ chung quanh dùng cho súc vật chúng tôi.” Vậy dân Y-sơ-ra-ên vâng lệnh Đức Giê-hô-va, lấy trong sản nghiệp của họ những thành sau đây và những đồng cỏ chung quanh mà cấp cho người Lê-vi. Các gia tộc Kê-hát bắt thăm được phần của mình: Con cháu của thầy tế lễ A-rôn về dòng Lê-vi bắt thăm được mười ba thành từ bộ tộc Giu-đa, bộ tộc Si-mê-ôn, và bộ tộc Bên-gia-min. Tổng cộng các thành của người Lê-vi ở giữa sản nghiệp dân Y-sơ-ra-ên là bốn mươi tám thành cùng các đồng cỏ chung quanh” (Giô 21: 1-4,41).

Chi phái sau cùng của Israel có phần sản nghiệp được định cho mình là Lê-vi. Họ là chi phái duy nhất không được một phần hay một lãnh thổ trong Đất Hứa. Với sự tôn trọng này đã hoạch định rằng họ không được ban cho sản nghiệp tự nhiên. Giô-suê 13:33 đã tuyên bố “Nhưng Môi-se không cấp sản nghiệp nào cho bộ tộc Lê-vi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là phần sản nghiệp của họ, đúng như Ngài đã phán với họ.”

Thay vì nhận lãnh một lãnh thổ, các thị tộc và gia tộc người Lê-vi được chỉ định những thành khác nhau khắp xứ nơi họ sinh sống. bốn mươi tám thành cả thầy được ban cho họ từ 12 lãnh thổ của các chi phái khác.

Tại sao sự sắp xếp duy nhất này được thực hiện cho chi phái Lê-vi? Lý do là vì lời tiên tri rửa sả trên chi phái Si-mê-ôn và Lê-vi. Do tội giết người theo công bình riêng của họ, cha họ đã tuyên bố “Đáng nguyên rửa cho con giận của chúng, vì nó quá hung hãn! Đáng nguyên rửa cho

con phần nô của chúng, vì nó quá bạo tàn! Cha sẽ tách chúng ra trong nhà Gia-cốp, Và phân tán chúng trong dân Y-sơ-ra-ên” (sáng 49:7). Trong trường hợp Si-mê-ôn, sự rửa sả này ứng nghiệm khi họ bỏ chi phái Giu-đa lớn hơn đồng hóa hoàn toàn. Sự rửa sả này ứng nghiệm trên Lê-vi khi bị tản lạc trong Israel và sống giữa vòng những chi phái khác.

Tuy nhiên, có một lý do cao hơn vì sao người Lê-vi bị tản lạc trong các thành những chi phái khác. Trong khi Lê-vi sử dụng gươm mình theo sự công bình riêng để mang lại sự đoán xét trên hậu tự ông, chúng ta có thể học được người Lê-vi sau đó đã được sử dụng thế nào cho sự công bình của Đức Chúa Trời. Qua sự kiện người Lê-vi nhận lấy phần thưởng đã biến rửa sả ban đầu trên họ thành phước hạnh khi họ bị tản lạc.

Chúng ta đọc điều này lần nữa khi người Lê-vi thực thi gươm phán xét trong Xuất đoạn 32. Điều này xảy ra khi Môi-se xuống núi Si-nai với Mười điều răn và biết được dân Israel đã làm và thờ phượng bò vàng. Chúng ta đọc: “Khi Môi-se thấy dân chúng buông tuồng, vì A-rôn đã để họ buông tuồng, đến nỗi thành trò cười trước mặt kẻ thù, thì ông đứng tại cổng trại quân và nói: “Ai thuộc về Đức Giê-hô-va, hãy đến với ta!” Tất cả các con trai Lê-vi đều tụ họp quanh ông. Ông nói với họ: “Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã truyền rằng mỗi người trong anh em hãy đeo gươm bên mình, đi qua đi lại khắp trại quân, từ cửa này đến cửa kia, và mỗi người hãy giết anh em, bạn hữu, và kẻ lân cận mình.” Các con trai Lê-vi làm đúng theo lời Môi-se; trong ngày đó có khoảng ba nghìn người trong dân chúng bị giết chết. Môi-se nói: “Hôm nay chính anh em đã tự cung hiến cho Đức Giê-hô-va con trai hay anh em mình, nên ngày nay Ngài ban phước cho anh em” (Xuất 32:25-29)

Trước đây Lê-vi dùng gươm mình phán xét theo công bình riêng, ông đem đến sự rửa sả. Tuy nhiên khi người Lê-vi vung gươm lần thứ hai thi hành sự phán xét của Chúa, chúng ta thấy họ nhận được phước

hạnh. Môi-se tiên tri phước hạnh này trên họ vào lúc cuối chức vụ ông như Gia-cốp trước đó lúc cuối đời đã tiên tri sự rửa sả trên Lê-vi.

Phước hạnh này được ghi trong phục truyền đoạn 33: 8-11 chúng ta đọc “Về Lê-vi, Môi-se nói rằng: “Xin ban Thu-mim cho Lê-vi Và U-rim cho người tin kính Ngài. Mà Ngài đã thử thách tại Ma-sa, Cùng tranh đấu bên mạch nước Mê-ri-ba. Lê-vi nói về cha mẹ mình rằng: ‘Tôi không nhìn thấy họ,’ Người không nhận anh em mình, Cũng chẳng biết con cái mình. Vì họ tuân thủ lời Chúa, Giữ gìn giao ước của Ngài. Họ dạy mệnh lệnh của Chúa cho Gia-cốp Và luật pháp Ngài cho Y-sơ-ra-ên; Họ dâng hương trước mặt Chúa, Và tế lễ toàn thiêu trên bàn thờ Ngài. Lạy Đức Giê-hô-va, xin ban sức lực cho người, Và hài lòng về công việc của tay người. Xin đánh gãy hông của kẻ thù, Và kẻ ghen ghét, để chúng không được đầu lên nổi!”

Khi Lê-vi và Si-mê-ôn giết những người trong thành, họ đã tây vị trong sự đoán xét này vì em gái mình. Tuy nhiên khi người Lê-vi thực thi sự phán xét của Đức Chúa Trời họ đã không tây vị cho thân tộc mình. Chúa sai họ bước đến các doanh trại và vung gươm để phán xét sự thờ lạy hình tượng của Israel. Họ đã vung gươm trên bất cứ người nào họ gặp thậm chí dù đó là người thân, bạn bè hay láng giềng.

Trong khi câu chuyện có vẻ như quá cứng rắn, nó thật là bài học quan trọng cho chúng ta. Điểm khác biệt giữa sự công bình riêng và thực thi sự công bình của Đức Chúa Trời là chúng ta có tây vị những người thân và bạn bè của chúng ta không.

Bởi điều này, chi phái Lê-vi đã nhận được chức Thầy Tế Lễ giữa vòng các chi phái Israel. Môi-se tiên tri họ sẽ được ban U-rim và Thu-min, sẽ được dâng hương trước Chúa, sẽ được dâng tế lễ cho Đức Chúa Trời. Họ cũng được ban đặc ân dạy luật Đức Chúa Trời cho các chi phái khác. Người Lê-vi trở thành những người phục vụ trong Cựu Ước dẫn dân sự Đức Chúa Trời vào trong các nẻo công bình.



Ai sẽ được Đức Chúa Trời chọn lựa vào chức vụ này trong thời đại chúng ta ngày nay? Ai sẽ dạy luật Đức Chúa Trời cho thân thể Đấng Christ? Không phải những kẻ vung gươm công bình riêng Lời Đức Chúa Trời với sự tây vị, nhưng là những người không hề tây vị thậm chí với cả bạn bè thân thích và người thân của mình. Vâng, Lê-vi đã nhận sự rửa sả khi sự công bình riêng của ông làm hổ nhục cha mình. Tuy nhiên, người Lê-vi sau đó nhận lãnh phước hạnh khi họ học tôn kính công bình của Đức Chúa Trời trên cả cha mẹ. Việc tôn kính cha mẹ thật rất quan trọng, nhưng còn quan trọng hơn khi chúng ta tôn kính Cha Thiên Thượng trên hết! Những người hầu việc Chúa bằng thái độ không thiên vị với người thân và bạn bè trong Hội Thánh sẽ được Đức Chúa Trời tôn trọng chức vụ họ (I Sam 2:29-30)

Phần phước hạnh người Lê-vi nhận từ Môi-se là “Các con là muối của đất, nhưng nếu muối mất vị mặn thì làm thế nào cho nó mặn lại được? Muối ấy trở nên vô dụng, phải ném bỏ đi và bị người ta chà đạp dưới chân. Các con là ánh sáng cho thế gian. Một cái thành xây trên núi thì không thể bị che khuất được. Không ai thấp đèn mà lại đặt dưới cái thùng, nhưng đặt trên chân đèn để nó soi sáng mọi người trong nhà.” (Mathiơ 5:13-15). Bởi không nhận các tính của mình làm cơ nghiệp, họ có thể sống giữa và dạy cho cả nước. Chức vụ thuộc linh của họ với Đức Chúa Trời và cho dân sự đã trở thành cơ nghiệp thuộc linh của họ thay vì một cơ nghiệp thuộc thể của xứ. “Nhưng Môi-se không cấp sản nghiệp nào cho bộ tộc Lê-vi vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là phần sản nghiệp của họ, đúng như Ngài đã phán với họ” (Giô 13:33)

Trong khi chi phái Lê-vi khởi đầu là sự rửa sả, chúng ta thấy họ kết thúc với phước hạnh. Đây là điều Chúa vui thích làm “nhưng Đức Chúa Trời chúng tôi đã đổi rửa sả ra phước lành” (Phục 23:5, Nêh 13:2). Chúa Giê-xu chúng ta dạy dỗ “chúc phước cho kẻ rửa sả mình, và cầu nguyện cho kẻ si nhục mình” (Luca 6:28). Chúng ta cũng thấy “Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp khi Ngài chịu rửa sả thế cho chúng ta — vì có lời chép: “Đấng rửa thay cho kẻ bị treo trên cây gỗ” —

để trong Đấng Christ Jêsus phước lành dành cho Áp-ra-ham đến được với các dân ngoại, và bởi đức tin chúng ta nhận lãnh lời hứa về Thánh Linh” (Galati 3:13-14)

Chúa Giê-xu có thể xoay chuyển chúng ta từ một bối cảnh gia đình, xiềng xích, và những rửa sả tệ hại nhất nếu chúng ta tìm cách tôn kính Ngài đầy trọn và bước theo Ngài. Rửa sả tệ hại nhất của lịch sử - là khi Con Trai vô tội của Đức Chúa Trời bị đóng đinh – đã được Đức Chúa Trời xoay chuyển để phóng thích những phước hạnh lớn lao nhất! Qua thập tự giá, chúng ta được ban sự tha tội và một cơ nghiệp giữa vòng những kẻ được thánh hóa bởi đức tin trong Đấng Christ (Công 26:18). Chúng ta có thể nhận lãnh cơ nghiệp giữa vòng các quốc gia chúng ta phục vụ Chúa (Thi 2:8). Chúng ta có thể có một vị trí trong vương quốc Thiên hy niên của Đức Chúa Trời khi Đấng Christ trở lại cai trị trên đất (Math 25: 31-35). Cho cõi đời đời hầu đến Đức Chúa Trời ban tặng chúng ta lời hứa “Người nào thắng sẽ nhận được những điều này làm cơ nghiệp; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người, và người sẽ làm con Ta” (khải 21:7)

Đức Chúa Trời có thể hành động cứu vãn để đổi mọi rửa sả thành phước hạnh khi lòng chúng ta hoàn toàn chuyên chú về Ngài. Tuy nhiên, điều ngược lại cũng luôn luôn đúng. Nếu chúng ta quên Đức Chúa Trời, ngay cả phước hạnh lớn lao nhất cũng có thể thành một sự rửa sả! Đây là điều xảy ra cho cậu con trai hoang đàng Luca 15. Anh đã nhận một cơ nghiệp tốt lành từ Cha, tuy nhiên phước hạnh ngọt ngào nhất nay đã thành tro bụi trong miệng anh khi anh sa ngã trong tội lỗi.

Vậy bí quyết để nhận lãnh cơ nghiệp phước hạnh hay rửa sả là tùy vào tình trạng tâm lòng chúng ta. Nếu tâm lòng chúng ta quay lại cùng Chúa, chúng ta sẽ bắt đầu nhận lãnh một cơ nghiệp phước hạnh. Nếu vẫn tiếp tục gạt lầy rửa sả từ những năm đầu đời sống chúng ta – hay thậm chí từ những đời trước – những rửa sả này có thể bắt đầu xoay chuyển thành phước hạnh nếu chúng ta hết lòng tìm kiếm làm theo ý muốn

Chúa! Như Rôma 5:20 tuyên bố “nhưng nơi nào tội lỗi gia tăng thì ân điển lại càng dư dật hơn”

Như Giô-suê đoạn 21 ký thuật, người Lê-vi là chi phái sau cùng được định cư trong phần mình. Sau khi họ được ban cho các thành, sách Giô-suê kết thúc việc phân chia xứ bằng việc đề cập “Đức Giê-hô-va ban cho bốn phía đều được yên ổn, đúng như Ngài đã thề với tổ phụ họ, không một kẻ thù nào đứng nổi trước mặt họ. Đức Giê-hô-va phó tất cả kẻ thù vào tay họ. Trong mọi lời hứa tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã ban cho nhà Y-sơ-ra-ên, chẳng có một lời nào là vô hiệu. Tất cả đều được ứng nghiệm” (Giô 21:44-45)

Trong phần kết này chúng ta thấy Chúa làm ứng nghiệm lời hứa Ngài cho dân sự Ngài. Họ chiếm xứ và bước vào sự an nghỉ. Đây là đề tài trọng tâm của sách khi Chúa làm ứng nghiệm lời hứa của Ngài cho dòng dõi Áp-ra-ham. Như một bức tranh tiên tri về Chúa Giê-xu chúng ta và công việc hoàn tất cứu chuộc của Ngài, Giô-suê hoàn tất chức vụ ông và đem toàn thể hệ mình vào cơ nghiệp và sự an nghỉ của họ “Đức Giê-hô-va ban cho bốn phía đều được yên ổn, đúng như Ngài đã thề với tổ phụ họ, không một kẻ thù nào đứng nổi trước mặt họ. Đức Giê-hô-va phó tất cả kẻ thù vào tay họ. Trong mọi lời hứa tốt lành mà Đức Giê-hô-va đã ban cho nhà Y-sơ-ra-ên, chẳng có một lời nào là vô hiệu. Tất cả đều được ứng nghiệm” (Giô 21:44-45)

Tuy nhiên chúng ta cũng đã xem xét thể hệ Giô-suê thể nào chỉ bước vào hình bóng tiên tri của cơ nghiệp đầy trọn và sự yên nghỉ mà Đức Chúa Trời đang chuẩn bị cho dân sự Ngài. Như vậy, Đức Chúa Trời đã hành động xuyên suốt trong lịch sử, tìm kiếm để dẫn dân sự Ngài vào sự ứng nghiệm đầy đủ hơn của những lẽ thật này. Đây là lý do tại sao bốn đoạn của sách Hê-bê-rơ bảo chúng ta Đức Chúa Trời sau đó ban cho thể hệ của Đa-vít một kinh nghiệm xa hơn của việc bước vào sự an nghỉ Ngài. Sách Hê-bê-rơ tiếp tục nói “Vì nếu Giô-suê đã cho họ an nghỉ, thì Đức Chúa Trời không còn nói về một ngày khác nữa. Thế thì vẫn còn

một ngày an nghỉ sa-bát cho con dân Đức Chúa Trời. Vì ai bước vào sự an nghỉ của Đức Chúa Trời thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy” (Hê-bê-rơ 4:8-10)

Như Chúa đã lãnh đạo dân sự Ngài đi tới, có những diễn đạt cao hơn và đầy đủ hơn về mục đích Ngài chúng ta phải không ngừng bước đến. Giô-suê lãnh đạo thế hệ ông chiếm hữu cơ nghiệp mình an nghỉ, dầu đó chưa phải là kinh nghiệm đầy đủ nhưng thế hệ tương lai sẽ bước tới hơn nữa. Trong ý này sách Hê-bê-rơ bảo chúng ta Giô-suê đã không dẫn dân sự Đức Chúa Trời vào sự yên nghỉ đầy trọn của Ngài. Đa-vít sau đó chiếm lấy cơ nghiệp này và an nghỉ khi ông chuẩn bị con đường cho vương quốc hòa bình, thanh vượng và vinh hiển của Sa-lô-môn. Tuy nhiên thậm chí vào thời điểm này, khi vị vua tại Si-ôn cai trị trên đế quốc rộng lớn mình, đó cũng chỉ là hình bóng tiên tri một vương quốc bình an vinh hiển và rộng lớn hầu đến. khi dân sự Đức Chúa Trời sau đó bước vào thời đại ân điển của Tân Ước, Hội Thánh đầu tiên đã nhận được một nhận thức xa hơn về điều này. Cơ nghiệp họ chiếm hữu không còn là một quốc gia nữa mà họ có thể bắt đầu thiết lập nước Đức Chúa Trời trong nhiều quốc gia khi họ giảng Phúc Âm. Hơn thế sự yên nghỉ họ có thể bước vào đó là Đức Thánh Linh qua họ có thể hoàn tất công việc Đức Chúa Trời. Điều này phóng thích Cơ đốc nhân khỏi tranh chiến của công việc xác thịt họ để hoàn tất ý muốn của Đức Chúa Trời.

Trong những ngày sau rốt này, thế hệ Giô-suê của Hội Thánh được ban cho cơ hội độc đáo khác để hoàn toàn bước vào cơ nghiệp và sự an nghỉ của Đức Chúa Trời. Từ thành phố này đến thành phố khác, quốc gia này đến quốc gia khác, chúng ta sẽ tấn công các chủ quyền và thế lực của Satan. Qua sự truyền giáo thế giới và phần hưng chúng ta sẽ thấy nước Đức Chúa Trời được thiết lập giữa các quốc gia và các chi tộc. Tuy nhiên công việc lớn lao này sẽ không được hoàn tất bởi nỗ lực to lớn của chúng ta. Khi dân sự Đức Chúa Trời “vượt sông Giô-đanh” và kinh nghiệm đời sống bị đóng đinh thì quyền năng phục sinh của Ngài sẽ

được khai phóng để đem Hội Thánh vào cơ nghiệp đầy trọn và sự yên nghỉ của mình.

Tuy nhiên ngay những sự kiện vinh hiển mà thể hệ Giô-suê bước vào cũng chỉ là chuẩn bị cho công tác lớn hơn và đầy đủ hơn của Đức Chúa Trời. Khi chúng ta kết thúc thời đại Hội thánh, sự cai trị ngàn năm của Đấng Christ sẽ được đem vào lịch sử thế giới. Khi Đấng Christ trị vì từ Giê-ru-sa-lem, vương quốc công bình, bình an và vui mừng sẽ cai trị toàn thế giới. Satan và bè lũ của nó sẽ bị cầm giữ trong vực sâu không đáy, và chiến tranh sẽ bị xóa khỏi đất. Bình an, thịnh vượng và sự hiểu biết Đức Chúa Trời sẽ đầy tràn đất (một số câu KT nói về điều này là Khải huyền 19:11-20:6, Ê-sai 24:21-23, Mi-Chê 4:1-4, Ê-sai 11:6-10, 65:19-25 và Ha-ba-cúc 2:14)

Thật sẵn có một cơ nghiệp và sự yên nghỉ cho dân sự Đức Chúa Trời trong vương quốc 1000 năm trên thế gian này! Tuy nhiên điều này thậm chí cũng chỉ là sự chuẩn bị hơn nữa cho vương quốc đời đời vinh hiển hơn trong Trời mới Đất mới. (Điều này được mô tả trong 2 chương cuối của sách Khải huyền)

Khi chúng ta xem xét viễn cảnh to tát của chương trình Đức Chúa Trời cho dân sự Ngài, điều cần tập trung là chúng ta phải hoàn tất công tác Đức Chúa Trời đã giao cho chúng ta, cũng như Giô-suê đã hoàn tất sự kêu gọi của ông. Việc chúng ta trung tín ra sao để hoàn tất chương trình Đức Chúa Trời trên đời sống mình sẽ quyết định một vị trí tốt đẹp trong nước tương lai của Ngài (Math 25:21; 19:27-29) Giô-suê đã lãnh đạo thể hệ ông vào cơ nghiệp và sự an nghỉ của họ. Vì có đó ông nhận lãnh cơ nghiệp của ông là Thim-nát sê-rách hay là “phần gấp đôi” không còn nghi ngờ gì nữa đây là vùng đất tốt đẹp Giô-suê đã nhận lãnh, nó chỉ ra cách tiên tri rằng Giô-suê cũng có được một vị trí đầy ơn và phần thưởng trong nước đời đời của Đức Chúa Trời.

## **Giô-suê Đoạn 22:1-9**

### **Hai Chi Phái Rười Ở Phía Đông Trở Về**

#### **Cơ Nghiệp Của Mình**

“Bây giờ, Giô-suê triệu tập người Ru-bên, người Gát, và phân nửa bộ tộc Ma-na-se mà nói rằng: “Anh em đã tuân giữ mọi điều Môi-se, đầy tớ của Đức Giê-hô-va, truyền cho anh em, và vâng theo mọi điều tôi truyền bảo. Trải qua một thời gian dài cho đến hôm nay, anh em đã không bỏ rơi anh em mình nhưng đã làm tròn bổn phận, theo mệnh lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em. Bây giờ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã cho các anh em của anh em được nghỉ ngơi đúng như lời Ngài đã hứa. Vậy hãy trở về nhà trong vùng đất thuộc về anh em mà Môi-se, đầy tớ của Đức Giê-hô-va, đã ban cho anh em ở bên kia sông Giô-đanh.” (Giô 22:1-4)

Sau khi quân đội Ca-na-an bị chế phục và dân Israel nhận lãnh phần của mình, Giô-suê cho hai chi phái ở phía Đông trở về xứ họ ở bờ kia sông Giô-đanh. Giờ đây điều còn lại là dân Israel được định cư, kết quả và mở rộng nước Đức Chúa Trời qua đời sống và quốc gia họ.

## **Chương 6**

# **GIỮ LẤY SẢN NGHIỆP**

(Giô-suê Đoạn 22:10-24:33)

trong phần cuối cùng này chúng ta thấy Sách Giô-suê chuyển hướng nhìn. Dân Israel đã chinh phục, định cư trong xứ. Giờ đây sự chú ý của họ bắt đầu chuyển đến việc thế nào họ có thể giữ vững cơ nghiệp qua việc chuyển giao xứ cho các thế hệ về sau.

Dân Israel nhận thức phải mất hết gần 500 năm để chiếm xứ khi lần đầu Xứ được hứa ban cho Áp-ra-ham. Nhiều thế hệ đã làm việc để chiếm lấy Xứ Hứa, và họ nhận thấy cần thật cẩn trọng bảo tồn Xứ cho những thế hệ về sau. Họ biết phần thưởng còn lại cho điều họ hoàn thành sẽ được xác định hoặc xóa bỏ bởi cách những thế hệ tương lai hành xử với cơ nghiệp của họ. Đây là sự quan tâm mà phần cuối Sách Giô-suê đối diện.

## **Giô-suê Đoạn 22:10-34**

### **Bàn Thờ Chứng Cứ**

“Khi đã đến trong địa phận Giô-đanh thuộc vùng đất Ca-na-an, thì người Ru-bên, người Gát, và phân nửa bộ tộc Ma-na-se lập tại đó một bàn thờ rất lớn bên bờ sông Giô-đanh. Khi dân Y-sơ-ra-ên nghe tin người Ru-bên, người Gát, và phân nửa bộ tộc Ma-na-se đã lập một bàn thờ trong địa phận Giô-đanh thuộc đất Ca-na-an, đối diện với dân Y-sơ-ra-ên thì cả hội chúng Y-sơ-ra-ên họp lại tại Si-lô, để tiến đánh họ.” (Giô 22:10-12)

Sau khi Giô-suê bãi quân các chi phái bờ Đông sông Giô-đanh, họ quay về xứ mình và lập tức xây một bàn thờ lớn. Điều này khiến những chi phái khác rất giận dữ. Họ biết đây là một tội lớn khi xướng lên sự thờ

phượng mới khác với điều Chúa đã truyền lệnh qua Môi-se. Theo đó, những người lính từ các chi phái khác bên bờ Tây sông Giô-đanh sẵn sàng chiến tranh. Họ nhóm lại tại Si-lô, chỗ Đền tạm Môi-se và bàn thờ thật của Đức Chúa Trời được đặt ở.

Trước khi ra chiến trận cùng anh em mình, họ sai một đại diện của những lãnh đạo vượt sông Giô-đanh để quở trách các chi phái mắc sai lầm này. Trong cuộc gặp gỡ này, hai chi phái rưỡi bên bờ Đông sông Giô-đanh giải thích họ không lập bàn thờ đó làm nơi dâng của lễ, nhưng là một lời chứng. Nó dùng nhắc nhớ các đời hầu đến của cả hai bờ sông Giô-đanh rằng các chi tộc ở phía Đông cũng phục vụ Đức Chúa Trời và cũng có phần trong sự thờ phượng Đền tạm Môi-se. Những chi phái ở bờ Đông nói cùng người đại diện của bờ Tây rằng “Chúng tôi lập bàn thờ này, vì chúng tôi sợ con cháu của anh em một mai nói với con cháu chúng tôi rằng: ‘Các người đâu có liên hệ gì với Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên? Hỡi con cháu Ru-bên, con cháu Gát, Đức Giê-hô-va đã đặt sông Giô-đanh làm ranh giới giữa chúng tôi và các người, các người chẳng có phần gì nơi Đức Giê-hô-va!’ Như vậy con cháu của anh em sẽ làm cho con cháu chúng tôi không tiếp tục kính sợ Đức Giê-hô-va nữa. Vì thế, chúng tôi có nói rằng chúng ta sẽ lập một bàn thờ, chẳng phải để dâng tế lễ thiêu hay là dâng sinh tế, nhưng để làm chứng giữa chúng tôi và anh em cùng các thế hệ sau chúng tôi rằng chúng tôi có dâng tế lễ thiêu, các sinh tế và tế lễ bình an mà thờ phượng Đức Giê-hô-va trước mặt Ngài. Như thế, về sau con cháu anh em không nói với con cháu chúng tôi rằng: Các người không có phần gì nơi Đức Giê-hô-va!” (Giô 22:24-27)

Lời giải thích này làm hài lòng đại diện từ các chi phái bờ Tây. Họ nhận thấy bàn thờ này không phải được xây vì sự phản loạn, nhưng là một lời chứng cho thế hệ sau ghi nhớ và phục vụ Chúa. “Nghe lời tường trình, dân Y-sơ-ra-ên hài lòng. Họ ngợi ca Đức Chúa Trời và không còn ý định tiến đánh người Ru-bên và người Gát để hủy diệt vùng đất họ định cư nữa. Vậy người Ru-bên và người Gát đặt tên bàn thờ là Ết, vì họ



nói “Bàn thờ này làm chứng giữa chúng ta rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời.” (Giô 22:33-34)

Bàn thờ chứng cứ này được xây để nhắc cho các thế hệ sau là họ nên phục vụ Chúa. Nó cũng là một thí dụ tốt cho chúng ta rằng chúng ta cần ghi khắc trên các dòng đời chúng ta tầm quan trọng của việc tiếp tục hết lòng bước theo Chúa.

Xuyên suốt lịch sử lập đi lập lại về những thế hệ đã trả giá cao để bước theo Chúa. Qua sự bất bớ, đánh đập, chiến tranh, họ vẫn nắm giữ một sự tự do mới mẻ để phục vụ Đức Chúa Trời mà con cái họ sẽ thừa hưởng. Tuy nhiên những thế hệ kế tiếp có thể vui hưởng sự bình an và sự thịnh vượng tổ phụ họ đã chịu khổ để có được, trong khi quên mất sự trả giá, và bắt đầu hâm hẩm hay sa ngã thuộc linh. Những kẻ tin thường bắt đầu chống cự lẫn nhau thay vì hiệp nhất cùng nhau chống lại công việc của Ma quỷ. Đó là điều các chi phái phía Đông tìm cách chống lại qua việc xây bàn thờ chứng cứ này.

Chúng ta cũng cần siêng năng truyền đạt cho con cái thuộc linh và thuộc thế chúng ta một khái tượng rõ ràng và sự tận hiến để phục vụ Chúa giống như các chi phái này xây bàn thờ cho hậu tự họ chúng ta nên tìm cách xây “bàn thờ gia đình” trong nhà chúng ta qua những sinh hoạt gia đình đều đặn như cầu nguyện, thờ phượng và học kinh thánh. Không đủ khi chỉ cho con mình đi học trường Chúa nhật mỗi tuần và nghĩ chúng ta đã thực hiện xong trách nhiệm tôn giáo là huấn luyện chúng trong đường lối Chúa. Thời gian trường Chúa Nhật trung bình có thể có từ 10 đến 15 phút học kinh thánh mỗi tuần, rồi nhiều thiếu nhi Cơ đốc dành 20 đến 30 giờ mỗi tuần xem các chương trình tivi và đọc những văn phẩm thế gian! Nếu mỗi tuần chỉ 1% đầu vào là tin kính và thuộc linh, bạn nghĩ gì về đầu ra có thể là những nguyên tắc kinh thánh mà khi lớn lên chúng sẽ bước theo điều được dạy? Chúng ta không muốn con cái chúng ta lớn lên sống cuộc đời 99% thế gian và phi kinh thánh!

Không, chúng ta phải siêng năng xây “bàn thờ” trong lòng và trí chúng ta để chúng được sinh ra để được phục vụ Chúa.

Các bậc Cha mẹ nên siêng năng huấn luyện con cái mình khởi đầu mỗi ngày bằng sự tỉnh nguyện cá nhân, đọc kinh thánh và cầu nguyện. Những con trẻ cần được dạy dỗ mỗi ngày từ một bức tranh Kinh Thánh. Buổi tối khi gia đình có thể hiệp lại nên là thì giờ cho gia đình lễ bái. Những phim ảnh Cơ Đốc và những đĩa CD có thể rất thích thú và gây dựng. Trẻ em có thể được đem vào giường ngủ bằng lời cầu nguyện kết buổi tối hoặc có thể là một câu chuyện Kinh Thánh. Bằng cách này và nhiều cách khác nữa có thể được dùng để gieo trồng nền tảng thuộc linh vững vàng trong đời sống con cái chúng ta.

Một người nam hay người nữ có khả năng thuộc linh sẽ khao khát ảnh hưởng càng hơn không chỉ con cái mình nhưng còn cho nhiều thế hệ kế tiếp. Chúng ta được dạy trong châm ngôn 13:22 “Người lành để lại gia sản cho con cháu mình”. Sứ đồ Phao-lô cũng nhìn trước 3 thế hệ con cháu thuộc linh khi ông viết 2Tim 2:2 “Những điều con đã nghe nơi ta trước mặt nhiều nhân chứng hãy ủy thác cho những người đáng tin cậy, là những người có khả năng dạy dỗ người khác.”, chúng ta thậm chí có một lời chứng trong Kinh Thánh về người đã mang phước hạnh Đức Chúa Trời đến những thế hệ tương lai bởi huấn luyện hậu tự mình bước theo sự công bình (Sáng 18:18-19, Giê 35: 18-19) nguyện tất cả chúng ta tìm kiếm lời hứa trong Ê-sai 59:21 cho dòng dõi tự nhiên và thuộc linh chúng ta, như đã chép “Đức Giê-hô-va phán: “Về phần Ta, đây là giao ước Ta lập với họ: ‘Thần Ta ở trên các con, và những lời Ta đã đặt nơi miệng các con sẽ không rời khỏi miệng các con, miệng của dòng dõi các con, và miệng dòng dõi của dòng dõi các con, từ nay cho đến đời đời!’” Đức Giê-hô-va phán vậy.”

## **Giô-suê Chương 23**

### **Giô-suê Nhắc Nhở Các Lãnh Đạo Của Israel**

Hai đoạn cuối sách Giô-suê xảy ra ước chừng 23 năm sau khi Đất Hứa được tiến chiếm và chinh phục. Những năm giữa khoảng thời gian này không được ghi lại trong sách. Đó là những năm yên tĩnh, bình an và thịnh vượng dân Israel bận rộn với gia đình, nông trại và các thành của họ. Chúa ban cho họ sự an nghỉ trong xứ đơm sữa và mật. Chúa ban cho họ những thành phố rộng lớn và tốt đẹp họ không xây cất, nhà cửa đầy những vật tốt họ cất trữ, những vườn nho và cây ô-li-ve họ không gieo trồng. tuy nhiên, trước đó khi nói về sự thịnh vượng hầu đến, Ngài kèm lời hứa này là sự khuyến cáo “thì phải cẩn thận kẻo anh em quên Đức Giê-hô-va ” (Phục 6:12)

Giữa những năm bình an và thịnh vượng này quốc gia đang dần thay đổi. Những người lính dũng cảm quân đội Giô-suê trở thành những ông nội cao niên mềm mỏng. những việc quyền năng Chúa thực hiện dưới quyền lãnh đạo của Môi-se và Giô-suê đã thành những câu chuyện củ kỹ thuộc về một thời gian khác và thế hệ khác. Những ký ức của đất nước về quân đội Ca-na-an gian ác giờ đây được thay bằng sự hiện diện quen thuộc của họ là những người Ca-na-an bị chế phục còn lưu lại trong xứ khát khao bình an và thương mại. Giô-suê nắm bắt tất cả điều này khi ông tuổi đã cao.

## **Giô-suê Chương 23**

### **Giô-suê Thúc Đẩy Những Người Lãnh Đạo**

Khi Giô-suê cao niên và biết mình chẳng bao lâu nữa sẽ qua đời, ông mong ước để lại di sản tin kính sau cùng và sự khuyến cáo cho dân sự ông. Trước hết ông gọi các trưởng lão trong nước đến và nói với họ sứ điệp được ghi lại trong đoạn 23. Sau đó ông gọi tất cả dân sự trong

nước lại ban cho họ sứ điệp sau cùng được ghi lại trong phần cuối sách Giô-suê đoạn 24.

Khi ông bắt đầu sứ điệp mình cho các lãnh đạo Israel chúng ta đọc “Sau một thời gian dài, khi Đức Giê-hô-va đã cho Y-sơ-ra-ên được yên ổn, không còn kẻ thù chung quanh nào nữa, và khi Giô-suê đã già, tuổi cao, thì Giô-suê triệu tập toàn thể Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các thủ lĩnh, các thẩm phán, và các quan chức mà nói rằng: Tôi nay đã già, cao tuổi rồi. Anh em đã thấy mọi điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã làm cho những dân tộc này chỉ vì anh em, chính Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã chiến đấu cho anh em. Nay, tôi đã bắt thăm cấp cho các bộ tộc anh em đất của các dân tộc còn lại làm sản nghiệp và đất của tất cả các dân tộc mà tôi đã diệt, từ sông Giô-đanh cho đến Biển Lớn, về phía tây. Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em sẽ đẩy lui và đuổi các dân ấy khỏi anh em và anh em sẽ chiếm lấy đất của chúng, như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã hứa... Vì Đức Giê-hô-va đã đuổi khỏi anh em những dân tộc lớn và hùng mạnh, và đến ngày nay chẳng ai có thể đứng nổi trước mặt anh em. Một người trong anh em đuổi được cả một nghìn người của chúng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em là Đấng chiến đấu cho anh em như Ngài đã hứa.” (Giô 23:1-5, 9-10)

Giô-suê bắt đầu bằng việc nhắc nhớ những trưởng lão sự thành tín của Đức Chúa trời. Chúa đã chiến đấu cho Israel và không ai có thể cự địch họ. Chúa đã đuổi những quốc gia lớn mạnh khỏi xứ cho họ và nếu họ cứ tiếp tục tin cậy Chúa Ngài sẽ hoàn tất công việc này.

Sứ điệp của Giô-suê tiếp tục đề cập, ông nói thêm về trách nhiệm dân Israel cần tiếp tục hoàn thành. Chúng ta đọc “Vậy, hãy vững lòng gìn giữ và làm theo mọi điều đã chép trong sách luật pháp của Môi-se, đừng xây qua bên phải hoặc bên trái. Đừng pha trộn với các dân tộc còn lại ở giữa anh em, đừng nhắc đến danh các thần của chúng hoặc lấy danh các thần ấy mà thề, và đừng phục vụ hoặc cúi lạy trước các thần đó... Nếu anh em trở lòng và hiệp với phần còn lại của các dân tộc này ở giữa

anh em và kết thông gia với chúng cũng như liên hiệp với chúng, thì phải biết chắc rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em sẽ không tiếp tục đuổi những dân tộc này khỏi anh em nữa. Nhưng chúng sẽ làm lưới và bẫy cho anh em, làm roi đánh vào sườn, làm gai đâm vào mắt, cho đến khi nào anh em bị tiêu diệt khỏi xứ sở tươi đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em đã ban cho anh em.” (Giô 23:6-7, 12-13)

Trong phần hoàn tất sứ điệp, Giô-suê đề cập đến các quốc gia Canaan bảy lần. Ông nhắc đi nhắc lại về họ bởi ông biết họ là hiểm họa lớn nhất còn lại cho dân Israel. Họ đã bị đánh bại về quân đội nhưng chưa bị loại bỏ. Sự thỏa hiệp và sự kết thông gia với họ sẽ đem đến sự thờ lạy hình tượng và hủy diệt toàn quốc gia. Giô-suê có nhìn thấy hạt giống hủy diệt mà những thế kỷ sắp đến sẽ mọc lên và phân rẽ quốc gia và thậm chí còn khiến họ bị bắt đi làm phu tù. Để chống lại hay ít nhất để làm trì hoãn sự suy tàn này, Giô-suê đưa ra lời kêu gọi cuối cùng của ông cho những lãnh đạo đất nước là họ hãy tiếp tục bước theo Chúa hết lòng.

Sứ điệp cuối cùng cho những lãnh đạo Israel nhắc chúng ta nhớ lại sứ điệp sau cùng của sứ đồ Phao-lô cho những lãnh đạo Hội Thánh Ê-phê-sô. Trong khi khích lệ họ cứ tiếp tục hết lòng theo Chúa, Phao-lô khuyến cáo họ về sự phán xét hầu đến. Ông khuyến cáo họ về những chớ sót hung tợn và những giáo sư giả sẽ tàn phá Hội Thánh (Công 20: 29-30). Cả Giô-suê và Phao-lô là những tiên tri và những người cha thuộc linh tốt đã làm tất cả những gì họ có thể để khuyến dạy và giúp đỡ dân sự Đức Chúa Trời.

## **Giô-suê Đoạn 24**

### **Sứ Điệp Sau Cùng Của Giô-suê,**

### **Giao Ước Được Làm Mới Lại,**

### **Sự Chôn Cất Của Ba Người Lãnh Đạo**

Trong đoạn 24 của sách, Giô-suê kêu gọi tất cả dân sự lại và nói trước cùng họ về sự qua đời của ông. Trong 13 câu đầu chúng ta đọc “Giô-suê nói với toàn dân rằng: “Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, có phán: Thuở xưa, tổ phụ các con là Tha-rê, cha của Áp-ra-ham và Na-cô, ở bên kia sông Ô-phơ-rát và phụng sự các thần khác. Nhưng Ta đem Áp-ra-ham, tổ phụ các con, từ bên kia sông ấy và dẫn dắt người đi khắp đất Ca-na-an, ban Y-sác cho người và làm cho dòng dõi người sinh sản thêm nhiều... Kế đó, Ta sai Môi-se và A-rôn... Ta đem tổ phụ các con ra khỏi Ai Cập... Kế đó, Ta dẫn các con vào đất của dân A-mô-rít, ở bên kia sông Giô-đanh. Chúng tiến đánh các con, và Ta phó chúng vào tay các con. Các con chiếm xứ của chúng làm sản nghiệp, và Ta đã tiêu diệt chúng khỏi các con... Sau khi qua sông Giô-đanh, các con đến thành Giê-ri-cô. Dân thành Giê-ri-cô, cũng như dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít tiến đánh các con, và Ta đã phó chúng vào tay các con... Ta ban cho các con đất mà các con không phải khai phá, những thành mà các con không phải xây dựng, và các con đã ở đó; những vườn nho và vườn ô-liu các con không trồng mà lại được ăn”

Trong suốt phần này của sứ điệp, Giô-suê đang nói tiên tri lời Chúa cho đất nước. Vào phần đầu sách ông hãy còn là một lãnh đạo mới, trẻ và thiếu kinh nghiệm nhưng vào lúc cuối đời ông đã tăng trưởng thành một tiên tri mạnh mẽ và trưởng thành của Đức Chúa Trời. Lời của Đức Chúa Trời vang rền “Ta đem...Ta ban... Ta hủy diệt... Ta giải cứu”. Chúa đã canh giữ dân sự Ngài và gieo trồng họ trong Xứ Hứa. Chúa đã mạnh

mẽ chúng tỏ tình yêu và khả năng Ngài để chăm sóc cho con cái Áp-ra-ham.

Vào phần cuối lời tiên tri này, Giô-suê thêm vào lời khích lệ cá nhân của ông như lời thoại mạnh mẽ cho sứ điệp sau cùng của mình “Vây bây giờ, hãy kính sợ Đức Giê-hô-va và phụng sự Ngài một cách thành tâm và trung tín. Hãy trừ bỏ các thần mà tổ phụ anh em phụng sự bên kia sông cũng như tại Ai Cập và chỉ phụng sự Đức Giê-hô-va mà thôi. Nếu anh em chẳng thích phụng sự Đức Giê-hô-va thì ngày nay hãy chọn ai mà mình muốn phụng sự... Nhưng tôi và gia đình tôi sẽ phụng sự Đức Giê-hô-va.”.

Gánh nặng những lời sau cùng của Giô-suê là ông muốn họ và những thế hệ tương lai họ cứ tiếp tục bước theo Chúa và cư ngụ trong xứ. Lời của ông đã truyền sức mạnh qua nhiều thế hệ, như vô số người đã nắm bắt lời chúng của Giô-suê và tuyên bố “Còn Ta, và nhà ta sẽ phục vụ Đức Giê-hô-va”. Chúng ta thấy những kết quả tức thì của ảnh hưởng Giô-suê vì Giô-suê 24:31 chép “**Thêm**”

Tấm lòng những người cha thuộc linh thật mong ước huấn luyện con cái mình sử dụng đúng mức cơ nghiệp mình đã chuẩn bị cho chúng. Chúng ta cần khao khát ban tặng một cơ nghiệp thuộc linh cuối cùng cho cả con cái thuộc thế lẫn con cái thuộc linh chúng ta. Vua Đa-vít cũng có gánh nặng này khi ông tuổi cao tác lớn. Ông viết trong Thi 71:18 “**Thêm**”

Để giúp xác chứng sự tận hiến tươi mới của họ cho Chúa, Giô-suê và tất cả dân sự cùng nhau thực hiện một giao ước. Chúng ta đọc “**Thêm**” (Giô 24:24-28)

Giô-suê ghi lại giao ước đã lập. Điều này giữ sự kết ước của họ được ghi lại rõ ràng đến nỗi chúng ta có thể được học lại gần 300 năm sau! Giô-suê cũng dựng lên hòn đá như sự nhắc nhở cho mọi người cùng thấy và ghi nhớ. Nó được đặt dưới gốc cây to gần nơi Thánh, nơi vô số

người Israel có thể ngồi và nghỉ ngơi khi họ đến viếng thăm Đền Tạm Mô-i-se. Bởi điều này có nghĩa là nhiều thế hệ tương lai được ghi nhớ về giao ước của họ cùng Giô-suê rằng họ sẽ phụng sự Đức Giê-hô-va.

Phần ký thuật sau cùng hoàn tất sách Giô-suê liên quan đến việc chôn cất ba nhà lãnh đạo lớn của Israel. Chúng ta trước hết đọc thấy “**Thêm**” (Giô 24: 29-30). Giô-suê qua đời vào tuổi thật vào tuổi thật cao niên, 30 năm sau khi ông và tất cả dân Israel tiến chiếm Xứ. Sau 7 năm của công cuộc chinh phục, Giô-suê đã định cư tại Thim-nát Sê-rách. Tại đó ông vui hưởng cơ nghiệp mình và yên nghỉ khoảng chừng 23 năm. Sự kiện ông được chôn nơi sản nghiệp ông hơn nữa cho thấy ông sẽ giữ trọn phần thưởng và địa vị của mình trong sự phục sinh. Truyền đạo 11:3 nói cùng chúng ta “**Thêm**”. Câu Kinh Thánh này cho thấy địa vị đời đời của chúng ta được thiết lập bằng tình trạng của chúng ta vào thời điểm chúng ta qua đời. Cơ nghiệp Giô-suê đạt được và giữ được do lòng trung tín phục vụ Chúa là một phần thưởng “gấp bội phần” theo tên gọi Thim-nát Sê-rách, nơi ông được chôn cất.

Sự chôn cất thứ nhì được ghi cuối sách Giô-suê là sự chôn cất Giô-sép. Khi Giô-sép gần qua đời hơn 400 năm trước đó, ông đã thỉnh cầu thân thể tẩm liệm mình cuối cùng sẽ được chôn trong Xứ Hứa khi Chúa đem họ vào cơ nghiệp họ (Sáng 50:24-26). Lời thỉnh cầu trước lúc qua đời của Giô-sép đã thành một tín hiệu hy vọng cho dân Israel trong suốt những năm khó khăn tại Ai-cập; và dù đã qua đời, đức tin của ông vẫn tiếp tục ngời sáng. Sự chôn cất sau cùng của ông trong Xứ Hứa xác nhận lời chứng mạnh mẽ của ông về sự thành tín của Đức Chúa Trời đối cùng tội tớ trung tín của Ngài.

Sự chôn cất cuối cùng ký thuật lại trong những câu cuối cùng sách Giô-suê là đám tang của Ê-li-a-sa. Ông là thầy tế lễ cả của dân Israel từ khi cha ông là A-rôn qua đời. Ê-li-a-sa đã giúp đỡ Giô-suê dẫn dắt dân Israel trong công cuộc chinh phục và định phần Xứ Hứa.



Những sự chôn cất này là lời chứng sau cùng và đóng dấu công việc Đức Chúa Trời đã hoàn tất qua Giô-suê và thế hệ ông. Đây là lời chứng tin kính sau cùng cho một cuộc đời sống cho Đức Chúa Trời có thể có được. Nó có thể ảnh hưởng một hy vọng tương lai cho những người theo sau, giống như cái chết của Ê-tiên giúp chuẩn bị Sau-lơ thành Tạt-sơ trở thành sứ đồ Phao-lô.

Tôi nhớ lại thể nào một đám tang đã giúp cho bước đi của tôi với Đức Chúa Trời khi tôi còn là một Cơ đốc nhân mới mẻ. Dầu từng là một tay nhạc rock, một gã híp py và nổi loạn trong nhiều năm, tôi đã bắt đầu nhóm lại khi tôi khoảng 20 tuổi. Một trong những người hầu việc Chúa là người tin kính mà tôi có thể thấy có một tình yêu sâu xa cho hội chúng. Ông Beale chỉ là một trưởng lão và là một diễn giả thỉnh thoảng trong buổi nhóm bởi ông đã trải qua những cuộc phẫu thuật tim nghiêm trọng và ở trong sự đau đớn thường xuyên. Tuy nhiên từ buổi nhóm này qua buổi nhóm khác tôi có thể thấy ông vượt qua sự đau đớn mình thể nào để vươn ra và yêu thương dân sự trong Hội thánh.

Sau khi đến nhóm lại vài tháng, tôi được tái sinh. Không lâu sau đó, người trưởng lão này qua đời. Tôi vô cùng ngạc nhiên khi nghe ông yêu cầu tôi là một trong những người hộ tang trong đám tang của ông. Có lẽ ông đã đưa ra yêu cầu này trước khi tôi được tái sinh, tuy tôi thường xuyên nhóm lại và khao khát được biết về Đức Chúa Trời.

Điều đáng ngạc nhiên nhất về lời yêu cầu này rất rõ ràng khi so sánh tất cả những người nam được yêu cầu hộ tang ông. Tất cả những người kia là những người nam tốt nhất trong Hội Thánh lớn này. Họ cắt tóc gọn gẽ, mặc com-lê, thắt cà vạt trong các buổi nhóm và được kêu gọi vào trong chức vụ. Về một phương diện, tôi trong có vẻ rất không thích hợp trong nhóm người này. Tóc tôi dài chấm vai, tôi mặc quần Jean với những lỗ lủng thật lớn hầu hết trong các buổi nhóm và trông không có vẻ là một người hầu việc Chúa trẻ đầy hứa hẹn.

Tôi biết việc tôi là một trong những người khiêng quan tài sẽ là một trong những sự bối rối cho một số người quen biết. Tôi không mặc com-lê và thắt cà vạt trong nhiều năm và thậm chí cũng không có một bộ đồ nào như vậy! Những quần áo híp py của tôi và cách ăn mặc này dường như không thích hợp lắm cho một sự kiện quan trọng như vậy. Tuy nhiên, tôi biết ông Baele đã đặc biệt chọn tôi. Đám tang ông là lời chứng cuối cùng của ông, và việc tôi được khiêng quan tài ông để chỉ ra tôi sẽ là một trong những người sẽ đảm đương trách nhiệm ông để lại. Bằng chứng cuối cùng của sự yêu thương và tin cậy ông bày tỏ cho tôi bắt đầu làm tan vỡ lòng tôi và vẫn còn làm tan vỡ lòng tôi hiện nay khi viết lại điều này sau 26 năm – sự kêu gọi của Đức Chúa Trời đã bắt lấy tôi vào một đời sống được biến đổi. Kết quả cuối cùng là tôi cắt tóc ngắn và đi mượn một bộ com-lê và cà vạt cho tang lễ. Tôi cũng có được ước muốn và hy vọng mới mẻ sẽ thành một người hầu việc Chúa trẻ tốt đẹp. Hy vọng này đã đem tôi đến trường Kinh Thánh và rồi bước vào chức vụ. Hiện nay sau nhiều năm, đôi khi suy nghĩ điều gì sẽ là lời làm chứng cuối cùng của tôi nếu tôi qua đời trước khi Chúa trở lại. Tôi hy vọng sẽ có thể bày tỏ cùng tình yêu và sự khôn ngoan của ông Beale đã bày tỏ khi ông chọn đời sống tôi đại diện phần cơ nghiệp của chức vụ ông.

Với việc chôn cất Giô-suê, Giô-sép và Ê-li-a-sa chúng ta đến phần kết sách Giô-suê. Không phải chỉ những lời sau cùng của họ, nhưng ngay cả tang lễ họ chúng ta cũng thấy những người Đức Chúa Trời này ghi dấu lời chứng của họ và cơ nghiệp đời đời của họ, họ hiện nay đang chờ đợi sự sống lại thứ nhất với cùng niềm hy vọng Đa-ni-ên đã nói **“Thêm”** (Đan 12:13)

## TỔNG KẾT

Chúng ta thấy lịch sử ghi lại trong sách Giô-suê tỏ cho chúng ta những lẽ thật thuộc linh quan trọng cho đời sống và chức vụ Cơ đốc chúng ta. Cũng như Giô-suê và những người lãnh đạo Israel đạt được mục đích Đức Chúa Trời cho thế hệ mình, chúng ta cũng có thể như vậy. Thế nào họ đã bước vào, chinh phục, phân chia và giữ lấy Xứ hứa dạy chúng ta biết cách nào để chiếm được cơ nghiệp của chúng ta trong Đấng Christ. Chúng ta có thể tin cậy vào sự thành tín và quyền năng của Đức Chúa Trời. Ngài có thể khiến tất cả chúng ta thành Giô-suê là người sẽ “đạt đến đích” của đời sống và chức vụ chúng ta.

Chúng ta có thể thấy thế nào chúng ta là một phần của thế hệ Giô-suê thời đại Hội Thánh. Do vậy, sứ điệp sách Giô-suê có tầm quan trọng đặc biệt cho chúng ta. Sẽ có cuộc “Vượt sông Giô-đanh” vĩ đại cho Hội thánh trong những ngày sau rốt này. Qua việc kinh nghiệm đời sống bị đóng đinh và có một tấm lòng sắt bì chúng ta sẽ được chuẩn bị cho công cuộc chinh phục. Các cửa Âm phủ sẽ không thắng được thế hệ Giô-suê. Những cuộc phục hưng lớn lao và sự truyền giáo thế giới sẽ giúp chuẩn bị một Hội thánh chiến thắng vinh hiển cho sự trở lại của Đấng Christ.

Trong khi nên tập trung hoàn toàn thành sự kêu gọi của Đức Chúa Trời trên đời sống và thế hệ của chính mình, chúng ta cũng cần thấy chương trình tiếp tục của Đức Chúa Trời. Chúng ta không chỉ được kêu gọi để chiếm lấy cơ nghiệp trong Đấng Christ trong thời kỳ chúng ta sống trên đất, nhưng cũng cho các đời hậu đến nữa. Chúng ta sống cách nào hiện nay sẽ quyết định địa vị đời đời và phần thưởng trong nước Đức Chúa trời trong cõi đời đời.

Đức Chúa trời đã mở khả tượng thuộc linh bạn để thấy rõ hơn “Miền đất hứa” được ban cho bạn chưa? Sách Giô-suê đã thành một bản đồ chỉ đường, một kế hoạch công trận dẫn bạn bước vào điều tốt nhất của Đức Chúa Trời? Bởi Ân điển của Đức Chúa trời, mỗi chúng ta hãy

đánh trận đức tin tốt lành và nhận cơ nghiệp đầy trọn của chúng ta trong Đấng Christ.